



Disclosure: ABB Automation & Electrification (Vietnam) Ltd. remains the right to review the 2022 Price List of any product or item, at any time with 30 days written notice in advance

ORDER CODE	DESCRIPTION (ENG)	DESCRIPTION (VNM)	PRICE LIST 2022 (VND)	CO	MINIMUM ORDER (PC)	BU	Remark	Abb r	Country
1SAM250000R1001	MS116-0.16 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-0.16	1,084,000 đ	CN	1	ELSP-CP		CN	China
1SAM250000R1002	MS116-0.25 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-0.25	1,084,000 đ	CN	1	ELSP-CP		AT	Austria
1SAM250000R1003	MS116-0.4 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-0.4	1,084,000 đ	CN	1	ELSP-CP		BE	Belgium
1SAM250000R1004	MS116-0.63 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-0.63	1,134,000 đ	CN	1	ELSP-CP		GB	Great Britain
1SAM250000R1005	MS116-1.0 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-1.0	1,117,000 đ	CN	1	ELSP-CP		BG	Bulgaria
1SAM250000R1006	MS116-1.6 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-1.6	1,117,000 đ	CN	1	ELSP-CP		CH	Switzerland
1SAM250000R1007	MS116-2.5 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-2.5	1,117,000 đ	CN	1	ELSP-CP		CZ	Czech Republic
1SAM250000R1008	MS116-4.0 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-4.0	1,117,000 đ	CN	1	ELSP-CP		DE	Germany
1SAM250000R1009	MS116-6.3 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-6.3	1,117,000 đ	CN	1	ELSP-CP		ES	Spain
1SAM250000R1010	MS116-10 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-10	1,316,000 đ	CN	1	ELSP-CP		EU	Europe
1SAM250000R1012	MS116-12 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-12	1,316,000 đ	CN	1	ELSP-CP		FI	Finland
1SAM250000R1011	MS116-16 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-16	1,316,000 đ	CN	1	ELSP-CP		FR	France
1SAM250000R1013	MS116-20 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-20	1,857,000 đ	CN	1	ELSP-CP		HU	Hungary
1SAM250000R1014	MS116-25 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-25	2,109,000 đ	CN	1	ELSP-CP		ID	Indonesia
1SAM250000R1015	MS116-32 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS116-32	2,639,000 đ	CN	1	ELSP-CP		IN	India
1SAM250000R1001	MS132-0.16 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-0.16	1,433,000 đ	CN	1	ELSP-CP		IT	Italy
1SAM250000R1002	MS132-0.25 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-0.25	1,433,000 đ	CN	1	ELSP-CP		MX	Mexico
1SAM250000R1003	MS132-0.4 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-0.4	1,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP		NA	Namibia
1SAM250000R1004	MS132-0.63 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-0.63	1,370,000 đ	CN	1	ELSP-CP		NL	Netherlands
1SAM250000R1005	MS132-1.0 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-1.0	1,572,000 đ	CN	1	ELSP-CP		NO	Norway
1SAM250000R1006	MS132-1.6 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-1.6	1,572,000 đ	CN	1	ELSP-CP		RO	Romania
1SAM250000R1007	MS132-2.5 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-2.5	1,572,000 đ	CN	1	ELSP-CP		SE	Sweden
1SAM250000R1008	MS132-4.0 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-4.0	1,572,000 đ	CN	1	ELSP-CP		SG	Singapore
1SAM250000R1009	MS132-6.3 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-6.3	1,572,000 đ	CN	1	ELSP-CP		TN	Tunisia
1SAM250000R1010	MS132-10 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-10	1,863,000 đ	CN	1	ELSP-CP		EE	Estonia
1SAM250000R1012	MS132-12 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-12	1,863,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM250000R1011	MS132-16 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-16	1,863,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM250000R1013	MS132-20 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-20	2,012,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM250000R1014	MS132-25 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-25	2,275,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM250000R1015	MS132-32 Manual Motor Starter	Aptomat khởi động động cơ loại MS132-32	2,866,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1011	Manual Motor Starter MS165-16	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-16	4,723,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1012	Manual Motor Starter MS165-20	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-20	4,945,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1013	Manual Motor Starter MS165-25	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-25	5,089,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1014	Manual Motor Starter MS165-32	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-32	5,432,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1015	Manual Motor Starter MS165-42	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-42	5,406,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1016	Manual Motor Starter MS165-54	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-54	5,674,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM450000R1017	Manual Motor Starter MS165-65	Aptomat khởi động động cơ loại MS165-65	5,957,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SAM201901R1001	HKF1-11 Aux.-contact for front mounting	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HKF1-11	291,000 đ	BG	1	ELSP-CP			
1SAM201901R1003	HKF1-10 Aux.-contact for front mounting	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HKF1-10	205,000 đ	BG	1	ELSP-CP			
1SAM201901R1004	HKF1-01 Aux.-contact for front mounting	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HKF1-01	205,000 đ	BG	1	ELSP-CP			
1SAM201901R1002	HKF1-20 Aux.-contact 2 NO, front mounting	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HKF1-20	291,000 đ	BG	1	ELSP-CP			
1SAM201902R1001	HK1-11 Aux.-contact 1 NO + 1 NC	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HK1-11	300,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201902R1002	HK1-20 Aux.-contact 2 NO	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HK1-20	300,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201902R1003	HK1-02 Aux.-contact 2 NC	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HK1-02	300,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201902R1004	HK1-20 Aux.-contact 2 NO, w. 2 lead contacts	Tiếp điểm phụ của công tắc loại HK1-20L	482,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201903R1001	SK1-11 Signalling Contact	Tiếp điểm phụ của công tắc loại SK1-11	364,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201903R1002	SK1-20 Signalling Contact 2 NO	Tiếp điểm phụ của công tắc loại SK1-20	364,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201903R1003	SK1-02 Signalling Contact 2 NC	Tiếp điểm phụ của công tắc loại SK1-02	364,000 đ	BG	2	ELSP-CP			
1SAM201910R1001	AA1-24 Shunt Trip 20-24V	Cuộn shunt của aptomat khởi động động cơ loại AA1-24	1,071,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201910R1002	AA1-110 Shunt Trip 110V	Cuộn shunt của aptomat khởi động động cơ loại AA1-110	1,071,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201910R1003	AA1-230 Shunt Trip 200-240V	Cuộn shunt của aptomat khởi động động cơ loại AA1-230	1,071,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201910R1004	AA1-400 Shunt Trip 350-415V	Cuộn shunt của aptomat khởi động động cơ loại AA1-400	1,071,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201904R1001	UA1-24 Undervoltage release 24 V	Bảo vệ quá áp cho aptomat loại UA1-24	972,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201904R1002	UA1-48 Undervoltage release 48V	Bảo vệ quá áp cho aptomat loại UA1-48	972,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201904R1004	UA1-110 Undervoltage release 110V	Bảo vệ quá áp cho aptomat loại UA1-110	972,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201904R1005	UA1-230 Undervoltage release 230 V	Bảo vệ quá áp cho aptomat loại UA1-230	972,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1002	PS1-2-0-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-2-0-65	424,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1003	PS1-3-0-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-3-0-65	520,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1004	PS1-4-0-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-4-0-65	591,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1112	PS1-2-1-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-2-1-65	438,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1113	PS1-3-1-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-3-1-65	551,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1114	PS1-4-1-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-4-1-65	613,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1115	PS1-5-1-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-5-1-65	704,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1122	PS1-2-2-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-2-2-65	453,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1123	PS1-3-2-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-3-2-65	591,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1124	PS1-4-2-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-4-2-65	644,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SAM201906R1125	PS1-5-2-65 3-phase busbar	Thanh kết nối chính cho cầu dao khởi động động cơ loại PS1-5-2-65	757,000 đ	DE	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1110	AF09-30-10-11	Công tắc tơ loại AF09-30-10-11	705,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1101	AF09-30-01-11	Công tắc tơ loại AF09-30-01-11	716,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1210	AF09-30-10-12	Công tắc tơ loại AF09-30-10-12	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1201	AF09-30-01-12	Công tắc tơ loại AF09-30-01-12	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1310	AF09-30-10-13	Công tắc tơ loại AF09-30-10-13	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1301	AF09-30-01-13	Công tắc tơ loại AF09-30-01-13	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1410	AF09-30-10-14	Công tắc tơ loại AF09-30-10-14	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL137001R1401	AF09-30-01-14	Công tắc tơ loại AF09-30-01-14	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1110	AF12-30-10-11	Công tắc tơ loại AF12-30-10-11	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1101	AF12-30-01-11	Công tắc tơ loại AF12-30-01-11	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1210	AF12-30-10-12	Công tắc tơ loại AF12-30-10-12	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1201	AF12-30-01-12	Công tắc tơ loại AF12-30-01-12	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1310	AF12-30-10-13	Công tắc tơ loại AF12-30-10-13	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1301	AF12-30-01-13	Công tắc tơ loại AF12-30-01-13	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1410	AF12-30-10-14	Công tắc tơ loại AF12-30-10-14	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL157001R1401	AF12-30-01-14	Công tắc tơ loại AF12-30-01-14	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1110	AF16-30-10-11	Công tắc tơ loại AF16-30-10-11	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1101	AF16-30-01-11	Công tắc tơ loại AF16-30-01-11	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1210	AF16-30-10-12	Công tắc tơ loại AF16-30-10-12	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1201	AF16-30-01-12	Công tắc tơ loại AF16-30-01-12	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1310	AF16-30-10-13	Công tắc tơ loại AF16-30-10-13	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1301	AF16-30-01-13	Công tắc tơ loại AF16-30-01-13	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1410	AF16-30-10-14	Công tắc tơ loại AF16-30-10-14	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL177001R1401	AF16-30-01-14	Công tắc tơ loại AF16-30-01-14	1,125,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL237001R1100	AF26-30-00-11	Công tắc tơ loại AF26-30-00-11	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL237001R1200	AF26-30-00-12	Công tắc tơ loại AF26-30-00-12	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL237001R1300	AF26-30-00-13	Công tắc tơ loại AF26-30-00-13	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL237001R1400	AF26-30-00-14	Công tắc tơ loại AF26-30-00-14	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL277001R1100	AF30-30-00-11	Công tắc tơ loại AF30-30-00-11	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL277001R1200	AF30-30-00-12	Công tắc tơ loại AF30-30-00-12	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL277001R1300	AF30-30-00-13	Công tắc tơ loại AF30-30-00-13	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL277001R1400	AF30-30-00-14	Công tắc tơ loại AF30-30-00-14	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL297001R1100	AF38-30-00-11	Công tắc tơ loại AF38-30-00-11	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL297001R1200	AF38-30-00-12	Công tắc tơ loại AF38-30-00-12	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL297001R1300	AF38-30-00-13	Công tắc tơ loại AF38-30-00-13	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL297001R1400	AF38-30-00-14	Công tắc tơ loại AF38-30-00-14	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP			
1SBL347001R1200	AF40-30-00-12	Công tắc tơ loại AF40-30-00-12	6,783,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL347001R1300	AF40-30-00-13	Công tắc tơ loại AF40-30-00-13	3,868,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL347001R1400	AF40-30-00-14	Công tắc tơ loại AF40-30-00-14	3,868,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL367001R1200	AF52-30-00-12	Công tắc tơ loại AF52-30-00-12	5,585,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL367001R1300	AF52-30-00-13	Công tắc tơ loại AF52-30-00-13	3,911,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL367001R1400	AF52-30-00-14	Công tắc tơ loại AF52-30-00-14	3,911,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL387001R1100	AF65-30-00-11	Công tắc tơ loại AF65-30-00-11	6,055,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL387001R1200	AF65-30-00-12	Công tắc tơ loại AF65-30-00-12	6,055,000 đ	FR	1	ELSP-CP			
1SBL387001R1300	AF65-30-00-13								

15FL447001R1111	CONTACTORAF140-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF140-30-11-11	12,186,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL447001R1211	CONTACTORAF140-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF140-30-11-12	12,186,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL447001R1311	CONTACTORAF140-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF140-30-11-13	12,186,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL467001R1111	CONTACTORAF146-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF146-30-11-11	12,795,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL467001R1211	CONTACTORAF146-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF146-30-11-12	12,795,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL467001R1311	CONTACTORAF146-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF146-30-11-13	12,795,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487002R1111	CONTACTORAF190-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF190-30-11-11	14,287,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487002R1211	CONTACTORAF190-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF190-30-11-12	13,460,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487002R1311	CONTACTORAF190-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF190-30-11-13	13,460,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527002R1111	CONTACTORAF205-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF205-30-11-11	16,158,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527002R1211	CONTACTORAF205-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF205-30-11-12	16,158,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527002R1311	CONTACTORAF205-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF205-30-11-13	16,158,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547002R1111	CONTACTORAF265-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF265-30-11-11	19,560,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547002R1211	CONTACTORAF265-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF265-30-11-12	19,396,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547002R1311	CONTACTORAF265-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF265-30-11-13	19,396,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587002R1111	CONTACTORAF305-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF305-30-11-11	23,270,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587002R1211	CONTACTORAF305-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF305-30-11-12	23,270,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587002R1311	CONTACTORAF305-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF305-30-11-13	23,270,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607002R1111	CONTACTORAF370-30-11-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF370-30-11-11	27,934,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607002R1211	CONTACTORAF370-30-11-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF370-30-11-12	27,934,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607002R1311	CONTACTORAF370-30-11-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF370-30-11-13	27,934,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL577001R6811	Contactar AF400-30-11 24-60V DC	Công tắc tơ loại AF400-30-11	34,518,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL577001R6911	Contactar AF400-30-11 48-130V AC/DC	Công tắc tơ loại AF400-30-11	34,518,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL577001R7011	Contactar AF400-30-11 100-250V AC/DC	Công tắc tơ loại AF400-30-11	34,518,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL577001R7111	Contactar AF400-30-11 250-500V AC/DC	Công tắc tơ loại AF400-30-11	34,518,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL597001R6811	Contactar AF460-30-11 24-60V DC	Công tắc tơ loại AF460-30-11	40,656,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL597001R6911	Contactar AF460-30-11 48-130V AC/DC	Công tắc tơ loại AF460-30-11	40,656,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL597001R7011	Contactar AF460-30-11 100-250V AC/DC	Công tắc tơ loại AF460-30-11	40,656,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL597001R7111	Contactar AF460-30-11 250-500V AC/DC	Công tắc tơ loại AF460-30-11	43,588,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL617001R6811	Contactar AF580-30-11 24-60V DC	Công tắc tơ loại AF580-30-11	54,447,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL617001R6911	Contactar AF580-30-11 48-130V AC/DC	Công tắc tơ loại AF580-30-11	54,447,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL617001R7011	Contactar AF580-30-11 100-250V AC/DC	Công tắc tơ loại AF580-30-11	54,447,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL617001R7111	Contactar AF580-30-11 250-500V AC/DC	Công tắc tơ loại AF580-30-11	57,419,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL637001R6811	Contactar AF750-30-11 24-60V DC	Công tắc tơ loại AF750-30-11	65,630,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL637001R6911	Contactar AF750-30-11 48-130V AC/DC	Công tắc tơ loại AF750-30-11	65,630,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL637001R7011	Contactar AF750-30-11 100-250V AC/DC	Công tắc tơ loại AF750-30-11	65,630,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL637001R7111	Contactar AF750-30-11 250-500V AC/DC	Công tắc tơ loại AF750-30-11	65,630,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL647001R6811	Contactar AF1250-30-11 24-60V DC	Công tắc tơ loại AF1250-30-11	119,248,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL647001R6911	Contactar AF1250-30-11 48-130V AC/DC	Công tắc tơ loại AF1250-30-11	119,248,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL647001R7011	Contactar AF1250-30-11 100-250V AC/DC	Công tắc tơ loại AF1250-30-11	119,248,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL647001R7111	Contactar AF1250-30-11 250-500V AC/DC	Công tắc tơ loại AF1250-30-11	119,248,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL657001R7011	CONTACTORAF1350-30-11#100-250V a.c./d.c	Công tắc tơ loại AF1350-30-11	203,489,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL677001R7011	CONTACTORAF1650-30-11#100-250V a.c./d.c	Công tắc tơ loại AF1650-30-11	259,348,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL707001R7011	CONTACTORAF2050-30-11#100-250V a.c./d.c	Công tắc tơ loại AF2050-30-11	324,183,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL667001R7011	CONTACTORAF2650-30-11#100-250V,50/60HZ	Công tắc tơ loại AF2650-30-11	622,430,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL687001R7022	CONTACTORAF2850-30-22#100-250V,50/60HZ	Công tắc tơ loại AF2850-30-22	749,184,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15BN010110R1010	CA4-10	Tiếp điểm phụ của công tắc CA4-10	86,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN010110T1010	CA4-10-T	Tiếp điểm phụ của công tắc CA4-10-T	87,000 đ	CZ	10	ELSP-CP
15BN010110R1001	CA4-01	Tiếp điểm phụ của công tắc CA4-01	86,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN010110T1001	CA4-01-T	Tiếp điểm phụ của công tắc CA4-01-T	87,000 đ	CZ	10	ELSP-CP
15BN010120R1011	CA14-11	Tiếp điểm phụ của công tắc CA14-11	260,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN010120T1011	CA14-11-T	Tiếp điểm phụ của công tắc CA14-11-T	230,000 đ	CZ	10	ELSP-CP
15FN010820R1011	AUX. CONT. BLOCKCAL19-11	Tiếp điểm phụ của công tắc CAL19-11	485,000 đ	CZ	1	ELSP-CP
15FN010820R3111	AUX. CONTACT BLOCK CAL18-11B	Tiếp điểm phụ của công tắc CAL18-11B	485,000 đ	CZ	1	ELSP-CP
15FN010720R1011	Auxiliary Contact Block CAL18-11	Tiếp điểm phụ của công tắc CAL18-11	498,000 đ	CZ	1	ELSP-CP
15FN010720R3111	AUX. CONTACTCAL18-11B	Tiếp điểm phụ của công tắc CAL18-11B	498,000 đ	CZ	2	ELSP-CP
15BN030105T1000	VM4	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM4	195,000 đ	PL	10	ELSP-CP
15BN030405T1000	VM96-4	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM96-4	232,000 đ	PL	10	ELSP-CP
15FN030300R1000	Mech.interlockVM19	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM19	1,534,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN030403R1000	MECH. INTERLOCKVM140/190	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM140/190	1,534,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN030303R1000	MECH. INTERLOCKVM205/265	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM205/265	1,574,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN0305700R1000	MECH. INTERLOCKVM750H	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM750H	2,475,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15BN030111R1000	VM4	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM4	413,000 đ	PL	1	ELSP-CP
15BN020112R1000	TEF4-ON	Rơ le thời gian mở TEF4-ON	1,481,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN020114R1000	TEF4-OFF	Rơ le thời gian đóng TEF4-OFF	1,599,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN081306T1000	BEA16-4	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ BEA16-4	182,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15BN082306T1000	BEA26-4	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ BEA26-4	213,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15BN082306T2000	BEA38-4	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ BEA38-4	213,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15BL172701R1100	AF09-40-00-11	Công tắc tơ loại AF9-40-00-11	811,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL172701R1100	AF16-40-00-11	Công tắc tơ loại AF16-40-00-11	1,148,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL232701R1100	AF26-40-00-11	Công tắc tơ loại AF26-40-00-11	1,757,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL292701R1100	AF38-40-00-11	Công tắc tơ loại AF38-40-00-11	3,379,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL132701R1200	AF09-40-00-12	Công tắc tơ loại AF9-40-00-12	811,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL132701R1300	AF09-40-00-13	Công tắc tơ loại AF9-40-00-13	811,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL172701R1200	AF16-40-00-12	Công tắc tơ loại AF16-40-00-12	1,148,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL172701R1300	AF16-40-00-13	Công tắc tơ loại AF16-40-00-13	1,148,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL232701R1200	AF26-40-00-12	Công tắc tơ loại AF26-40-00-12	1,757,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL232701R1300	AF26-40-00-13	Công tắc tơ loại AF26-40-00-13	1,757,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL292701R1200	AF38-40-00-12	Công tắc tơ loại AF38-40-00-12	3,379,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL292701R1300	AF38-40-00-13	Công tắc tơ loại AF38-40-00-13	3,379,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL342701R1100	AF40-40-00-11	Công tắc tơ loại AF40-40-00-11	7,107,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL342701R1200	AF40-40-00-12	Công tắc tơ loại AF40-40-00-12	7,107,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL342701R1300	AF40-40-00-13	Công tắc tơ loại AF40-40-00-13	4,984,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL362701R1100	AF52-40-00-11	Công tắc tơ loại AF52-40-00-11	6,319,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL362701R1200	AF52-40-00-12	Công tắc tơ loại AF52-40-00-12	6,319,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL362701R1300	AF52-40-00-13	Công tắc tơ loại AF52-40-00-13	5,450,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL392701R1100	AF80-40-00-11	Công tắc tơ loại AF80-40-00-11	9,097,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL392701R1200	AF80-40-00-12	Công tắc tơ loại AF80-40-00-12	9,097,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15BL392701R1300	AF80-40-00-13	Công tắc tơ loại AF80-40-00-13	6,594,000 đ	FR	1	ELSP-CP
15FL427101R1100	ContactarAF116-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF116-40-00-11	16,832,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL427101R1200	ContactarAF116-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF116-40-00-12	16,832,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL427101R1300	ContactarAF116-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF116-40-00-13	16,832,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL447101R1100	ContactarAF140-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF140-40-00-11	20,501,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL447101R1200	ContactarAF140-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF140-40-00-12	20,501,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL447101R1300	ContactarAF140-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF140-40-00-13	13,828,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487102R1100	ContactarAF190-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF190-40-00-11	22,637,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487102R1200	ContactarAF190-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF190-40-00-12	22,637,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL487102R1300	ContactarAF190-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF190-40-00-13	21,164,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527102R1100	ContactarAF205-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF205-40-00-11	39,720,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527102R1200	ContactarAF205-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF205-40-00-12	39,720,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL527102R1300	ContactarAF205-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF205-40-00-13	37,446,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547102R1100	ContactarAF265-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF265-40-00-11	43,865,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547102R1200	ContactarAF265-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF265-40-00-12	43,865,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL547102R1300	ContactarAF265-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF265-40-00-13	42,129,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587102R1100	ContactarAF305-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF305-40-00-11	53,350,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587102R1200	ContactarAF305-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF305-40-00-12	53,350,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL587102R1300	ContactarAF305-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF305-40-00-13	53,350,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607102R1100	ContactarAF370-40-00-11#24-60V	Công tắc tơ loại AF370-40-00-11	56,184,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607102R1200	ContactarAF370-40-00-12#48-130V	Công tắc tơ loại AF370-40-00-12	56,184,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FL607102R1300	ContactarAF370-40-00-13#100-250V	Công tắc tơ loại AF370-40-00-13	56,184,000 đ	SE	1	ELSP-CP
SK827041-EM	CONTACTOR EK550-30-01 220-230V 50HZ	Công tắc tơ loại EK550-30-01-88	90,814,000 đ	CN	1	ELSP-CP
SK827044-EM	CONTACTOR EK1000-40-11 220-230V 50Hz	Công tắc tơ loại EK1000-40-11	113,313,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BN010140R1022	CA4-22E	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CA4-22E	370,000 đ	PL	1	ELSP-CP
15BN081313R2000	BEY16-4	Thanh nối hỗ trợ khởi động sao tam giác BEY16-4	463,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN082713R2000	BEY38-4	Thanh nối hỗ trợ khởi động sao tam giác BEY38-4	764,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN083413R2000	BEY65-4	Thanh nối hỗ trợ khởi động sao tam giác BEY65-4	988,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BN083913R2000	BEY96-4	Thanh nối hỗ trợ khởi động sao tam giác BEY96-4	1,247,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL901074R8110	Contactar AX09-30-01 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX09-30-01-81	493,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL901074R8410	Contactar AX09-30-10-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX09-30-10-84	493,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL901074R8401	Contactar AX09-30-01-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX09-30-01-84	493,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL901074R80						

158L911074R8801	Contactora AX12-30-01-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX12-30-01-88	517,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8110	Contactora AX18-30-10 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-10-81	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8101	Contactora AX18-30-01 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-01-81	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8410	Contactora AX18-30-10-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-10-84	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8401	Contactora AX18-30-01-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-01-84	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8010	Contactora AX18-30-10-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-10-80	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8001	Contactora AX18-30-01-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-01-80	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8810	Contactora AX18-30-10-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-10-88	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L921074R8801	Contactora AX18-30-01-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX18-30-01-88	686,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8110	Contactora AX25-30-10 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-10-81	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8101	Contactora AX25-30-01 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-01-81	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8410	Contactora AX25-30-10-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-10-84	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8401	Contactora AX25-30-01-84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-01-84	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8010	Contactora AX25-30-10-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-10-80	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8001	Contactora AX25-30-01-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-01-80	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8810	Contactora AX25-30-10-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-10-88	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L931074R8801	Contactora AX25-30-01-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX25-30-01-88	963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8110	Contactora AX32-30-10 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-10-81	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8101	Contactora AX32-30-01 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-01-81	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8410	Contactora AX32-30-10 110V50/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-10-84	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8401	Contactora AX32-30-01 110V50/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-01-84	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8010	Contactora AX32-30-10-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-10-80	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8001	Contactora AX32-30-01-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-01-80	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8810	Contactora AX32-30-10-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-10-88	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L281074R8801	Contactora AX32-30-01-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX32-30-01-88	1,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8110	Contactora AX40-30-10 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-10-81	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8101	Contactora AX40-30-01 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-01-81	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8410	Contactora AX40-30-10 110V50/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-10-84	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8401	Contactora AX40-30-01 110V50/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-01-84	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8010	Contactora AX40-30-10-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-10-80	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8001	Contactora AX40-30-01-80 220-230V50HZ/230-24	Công tắc tơ loại AX40-30-01-80	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8810	Contactora AX40-30-10-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-10-88	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L321074R8801	Contactora AX40-30-01-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX40-30-01-88	1,949,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8100	Contactora AX50-30 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-00-81	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8400	Contactora AX50-30 110V50HZ/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-00-84	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8000	Contactora AX50-30-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-00-80	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8800	Contactora AX50-30-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-00-88	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8111	Contactora AX50-30-11 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-11-81	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8411	Contactora AX50-30-11 84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-11-84	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8011	Contactora AX50-30-11-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-11-80	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L351074R8811	Contactora AX50-30-11-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX50-30-11-88	2,392,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8100	Contactora AX65-30 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-00-81	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8400	Contactora AX65-30 110V50HZ/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-00-84	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8000	Contactora AX65-30-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-00-80	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8800	Contactora AX65-30-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-00-88	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8111	Contactora AX65-30-11 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-11-81	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8411	Contactora AX65-30-11 84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-11-84	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8011	Contactora AX65-30-11-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-11-80	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L371074R8811	Contactora AX65-30-11-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX65-30-11-88	3,011,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8100	Contactora AX80-30 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-00-81	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8400	Contactora AX80-30 110V50HZ/110-120V60HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-00-84	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8000	Contactora AX80-30-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-00-80	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8800	Contactora AX80-30-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-00-88	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8111	Contactora AX80-30-11 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-11-81	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8411	Contactora AX80-30-11 84 110V/50HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-11-84	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8011	Contactora AX80-30-11-80 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-11-80	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158L411074R8811	Contactora AX80-30-11-88 230-240V/50HZ	Công tắc tơ loại AX80-30-11-88	3,986,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL431074R8111	Contactora AX95-30-11 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX95-30-11-81	4,960,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL431074R8411	Contactora AX95-30-11 110V 50HZ/110-120V	Công tắc tơ loại AX95-30-11-84	4,960,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL431074R8011	Contactora AX95-30-11 220-230V 50HZ/230-2	Công tắc tơ loại AX95-30-11-80	4,960,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL431074R8811	Contactora AX95-30-11 230-240V 50HZ/240V	Công tắc tơ loại AX95-30-11-88	4,960,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL981074R8111	Contactora AX115-30-11 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX115-30-11-81	6,732,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL981074R8411	Contactora AX115-30-11 110V 50HZ/110-120V	Công tắc tơ loại AX115-30-11-84	6,732,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL981074R8011	Contactora AX115-30-11 220-230V 50HZ/230-	Công tắc tơ loại AX115-30-11-80	6,732,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL981074R8811	Contactora AX115-30-11 230-240V 50HZ/240V	Công tắc tơ loại AX115-30-11-88	6,732,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL991074R8111	Contactora AX150-30-11 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX150-30-11-81	8,503,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL991074R8411	Contactora AX150-30-11 110V 50HZ/110-120V	Công tắc tơ loại AX150-30-11-84	8,503,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL991074R8011	Contactora AX150-30-11 220-230V 50HZ/230-	Công tắc tơ loại AX150-30-11-80	8,503,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL991074R8811	Contactora AX150-30-11230-240V 50HZ/240V	Công tắc tơ loại AX150-30-11-88	8,503,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL491074R8111	Contactora AX185-30-11 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX185-30-11-81	10,590,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL491074R8411	Contactora AX185-30-11 110V50/110-120V60H	Công tắc tơ loại AX185-30-11-84	10,590,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL491074R8011	Contactora AX185-30-11 220V-230V50HZ/230-	Công tắc tơ loại AX185-30-11-80	10,590,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL491074R8811	Contactora AX185-30-11 230-240V 50HZ/240V	Công tắc tơ loại AX185-30-11-88	10,590,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL491074R8611	Contactora AX185-30-11 400-415V 50HZ/415V	Công tắc tơ loại AX185-30-11-86	10,590,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL501074R8111	Contactora AX205-30-11 24V50/60HZ	Công tắc tơ loại AX205-30-11-81	12,717,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL501074R8411	Contactora AX205-30-11 110V50/110-120V60H	Công tắc tơ loại AX205-30-11-84	12,717,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL501074R8011	Contactora AX205-30-11 220V-230V50HZ/230-	Công tắc tơ loại AX205-30-11-80	12,717,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL501074R8811	Contactora AX205-30-11 230-240V 50HZ/240V	Công tắc tơ loại AX205-30-11-88	12,717,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL501074R8611	Contactora AX205-30-11 400-415V 50HZ/415V	Công tắc tơ loại AX205-30-11-86	12,717,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL547074R8111	Contactora AX260 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX260-30-11-81	15,264,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL547074R8411	Contactora AX260 110V 50HZ/110-120V 60HZ	Công tắc tơ loại AX260-30-11-84	15,264,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL547074R8011	Contactora AX260 220-230V50HZ230-240V60HZ	Công tắc tơ loại AX260-30-11-80	15,264,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL547074R8811	Contactora AX260 230-240V50HZ240-260V60HZ	Công tắc tơ loại AX260-30-11-88	15,264,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL587074R8111	Contactora AX300 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX300-30-11-81	18,310,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL587074R8411	Contactora AX300 110V 50HZ/110-120V 60HZ	Công tắc tơ loại AX300-30-11-84	18,310,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL587074R8011	Contactora AX300 220-230V50HZ230-240V60HZ	Công tắc tơ loại AX300-30-11-80	18,310,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL587074R8811	Contactora AX300 230-240V50HZ240-260V60HZ	Công tắc tơ loại AX300-30-11-88	18,310,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL607074R8111	Contactora AX370 24V 50/60HZ	Công tắc tơ loại AX370-30-11-81	21,981,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL607074R8411	Contactora AX370 110V 50HZ/110-120V 60HZ	Công tắc tơ loại AX370-30-11-84	21,981,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL607074R8011	Contactora AX370 220-230V50HZ230-240V60HZ	Công tắc tơ loại AX370-30-11-80	21,981,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL607074R8811	Contactora AX370 230-240V50HZ240-260V60HZ	Công tắc tơ loại AX370-30-11-88	21,981,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N019010R1010	CASX-10 CONTACT AUX.	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-10	74,000 đ	CN	10	ELSP-CP
158N019010R1001	CASX-01 CONTACT AUX.	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-01	74,000 đ	CN	10	ELSP-CP
158N019040R1022	CASX-22E - Auxiliary Contact Block	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-22E	357,000 đ	IN	2	ELSP-CP
158N019040R1031	CASX-31E - Auxiliary Contact Block	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-31E	357,000 đ	IN	2	ELSP-CP
158N019040R1041	CASX-40E - Auxiliary Contact Block	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-40E	357,000 đ	IN	2	ELSP-CP
158N019040R1004	CASX-04E - Auxiliary Contact Block	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CASX-04E	357,000 đ	IN	2	ELSP-CP
158N019020R1011	CALXS-11 CONTACT AUX.	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CALXS-11	221,000 đ	CN	2	ELSP-CP
15FND19820R1011	Auxiliary Contact Block CAL18X-11	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CAL18X-11	266,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N030100R1000	VM5-1 VERROUILL.MECA	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM5-1	370,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15FN034700R1000	MECH. INTERLOCKVM300H	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VM300H	1,574,000 đ	SE	1	ELSP-CP
158N030101R1000	VE5-1 VERROUILL.MECA.EE	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VE5-1	541,000 đ	IN	1	ELSP-CP
158N030210R1000	VE5-2 VERROUILL.MECA.EE	Khoá liên động của công tắc chuyển mạch VE5-2	579,000 đ	IN	1	ELSP-CP
158N030310R1000	TEFS-ON	Rơ le thời gian mở TEFS-ON	1,481,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N030314R1000	TEFS-OFF	Rơ le thời gian đóng TEFS-OFF	1,599,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N081406R1000	BEA16/116	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ loại BEA16/116	182,000 đ	RO	10	ELSP-CP
158N089306T1000	CONNECTING KIT BEA25/116	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ loại BEA25/116	180,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N089306T1001	CONNECTING KIT BEA25/132	Thanh nối cho cầu dao khởi động động cơ loại BEA25/132	204,000 đ	CN	1	ELSP-CP
158N019820R3311	Auxiliary Contact Block CAL18X-11B	Tiếp điểm phụ của công tắc tơ loại CAL18X-11B	266,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15VR730210R33000	CT-S05.225 Time relay, star-delta	Rơ le thời gian trễ động cho khởi động Star-delta ON-delay	2,190,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15VR730100R003000	CT-SR5.215 Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian trễ tĩnh ON-delay	2,190,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AZ721201R1005	TF42-0.13 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF42-0.13	730,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AZ721201R1008	TF42-0.17 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF42-0.17	730,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AZ721201R1009	TF42-0.23 Thermal Overload Relay	Rơ				

15AZ721201R1053	TF42-35 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF42-35	1.212,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AZ721201R1055	TF42-38 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF42-38	1.212,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AZ811201R1001	Thermal Overload Relay TF65 28A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-28	2,098,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1002	Thermal Overload Relay TF65 33A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-33	2,245,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1003	Thermal Overload Relay TF65 40A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-40	2,422,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1004	Thermal Overload Relay TF65 47A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-47	2,477,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1005	Thermal Overload Relay TF65 53A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-53	2,827,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1006	Thermal Overload Relay TF65 60A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-60	2,916,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ811201R1007	Thermal Overload Relay TF65 67A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF65-67	2,974,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1001	Thermal Overload Relay TP96 51A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-51	2,827,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1002	Thermal Overload Relay TP96 63A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-60	3,059,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1003	Thermal Overload Relay TP96 68A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-68	3,206,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1004	Thermal Overload Relay TP96 78A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-78	3,750,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1005	Thermal Overload Relay TP96 87A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-87	4,081,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ911201R1006	Thermal Overload Relay TP96 96A	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TP96-96	4,371,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ431201R1001	TF1400U-90 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-90	3,980,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431201R1002	TF1400U-110 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-110	4,291,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431201R1003	TF1400U-135 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-135	4,552,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431201R1004	TF1400U-142 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-142	4,811,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431301R1001	TF1400U-90-V1000 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-90-V1000*	4,337,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431301R1002	TF1400U-110-V1000 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-110-V1000*	4,678,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431301R1003	TF1400U-135-V1000 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-135-V1000*	4,963,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ431301R1004	TF1400U-142-V1000 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TF1400U-142-V1000*	5,246,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1001	TA2000U-90 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-90	4,163,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1002	TA2000U-110 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-110	4,422,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1003	TA2000U-135 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-135	4,682,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1004	TA2000U-150 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-150	4,941,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1005	TA2000U-175 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-175	4,995,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ421201R1006	TA2000U-200 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA2000U-200	5,099,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AX121001R1101	Electronic Overload Relay EF19 0.32A	Rơ le điện tử loại EF19-0.32	3,103,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX121001R1102	Electronic Overload Relay EF19 1.0A	Rơ le điện tử loại EF19-1.0	3,103,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX121001R1103	Electronic Overload Relay EF19 2.7A	Rơ le điện tử loại EF19-2.7	3,186,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX121001R1104	Electronic Overload Relay EF95 6.3A	Rơ le điện tử loại EF19-6.3	3,449,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX121001R1105	Electronic Overload Relay EF19 18.9A	Rơ le điện tử loại EF19-18.9	3,449,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX221001R1101	Electronic Overload Relay EF45 30A	Rơ le điện tử loại EF45-30	6,303,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX221001R1102	Electronic Overload Relay EF45 45A	Rơ le điện tử loại EF45-45	7,612,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX331001R1102	Electronic Overload Relay EF65 56A	Rơ le điện tử loại EF65-56	8,213,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX331001R1101	Electronic Overload Relay EF65 70A	Rơ le điện tử loại EF65-70	8,213,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX341001R1102	Electronic Overload Relay EF95 56A	Rơ le điện tử loại EF95-56	9,337,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX341001R1101	Electronic Overload Relay EF95 100A	Rơ le điện tử loại EF95-100	10,493,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX351001R1101	Electronic Overload Relay EF146 150A	Rơ le điện tử loại EF146-150	11,153,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX531001R1101	Electronic Overload Relay EF205	Rơ le điện tử loại EF205-210	10,354,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX611001R1101	Electronic Overload Relay EF370	Rơ le điện tử loại EF370-380	13,539,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX721001R1101	Electronic Overload Relay EF460	Rơ le điện tử loại EF460-500	17,522,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX821001R1101	Electronic Overload Relay EF750	Rơ le điện tử loại EF750-800	22,299,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2005	TA25DU-0.16M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-0.16M	599,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2009	TA25DU-0.25M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-0.25M	599,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2013	TA25DU-0.4M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-0.4M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2017	TA25DU-0.63M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-0.63M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2021	TA25DU-1.0M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-1.0M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2023	TA25DU-1.4M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-1.4M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2025	TA25DU-1.8M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-1.8M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2028	TA25DU-2.4M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-2.4M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2031	TA25DU-3.1M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-3.1M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2033	TA25DU-4.0M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-4.0M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2035	TA25DU-5.0M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-5.0M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2038	TA25DU-6.5M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-6.5M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2040	TA25DU-8.5M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-8.5M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2043	TA25DU-11M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-11M	569,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2045	TA25DU-14M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-14M	599,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2047	TA25DU-19M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-19M	664,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2051	TA25DU-25M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-25M	664,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ211201R2053	TA25DU-32M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA25DU-32M	919,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ311201R2001	TA42DU-25M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA42DU-25M	999,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ311201R2002	TA42DU-32M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA42DU-32M	1,172,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ311201R2003	TA42DU-42M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA42DU-42M	1,531,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2001	TA75DU-25M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-25M	1,409,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2002	TA75DU-32M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-32M	1,532,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2003	TA75DU-42M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-42M	1,532,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2004	TA75DU-52M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-52M	1,905,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2005	TA75DU-63M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-63M	2,240,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ321201R2006	TA75DU-80M Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA75DU-80M	2,317,000 đ	IN	1	ELSP-CP
15AZ331201R1003	TAB80DU-42 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TAB80DU-42	2,228,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ331201R1004	TAB80DU-52 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TAB80DU-52	2,490,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ331201R1005	TAB80DU-63 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TAB80DU-63	2,753,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ331201R1006	TAB80DU-80 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TAB80DU-80	2,852,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ411201R1001	TA1100U-90 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA1100U-90	3,898,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AZ411201R1002	TA1100U-110 Thermal Overload Relay	Rơ le nhiệt bảo vệ loại TA1100U-110	4,371,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AX111001R1101	Electronic Overload Relay E16DU 0.32A	Rơ le điện tử loại E16DU-0.32	3,103,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX111001R1102	Electronic Overload Relay E16DU 1.0A	Rơ le điện tử loại E16DU-1.0	3,103,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX111001R1103	Electronic Overload Relay E16DU 2.7A	Rơ le điện tử loại E16DU-2.7	3,103,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX111001R1104	Electronic Overload Relay E16DU 6.3A	Rơ le điện tử loại E16DU-6.3	3,449,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX121001R1105	Electronic Overload Relay E16DU 18.9A	Rơ le điện tử loại E16DU-18.9	3,540,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX211001R1101	Electronic Overload Relay E45DU 30A	Rơ le điện tử loại E45DU-30	8,174,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX211001R1102	Electronic Overload Relay E45DU 45A	Rơ le điện tử loại E45DU-45	9,870,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX311001R1101	Electronic Overload Relay E80DU 80A	Rơ le điện tử loại E80DU-80	12,462,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15AX321001R1101	Electronic Overload Relay E140DU 140A	Rơ le điện tử loại E140DU-140	16,508,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BE11111R0620	ESB16-20N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB16-20N-06	892,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BE11111R0602	ESB16-02N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB16-02N-06	930,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BE11111R0611	ESB16-11N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB16-11N-06	892,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BE12111R0620	ESB20-20N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB20-20N-06	990,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BE12111R0602	ESB20-02N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB20-02N-06	1,032,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BE12111R0611	ESB20-11N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB20-11N-06	990,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15AE23111R0640	ESB25-40N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB25-40N-06	745,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE23111R0604	ESB25-04N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB25-04N-06	825,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE23111R0622	ESB25-22N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB25-22N-06	809,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE23111R0631	ESB25-31N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB25-31N-06	784,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE23111R0613	ESB25-13N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB25-13N-06	800,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE34111R0640	ESB40-40N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB40-40N-06	1,357,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE34111R0622	ESB40-22N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB40-22N-06	1,511,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE34111R0631	ESB40-31N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB40-31N-06	1,465,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE34111R0630	ESB40-30N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB40-30N-06	1,357,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE34111R0620	ESB40-20N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB40-20N-06	1,334,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE35111R0640	ESB63-40N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB63-40N-06	1,974,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE35111R0631	ESB63-31N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB63-31N-06	1,974,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE35111R0630	ESB63-30N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB63-30N-06	1,991,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE35111R0620	ESB63-20N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB63-20N-06	1,974,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE66111R0640	ESB100-40N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB100-40N-06	8,078,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE66111R0620	ESB100-20N-06 Installation Contactor	Công tắc tơ loại ESB100-20N-06	7,675,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AE90301R1011	EH04-11N Auxiliary contact block	Tiếp điểm phụ loại EH04-11N	246,000 đ	BG	10	ELSP-CP
15AE90301R1020	EH04-20N Auxiliary contact block	Tiếp điểm phụ loại EH04-20N	246,000 đ	BG	10	ELSP-CP
15BL181022R8010	UA16-30-10 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 16-30-10	1,618,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL241022R8010	UA26-30-10 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 26-30-10	2,072,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL281022R8010	UA30-30-10 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 30-30-10	2,485,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL351022R8011	UA50-30-11 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 50-30-11	3,587,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL371022R8011	UA63-30-11 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 63-30-11	4,996,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL41022R8011	UA75-30-11 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 75-30-11	5,712,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL431022R8011	Contactor UA95-30-11 40 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 95-30-11	6,442,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FL451022R8011	Contactor UA110-30-11 40 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA 110-30-11	10,367,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL181024R8010	UA16-30-10RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA16-30-10RA 220-230V/50HZ	2,828,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BL241024R8010	UA26-30-10RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA26-30-10RA 220-230V/50HZ	4,099,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BL281024R8010	UA30-30-10RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA30-30-10RA 220-230V/50HZ	5,008,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BL351024R8000	UA50-30-00 RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA50-30-00 RA 220-230V/50HZ	6,820,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BL371024R8000	UA63-30-00 RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA63-30-00 RA 220-230V/50HZ	7,669,000 đ	BG	1	ELSP-CP
15BL411024R8000	UA75-30-00 RA 220-230V/50HZ	Công tắc tơ loại UA75-30-00 RA 220-230V/50HZ	7,611,000 đ			

1SVR730841R1500	CM-SRS.225 Current monitoring relay	Rơ le giám sát điện áp một pha loại CM-SRS.225 220-240 V AC	5,413,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730880R0400	CM-ESS.25 Voltage monitoring relay	Rơ le giám sát điện áp một pha loại CM-ESS.25 24-240 V AC/DC	6,027,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730881R0400	CM-ESS.25 Voltage monitoring relay	Rơ le giám sát điện áp một pha loại CM-ESS.25 110-130 V AC	5,826,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730881R1400	CM-ESS.25 Voltage monitoring relay	Rơ le giám sát điện áp một pha loại CM-ESS.25 220-240 V AC	5,155,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730794R1300	CM-PVS.315 Three-phase monitoring relay	Rơ le giám sát 3 pha điện áp loại CM-PVS.315	6,281,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730794R83300	CM-PVS.415 Three-phase monitoring relay	Rơ le giám sát 3 pha điện áp loại CM-PVS.415	6,281,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730660R0100	CM-IWS.15 Insulation monitoring relay	Rơ le giám sát cách ly trung tính loại CM-IWS.15	8,206,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R0100	CM-TCS.115 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.115	6,826,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R0200	CM-TCS.125 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.125	6,826,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R0300	CM-TCS.135 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.135	6,826,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R09100	CM-TCS.215 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.215	5,592,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R9200	CM-TCS.225 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.225	5,592,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730740R9300	CM-TCS.235 Temperature monitoring relay	Rơ le giám sát nhiệt độ CM-TCS.235	5,592,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR427033R3000	CP-E 5/3/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 5/3/0	2,955,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427032R1000	CP-E 12/2/5 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 12/2/5	2,955,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427035R1000	CP-E 12/10/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 12/10/0	5,276,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427030R0000	CP-E 24/0/75 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/0/75	2,470,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427031R0000	CP-E 24/2/25 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/1/25	2,563,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427032R0000	CP-E 24/2/5 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/2/5	3,233,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427034R0000	CP-E 24/5/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/5/0	4,755,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427035R0000	CP-E 24/10/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/10/0	6,689,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427036R0000	CP-E 24/20/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 24/20/0	9,142,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427030R2000	CP-E 48/0/62 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 48/0/62	3,122,000 đ	CN	1	ELSP-CP
1SVR427031R2000	CP-E 48/1/25 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 48/1/25	3,976,000 đ	TW	1	ELSP-CP
1SVR427034R2000	CP-E 48/5/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 48/5/0	6,027,000 đ	CN	1	ELSP-CP
1SVR427035R2000	CP-E 48/10/0 Power supply	Bộ cấp nguồn loại CP-E 48/10/0	10,963,000 đ	CN	1	ELSP-CP
1SVR405631R1000	CR-MX0240C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C2	139,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R8000	CR-MX1100C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C2	164,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R3000	CR-MX230AC2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC2	173,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R1000	CR-MX0240C2T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C2T	93,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R8000	CR-MX1100C2T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C2T	101,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R3000	CR-MX230AC2T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC2T	152,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R1000	CR-MX0240C4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C4	156,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R8000	CR-MX1100C4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C4	184,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R3000	CR-MX230AC4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC4	183,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R1000	CR-MX0240C4T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C4T	96,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R8000	CR-MX1100C4T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C4T	107,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R3000	CR-MX230AC4T Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC4T	108,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R1100	CR-MX0240C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C2L	162,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R8100	CR-MX1100C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C2L	186,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R3100	CR-MX230AC2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC2L	197,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R1100	CR-MX0240C2LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C2LT	105,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R8100	CR-MX1100C2LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C2LT	115,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R3100	CR-MX230AC2LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC2LT	119,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R1100	CR-MX0240C4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C4L	185,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R8100	CR-MX1100C4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C4L	208,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405631R3100	CR-MX230AC4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC4L	208,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R1100	CR-MX0240C4LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX0240C4LT	109,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R8100	CR-MX1100C4LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX1100C4LT	121,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405641R3100	CR-MX230AC4LT Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-MX230AC4LT	123,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R1400	CR-M25F8 Standard socket, fork type	Ổ cắm loại CR-M25F8	138,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R3400	CR-M45F8 Standard socket, fork type	Ổ cắm loại CR-M45F8	231,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405659R1100	CR-MH1 Metal holder for CR-M sockets	Đế cho ổ cắm bằng thép loại CR-MH1	18,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R0000	CR-M0122C1 Pluggable interface relay	Thiết bị bảo vệ quá dòng loại CR-M0122C1	53,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R4000	CR-M0122C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0122C2	244,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R1000	CR-M0240C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0240C2	244,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R8000	CR-M1100C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M1100C2	278,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R9000	CR-M2200C2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M2200C2	298,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R0000	CR-M024AC2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M024AC2	255,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R7000	CR-M110AC2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M110AC2	265,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R3000	CR-M0230AC2 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC2	286,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R4000	CR-M0122C3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0122C3	252,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R1000	CR-M0240C3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0240C3	252,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R8000	CR-M1100C3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M1100C3	286,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R9000	CR-M2200C3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M2200C3	306,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R0000	CR-M024AC3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M024AC3	265,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R7000	CR-M110AC3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M110AC3	274,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R3000	CR-M0230AC3 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC3	296,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R4000	CR-M0122D4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0122D4	259,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R1000	CR-M0240C4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0240C4	259,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R8000	CR-M1100C4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M1100C4	294,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R9000	CR-M2200C4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M2200C4	314,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R0000	CR-M024AC4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M024AC4	274,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R7000	CR-M110AC4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M110AC4	282,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R3000	CR-M0230AC4 Pluggable interface relay	Rơ le kiểm không tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC4	303,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R4100	CR-M0122C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0122C2L	292,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R1100	CR-M0240C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0240C2L	292,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R8100	CR-M1100C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M1100C2L	323,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R9100	CR-M2200C2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M2200C2L	347,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R0100	CR-M024AC2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M024AC2L	305,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R7100	CR-M110AC2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M110AC2L	313,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405611R3100	CR-M0230AC2L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC2L	334,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R4100	CR-M0122C3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0122C3L	290,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R1100	CR-M0240C3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0240C3L	299,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R8100	CR-M1100C3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M1100C3L	334,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R9100	CR-M2200C3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M2200C3L	356,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R0100	CR-M024AC3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M024AC3L	313,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R7100	CR-M110AC3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M110AC3L	320,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405612R3100	CR-M0230AC3L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC3L	343,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R4100	CR-M0122D4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0122D4L	309,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R1100	CR-M0240C4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0240C4L	309,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R8100	CR-M1100C4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M1100C4L	343,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R9100	CR-M2200C4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M2200C4L	363,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R0100	CR-M024AC4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M024AC4L	320,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R7100	CR-M110AC4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M110AC4L	328,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405613R3100	CR-M0230AC4L Pluggable interface relay	Rơ le kiểm có tích hợp đèn LED loại CR-M0230AC4L	351,000 đ	PL	10	ELSP-CP
1SVR405651R1100	CR-M31S5 Logical socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M31S5	199,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R2100	CR-M31S5 Logical socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M31S5	213,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R3100	CR-M41S5 Logical socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M41S5	228,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R3200	CR-M41C Logical socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M41C	365,000 đ	IT	10	ELSP-CP
1SVR405651R1000	CR-M25S Standard socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M25S	188,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R2000	CR-M35S Standard socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M35S	204,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R3000	CR-M45S Standard socket	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M45S	217,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R1300	CR-M25F Standard socket, fork type	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M25F	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405651R3300	CR-M45F Standard socket, fork type	Đế loại logic cho rơ le kiểm CR-M45F	213,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405659R1000	CR-MH Holder for CR-M socket	Thanh giữ rơ-le bằng nhựa CR-MH	21,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR405658R6000	CR-MJ Jumper bar	Thanh nối cho rơ le kiểm loại CR-MJ	172,000 đ	DE	10	ELSP-CP
1SVR405658R1000	CR-MM Marker for CR-M socket	Nhãn bằng nhựa cho rơ le kiểm loại CR-MM	4,000 đ	CN	10	ELSP-CP
1SVR550029R8100	CT-MFE Time relay, multifunction	Rơ le thời gian loại CT-MFE, đa chức năng	1,905,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR55007R1100	CT-ERE Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian loại CT-ERE, ON-delay	1,915,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR55007R2100	CT-ERE Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian loại CT-ERE, ON-delay	1,315,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR55007R4100	CT-ERE Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian loại CT-ERE, ON-delay	1,315,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR550127R4100	CT-ARE Time relay, true OFF-delay	Rơ le thời gian loại CT-ARE, true OFF-delay	1,905,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR550141R1100	CT-AWE Time relay, impulse-OFF	Rơ le thời gian loại CT-AWE, impulse-OFF	1,704,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR550207R2100	CT-YDE Time relay, star-delta	Rơ le thời gian loại CT-YDE, sao-tam giác	1,315,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR550207R4100	CT-YDE Time relay, star-delta	Rơ le thời gian loại CT-YDE, sao-tam giác	1,315,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR550217R4100	CT-SDE Time relay, star-delta	Rơ le thời gian loại CT-SDE, sao-tam giác	1,885,000 đ	BG	1	ELSP-CP
1SVR730010R0200	CT-MVS.215 Time relay, multifunction	Rơ le thời gian loại CT-MVS.215, đa chức năng	3,399,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730020R0200	CT-MVS.215 Time relay, multifunction	Rơ le thời gian loại CT-MVS.215, đa chức năng	3,304,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730040R83300	CT-WBS.225 Time relay, impulse & flasher	Rơ le thời gian loại CT-WBS.225, impulse & flasher	2,125,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730100R3100	CT-ERS.125 Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian loại CT-ERS.125, ON-delay	1,724,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730100R3300	CT-ERS.225 Time relay, ON-delay	Rơ le thời gian loại CT-ERS.225, ON-delay	2,026,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR730110R3000	CT-AHS.225 Time relay, OFF-delay	Rơ le thời gian loại CT-AHS.225, OFF-delay	2,326,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SVR740110R3000	CT-AHS.22P Time relay, OFF-delay	Rơ le thời gian loại CT-AHS.22P, OFF-delay	2,399,000 đ	DE	1	ELSP-CP
1SFA61940R5021	Compact LED Pilot Light (CL2-502R)	Đèn báo loại CL2-502R	126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
1SFA61940R5022	Compact LED Pilot Light (CL2-502G)	Đèn báo loại CL2-502G	140,000 đ	CN		

15FA619403R5151	Compact LED Pilot Light (CL2-515R)	Đèn báo loại CL2-515R	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5152	Compact LED Pilot Light (CL2-515G)	Đèn báo loại CL2-515G	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5153	Compact LED Pilot Light (CL2-515Y)	Đèn báo loại CL2-515Y	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5201	Compact LED Pilot Light (CL2-520R)	Đèn báo loại CL2-520R	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5202	Compact LED Pilot Light (CL2-520G)	Đèn báo loại CL2-520G	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5203	Compact LED Pilot Light (CL2-520Y)	Đèn báo loại CL2-520Y	269,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5231	Compact LED Pilot Light (CL2-523R)	Đèn báo loại CL2-523R	126,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5232	Compact LED Pilot Light (CL2-523G)	Đèn báo loại CL2-523G	140,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5233	Compact LED Pilot Light (CL2-523Y)	Đèn báo loại CL2-523Y	126,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5234	Compact LED Pilot Light (CL2-523L)	Đèn báo loại CL2-523L	165,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5238	Compact LED Pilot Light (CL2-523C)	Đèn báo loại CL2-523C	126,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5421	Compact LED Pilot Light (CL2-542R)	Đèn báo loại CL2-542R	126,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619403R5422	Compact LED Pilot Light (CL2-542G)	Đèn báo loại CL2-542G	140,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619200R1016	SELE SWITCHC2551-108-10	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2551-108-10	143,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619200R1026	SELE SWITCHC2551-108-20	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2551-108-20	167,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619200R1076	SELE SWITCHC2551-108-11	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2551-108-11	182,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619201R1016	SELE SWITCHC2552-108-10	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2552-108-10	143,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619201R1026	SELE SWITCHC2552-108-20	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2552-108-20	182,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619201R1076	SELE SWITCHC2552-108-11	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C2552-108-11	182,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619210R1026	SELE SWITCHC3551-108-20	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C3551-108-20	131,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619210R3026	SELE SWITCHC3551-308-20	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C3551-308-20	324,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619210R1076	SELE SWITCHC3551-108-11	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C3551-108-11	123,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619211R1026	SELE SWITCHC3552-108-20	Công tắc chuyển mạch van tay ngắt loại C3552-108-20	313,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619500R1041	Red E-Stop Twist&30mmCE3T-10R-01	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE3T-10R-01	177,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619500R1051	Red E-Stop Twist&30mmCE4T-10R-02	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4T-10R-02	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619500R1071	Red E-Stop Twist&30mmCE3T-10R-11	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE3T-10R-11	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619500R1041	Red E-Stop Twist&40mmCE4T-10R-01	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4T-10R-01	189,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619500R1051	Red E-Stop Twist&40mmCE4T-10R-02	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4T-10R-02	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619500R1071	Red E-Stop Twist&40mmCE4T-10R-11	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4T-10R-11	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619551R1051	Red E-Stop Pull&40mmCE4P-10R-02	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4P-10R-02	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619551R1071	Red E-Stop Pull&40mmCE4P-10R-11	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4P-10R-11	242,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619552R1051	Emergency stopCP1-10R-02	Nút nhấn dừng khẩn cấp của công tắc loại CE4K1-10R-02	348,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619552R1071	Emergency stopCE4K1-10R-11	Nút nhấn của công tắc loại CE4K1-10R-11	348,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619100R1011	PUSHBUTTONCP1-10R-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10R-10	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1041	PUSHBUTTONCP1-10R-01	Nút nhấn của công tắc CP1-10R-01	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R3041	PUSHBUTTONCP1-30R-01	Nút nhấn của công tắc CP1-30R-01	170,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1071	PUSHBUTTONCP1-10R-11	Nút nhấn của công tắc CP1-10R-11	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1012	PUSHBUTTONCP1-10G-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10G-10	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R3012	PUSHBUTTONCP1-30G-10	Nút nhấn của công tắc CP1-30G-10	170,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1022	PUSHBUTTONCP1-10G-20	Nút nhấn của công tắc CP1-10G-20	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1072	PUSHBUTTONCP1-10G-11	Nút nhấn của công tắc CP1-10G-11	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1013	PUSHBUTTONCP1-10Y-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10Y-10	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1073	PUSHBUTTONCP1-10Y-11	Nút nhấn của công tắc CP1-10Y-11	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1014	PUSHBUTTONCP1-10L-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10L-10	89,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1015	PUSHBUTTONCP1-10W-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10W-10	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1016	PUSHBUTTONCP1-10B-10	Nút nhấn của công tắc CP1-10B-10	85,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1026	PUSHBUTTONCP1-10B-20	Nút nhấn của công tắc CP1-10B-20	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1076	PUSHBUTTONCP1-10B-11	Nút nhấn của công tắc CP1-10B-11	181,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1111	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-11R-10	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1141	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-11R-01	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1112	Illuminated Push Button Green	Nút nhấn của công tắc CP1-11G-10	264,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1211	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-12R-10	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1241	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-12R-01	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1212	Illuminated Push Button Green	Nút nhấn của công tắc CP1-12G-10	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1311	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-13R-10	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1341	Illuminated Push Button Red	Nút nhấn của công tắc CP1-13R-01	250,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619100R1312	Illuminated Push Button Green	Nút nhấn của công tắc CP1-13G-10	241,000 đ	CN	10	ELSP-CP
15FA619600R6103	Compact Buzzer#CB1-610Y	Còi cảnh báo CB1-610Y	545,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619600R6133	Compact Buzzer#CB1-613Y	Còi cảnh báo CB1-613Y	545,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619600R6306	Compact Buzzer#CB1-630B	Còi cảnh báo CB1-630B	496,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA619600R6336	Compact Buzzer#CB1-633B	Còi cảnh báo CB1-633B	496,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8110	AF0C9-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF0C9-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8101	AF0C9-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF0C9-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8410	AF0C9-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF0C9-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8401	AF0C9-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF0C9-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8010	AF0C9-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF0C9-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8001	AF0C9-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF0C9-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8810	AF0C9-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF0C9-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL1331001R8801	AF0C9-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF0C9-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	704,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8110	AF1C2-30-10-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF1C2-30-10-81 24V 50Hz/60Hz	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8101	AF1C2-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF1C2-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8410	AF1C2-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF1C2-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8401	AF1C2-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF1C2-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8010	AF1C2-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF1C2-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8001	AF1C2-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF1C2-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8810	AF1C2-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF1C2-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL151001R8801	AF1C2-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF1C2-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	845,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8110	AF1C6-30-10-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF1C6-30-10-81 24V 50Hz/60Hz	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8101	AF1C6-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF1C6-30-01-81 24V 50Hz/60Hz	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8410	AF1C6-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF1C6-30-10-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8401	AF1C6-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF1C6-30-01-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8010	AF1C6-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF1C6-30-10-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8001	AF1C6-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF1C6-30-01-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8810	AF1C6-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF1C6-30-10-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL171001R8801	AF1C6-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	Công tắc tơ loại AF1C6-30-01-88 230-240V 50Hz/240-260V 60	1,126,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8100	AF2C6-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF2C6-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8400	AF2C6-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF2C6-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8800	AF2C6-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF2C6-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8800	AF2C6-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF2C6-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,576,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8100	AF3C30-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF3C30-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8400	AF3C30-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF3C30-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8800	AF3C30-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF3C30-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL231001R8800	AF3C30-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF3C30-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	1,969,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL291001R8100	AF3C8-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	Công tắc tơ loại AF3C8-30-00-81 24V 50Hz/60Hz	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL291001R8400	AF3C8-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	Công tắc tơ loại AF3C8-30-00-84 110V 50Hz / 110-120V 60Hz	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL291001R8800	AF3C8-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF3C8-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15SL291001R8800	AF3C8-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	Công tắc tơ loại AF3C8-30-00-80 220-230V 50Hz/230-240V 60	3,104,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896103R7000	Softstarter PSR3-600-70	Khởi động mềm PSR3-600-70	4,426,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896104R7000	Softstarter PSR6-600-70	Khởi động mềm PSR6-600-70	4,815,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896105R7000	Softstarter PSR9-600-70	Khởi động mềm PSR9-600-70	5,213,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896106R7000	Softstarter PSR12-600-70	Khởi động mềm PSR12-600-70	6,146,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896107R7000	Softstarter PSR16-600-70	Khởi động mềm PSR16-600-70	6,687,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896108R7000	Softstarter PSR25-600-70	Khởi động mềm PSR25-600-70	7,768,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896109R7000	Softstarter PSR30-600-70	Khởi động mềm PSR30-600-70	9,046,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896110R7000	Softstarter PSR37-600-70	Khởi động mềm PSR37-600-70	11,210,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896111R7000	Softstarter PSR45-600-70	Khởi động mềm PSR45-600-70	13,766,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896112R7000	Softstarter PSR60-600-70	Khởi động mềm PSR60-600-70	16,714,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896113R7000	Softstarter PSR72-600-70	Khởi động mềm PSR72-600-70	19,764,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896114R7000	Softstarter PSR85-600-70	Khởi động mềm PSR85-600-70	23,171,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896115R7000	Softstarter PSR105-600-70	Khởi động mềm PSR105-600-70	25,369,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896103R1100	Softstarter PSR3-600-11	Khởi động mềm PSR3-600-11	5,082,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA896104R1100	Softstarter PSR6-6					

15FA897102R7000	SOFTSTARTER#PSE25-600-70	Khởi động mềm PSE25-600-70	20,649,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897103R7000	SOFTSTARTER#PSE30-600-70	Khởi động mềm PSE30-600-70	21,632,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897104R7000	SOFTSTARTER#PSE37-600-70	Khởi động mềm PSE37-600-70	22,615,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897105R7000	SOFTSTARTER#PSE45-600-70	Khởi động mềm PSE45-600-70	23,598,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897106R7000	SOFTSTARTER#PSE60-600-70	Khởi động mềm PSE60-600-70	24,583,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897107R7000	SOFTSTARTER#PSE72-600-70	Khởi động mềm PSE72-600-70	26,056,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897108R7000	SOFTSTARTER#PSE85-600-70	Khởi động mềm PSE85-600-70	28,515,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897109R7000	SOFTSTARTER#PSE105-600-70	Khởi động mềm PSE105-600-70	38,249,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897110R7000	SOFTSTARTER#PSE142-600-70 1	Khởi động mềm PSE142-600-70 1	42,773,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897111R7000	SOFTSTARTER#PSE170-600-70	Khởi động mềm PSE170-600-70	43,854,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897112R7001	Softstarter#PSE210-600-70-1	Khởi động mềm PSE210-600-70-1	71,386,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897113R7001	Softstarter#PSE250-600-70-1	Khởi động mềm PSE250-600-70-1	80,626,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897114R7001	Softstarter#PSE300-600-70-1	Khởi động mềm PSE300-600-70-1	82,200,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897115R7001	Softstarter#PSE370-600-70-1	Khởi động mềm PSE370-600-70-1	104,716,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN074307R1000	TERMINAL ENLARGHLW110	Bộ nối đầu cực LW110	379,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN074707R1000	TERMINAL ENLARGHLW185	Bộ nối đầu cực LW185	540,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN075107R1000	TERMINAL ENLARGHLW300	Bộ nối đầu cực LW300	2,061,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899221R1002	Terminal kit # PSLE-185	Bộ nối đầu cực PSLE-185	1,179,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA899221R1003	Terminal kit # PSLE-300	Bộ nối đầu cực PSLE-300	1,442,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FN074810R1000	Terminal enlargementLX205	Bộ nối đầu cực LX205	1,610,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN075410R1000	Terminal enlargementLX370	Bộ nối đầu cực LX370	2,011,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN124701R1000	TERMINAL SHROUDSLT185-AC	Tấm che đầu cực LT185-AC	396,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN124703R1000	TERMINAL SHROUDSLT185-AL	Tấm che đầu cực LT185-AL	602,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN125101R1000	TERMINAL SHROUDSLT300-AC	Tấm che đầu cực LT300-AC	396,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN125103R1000	TERMINAL SHROUDSLT300-AL	Tấm che đầu cực LT300-AL	602,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA897100R1001	EXTERNAL KEYPAD#PSEEK	Bộ phím điều khiển rời PSEEK	8,960,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA897201R1001	PSECA	Cáp kết nối UPS loại PSECA	4,538,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA899222R1003	Terminal Extensions retrofit kit#LXR370	Bộ nối đầu cực LXR370	4,909,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1020	Modbus adapter PS-MBIA	Bộ chuyển đổi Modbus PS-MBIA	371,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898103R7000	SOFTSTARTER#PSTX30-600-70	Khởi động mềm PSTX30-600-70	31,463,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898104R7000	SOFTSTARTER#PSTX37-600-70	Khởi động mềm PSTX37-600-70	32,449,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898105R7000	SOFTSTARTER#PSTX45-600-70	Khởi động mềm PSTX45-600-70	34,414,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898106R7000	SOFTSTARTER#PSTX60-600-70	Khởi động mềm PSTX60-600-70	36,380,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898107R7000	SOFTSTARTER#PSTX72-600-70	Khởi động mềm PSTX72-600-70	38,839,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898108R7000	SOFTSTARTER#PSTX85-600-70	Khởi động mềm PSTX85-600-70	39,822,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898109R7000	SOFTSTARTER#PSTX105-600-70	Khởi động mềm PSTX105-600-70	45,329,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898110R7000	SOFTSTARTER#PSTX142-600-70	Khởi động mềm PSTX142-600-70	56,341,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898111R7000	SOFTSTARTER#PSTX170-600-70	Khởi động mềm PSTX170-600-70	62,043,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898112R7000	SOFTSTARTER#PSTX210-600-70	Khởi động mềm PSTX210-600-70	74,138,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898113R7000	SOFTSTARTER#PSTX250-600-70	Khởi động mềm PSTX250-600-70	85,248,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898114R7000	SOFTSTARTER#PSTX300-600-70	Khởi động mềm PSTX300-600-70	98,128,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898115R7000	SOFTSTARTER#PSTX370-600-70	Khởi động mềm PSTX370-600-70	125,660,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898116R7000	Softstarter#PSTX470-600-70	Khởi động mềm PSTX470-600-70	146,799,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898117R7000	Softstarter#PSTX570-600-70	Khởi động mềm PSTX570-600-70	162,237,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898118R7000	Softstarter#PSTX720-600-70	Khởi động mềm PSTX720-600-70	284,179,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898119R7000	Softstarter#PSTX840-600-70	Khởi động mềm PSTX840-600-70	313,068,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898120R7000	Softstarter#PSTX1050-600-70	Khởi động mềm PSTX1050-600-70	355,642,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898121R7000	Softstarter#PSTX1250-600-70	Khởi động mềm PSTX1250-600-70	404,177,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15FA898103R7000	SOFTSTARTER#PSTX30-600-70	Khởi động mềm PSTX30-600-70	33,037,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898104R7000	SOFTSTARTER#PSTX37-600-70	Khởi động mềm PSTX37-600-70	34,071,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898105R7000	SOFTSTARTER#PSTX45-600-70	Khởi động mềm PSTX45-600-70	36,134,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898106R7000	SOFTSTARTER#PSTX60-600-70	Khởi động mềm PSTX60-600-70	38,200,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898107R7000	SOFTSTARTER#PSTX72-600-70	Khởi động mềm PSTX72-600-70	40,780,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898108R7000	SOFTSTARTER#PSTX85-600-70	Khởi động mềm PSTX85-600-70	41,814,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898109R7000	SOFTSTARTER#PSTX105-600-70	Khởi động mềm PSTX105-600-70	47,595,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898110R7000	SOFTSTARTER#PSTX142-600-70	Khởi động mềm PSTX142-600-70	59,157,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898111R7000	SOFTSTARTER#PSTX170-600-70	Khởi động mềm PSTX170-600-70	65,145,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898112R7000	SOFTSTARTER#PSTX210-600-70	Khởi động mềm PSTX210-600-70	77,844,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898113R7000	SOFTSTARTER#PSTX250-600-70	Khởi động mềm PSTX250-600-70	89,511,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898114R7000	SOFTSTARTER#PSTX300-600-70	Khởi động mềm PSTX300-600-70	103,036,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898115R7000	SOFTSTARTER#PSTX370-600-70	Khởi động mềm PSTX370-600-70	131,942,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898116R7000	Softstarter#PSTX470-600-70	Khởi động mềm PSTX470-600-70	154,139,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898117R7000	Softstarter#PSTX570-600-70	Khởi động mềm PSTX570-600-70	170,349,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898118R7000	Softstarter#PSTX720-600-70	Khởi động mềm PSTX720-600-70	285,979,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898119R7000	Softstarter#PSTX840-600-70	Khởi động mềm PSTX840-600-70	328,721,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898120R7000	Softstarter#PSTX1050-600-70	Khởi động mềm PSTX1050-600-70	371,565,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA898121R7000	Softstarter#PSTX1250-600-70	Khởi động mềm PSTX1250-600-70	416,476,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899314R1001	DX111-USB CABL#PSCA-1	Cáp kết nối UPS loại PSCA-1	746,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AIE11000R0101	DX111-FBP 0 IO-Module for UMC100	DX111-FBP 0 IO-Module for UMC100	23,996,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15AIE22000R0101	DX122-FBP 0 IO-Module for UMC100	Mô đun tín hiệu vào/ra DX122-FBP 0 cho UMC100	29,063,000 đ	DE	1	ELSP-CP
15FA899300R1001	AB-PROFIBUS-1	Mô đun truyền thông AB-PROFIBUS-1	14,030,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1002	AB-DEVICENET-1	Mô đun truyền thông AB-DEVICENET-1	14,030,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1003	AB-MODBUS-RTU-1	Mô đun truyền thông AB-MODBUS-RTU-1	14,030,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1004	AB-BACNET-IP-2	Mô đun truyền thông AB-BACNET-IP-2	21,117,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1005	AB-ETHERCAT-IP-2	Mô đun truyền thông AB-ETHERCAT-IP-2	19,642,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1008	AB-MODBUS-TC-2	Mô đun truyền thông AB-MODBUS-TC-2	19,642,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1010	AB-PROFINET-IO-2	Mô đun truyền thông AB-PROFINET-IO-2	22,592,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1011	AB-BACNET-MSTP-1	Mô đun truyền thông AB-BACNET-MSTP-1	16,112,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FA899300R1012	AB-ETHERCAT-IP-2	Mô đun truyền thông AB-ETHERCAT-IP-2	16,112,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN075710R1000	TERMINAL EXTENSLX460	Bộ nối đầu cực LX460	4,273,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN074807R1000	Terminal enlargementLW205	Bộ nối đầu cực LW205	528,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN075407R1000	Terminal enlargementLX370	Bộ nối đầu cực LX370	2,375,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN075707R1000	TERMINAL ENLARGHLW460	Bộ nối đầu cực LX460	2,620,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15FN076107R1000	TERMINAL ENLARGHLW50	Bộ nối đầu cực LX750	3,673,000 đ	SE	1	ELSP-CP
15BL347001R1100	AF40-30-00-11	Công tắc tơ loại AF40-30-00-11	4,932,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL367001R1100	AF52-30-00-11	Công tắc tơ loại AF52-30-00-11	4,744,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL397001R1100	AF80-30-00-11	Công tắc tơ loại AF80-30-00-11	7,660,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15BL407001R1100	AF96-30-00-11	Công tắc tơ loại AF96-30-00-11	8,770,000 đ	CN	1	ELSP-CP
15DA079800R1	ADA 100 TMF 30-300 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,573,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079801R1	ADA 100 TMF 40-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,573,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079802R1	ADA 100 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,083,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079803R1	ADA 100 TMF 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,083,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079804R1	ADA 100 TMF 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,083,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079805R1	A08 100 TMF 30-300 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,657,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079806R1	A08 100 TMF 40-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,657,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079807R1	A08 100 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,191,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079808R1	A08 100 TMF 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,191,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079809R1	A08 100 TMF 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,191,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079810R1	AOC 100 TMF 30-300 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,733,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079811R1	AOC 100 TMF 40-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	1,733,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079812R1	AOC 100 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,282,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079813R1	AOC 100 TMF 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,282,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA079814R1	AOC 100 TMF 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 100A	2,282,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066510R1	A1A 125 TMF 15-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068746R1	A1A 125 TMF 16-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066511R1	A1A 125 TMF 20-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066512R1	A1A 125 TMF 25-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066513R1	A1A 125 TMF 30-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068757R1	A1A 125 TMF 32-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066514R1	A1A 125 TMF 40-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,786,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066515R1	A1A 125 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,191,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066516R1	A1A 125 TMF 60-600 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	1,975,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068768R1	A1A 125 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066517R1	A1A 125 TMF 70-700 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066518R1	A1A 125 TMF 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066519R1	A1A 125 TMF 90-900 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066520R1	A1A 125 TMF 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066521R1	A1A 125 TMF 125-1250 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,586,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066524R1	A1A 125 TMF 15-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068750R1	A1A 125 TMF 16-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066525R1	A1A 125 TMF 20-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066526R1	A1A 125 TMF 25-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066527R1	A1A 125 TMF 30-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068761R1	A1A 125 TMF 32-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,273,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066528R1	A1A 125 TMF 40-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,233,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066529R1	A1A 125 TMF 50-500 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,468,000 đ	IT		

15DA066535R1	A1A 12S TMF 125-1250 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,232,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066697R1	A1B 12S TMF 15-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068478R1	A1B 12S TMF 16-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066698R1	A1B 12S TMF 20-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066699R1	A1B 12S TMF 25-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066700R1	A1B 12S TMF 30-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068758R1	A1B 12S TMF 32-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066701R1	A1B 12S TMF 40-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,100,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066702R1	A1B 12S TMF 50-500 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,319,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066703R1	A1B 12S TMF 60-600 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,319,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068769R1	A1B 12S TMF 63-630 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,761,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066704R1	A1B 12S TMF 70-700 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,761,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066705R1	A1B 12S TMF 80-800 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,761,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066706R1	A1B 12S TMF 90-900 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,761,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066707R1	A1B 12S TMF 100-1000 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,761,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066708R1	A1B 12S TMF 125-1250 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,037,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066733R1	A1B 12S TMF 15-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068751R1	A1B 12S TMF 16-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066734R1	A1B 12S TMF 20-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066735R1	A1B 12S TMF 25-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066736R1	A1B 12S TMF 30-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,648,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066737R1	A1B 12S TMF 32-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066737R1	A1B 12S TMF 40-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,621,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066738R1	A1B 12S TMF 50-500 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,902,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066739R1	A1B 12S TMF 60-600 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,902,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068773R1	A1B 12S TMF 63-630 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,452,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066740R1	A1B 12S TMF 70-700 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,452,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066741R1	A1B 12S TMF 80-800 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,452,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066742R1	A1B 12S TMF 90-900 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,452,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066743R1	A1B 12S TMF 100-1000 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,452,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066744R1	A1B 12S TMF 125-1250 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,798,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066548R1	A2B 250 TMF 125-1250 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	4,447,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068779R1	A2B 250 TMF 150-1500 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,589,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066549R1	A2B 250 TMF 160-1600 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,589,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066550R1	A2B 250 TMF 175-1750 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,774,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066551R1	A2B 250 TMF 200-2000 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,011,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066552R1	A2B 250 TMF 225-2250 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,011,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066553R1	A2B 250 TMF 250-2500 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,011,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066554R1	A2B 250 TMF 125-1250 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,559,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068782R1	A2B 250 TMF 150-1500 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,986,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066555R1	A2B 250 TMF 160-1600 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,986,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066556R1	A2B 250 TMF 175-1750 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,986,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066557R1	A2B 250 TMF 200-2000 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	7,512,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066558R1	A2B 250 TMF 225-2250 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	7,512,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066559R1	A2B 250 TMF 250-2500 4p F F	May cdt MCCB Formula 250A	7,577,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066485R1	A1C 12S TMF 15-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,139,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068745R1	A1C 12S TMF 16-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066486R1	A1C 12S TMF 20-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066487R1	A1C 12S TMF 25-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066488R1	A1C 12S TMF 30-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068745R1	A1C 12S TMF 32-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066489R1	A1C 12S TMF 40-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,738,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066490R1	A1C 12S TMF 50-500 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,921,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066491R1	A1C 12S TMF 60-600 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,921,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068765R1	A1C 12S TMF 63-630 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,286,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066492R1	A1C 12S TMF 70-700 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,286,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066493R1	A1C 12S TMF 80-800 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,286,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066494R1	A1C 12S TMF 90-900 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,286,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066495R1	A1C 12S TMF 100-1000 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,286,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066496R1	A1C 12S TMF 125-1250 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,515,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066686R1	A1N 12S TMF 20-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,827,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066687R1	A1N 12S TMF 25-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,827,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066688R1	A1N 12S TMF 30-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,827,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068755R1	A1N 12S TMF 32-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,827,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066689R1	A1N 12S TMF 40-400 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,827,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066900R1	A1N 12S TMF 50-500 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,022,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06691R1	A1N 12S TMF 60-600 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,022,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068766R1	A1N 12S TMF 63-630 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,407,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066692R1	A1N 12S TMF 70-700 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,407,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06693R1	A1N 12S TMF 80-800 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,638,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06694R1	A1N 12S TMF 90-900 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,407,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06695R1	A1N 12S TMF 100-1000 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,643,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06696R1	A1N 12S TMF 125-1250 1p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,645,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066497R1	A1N 12S TMF 20-400 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,956,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066498R1	A1N 12S TMF 25-400 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,956,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066499R1	A1N 12S TMF 30-400 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,956,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068756R1	A1N 12S TMF 32-400 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,956,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066500R1	A1N 12S TMF 40-400 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	1,956,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066501R1	A1N 12S TMF 50-500 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,165,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066502R1	A1N 12S TMF 60-600 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,165,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068767R1	A1N 12S TMF 63-630 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,918,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066503R1	A1N 12S TMF 70-700 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,579,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066504R1	A1N 12S TMF 80-800 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,579,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066505R1	A1N 12S TMF 90-900 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,579,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066506R1	A1N 12S TMF 100-1000 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,579,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066507R1	A1N 12S TMF 125-1250 2p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,833,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066542R1	A2N 250 TMF 125-1250 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	4,890,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068778R1	A2N 250 TMF 150-1500 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	4,889,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066543R1	A2N 250 TMF 160-1600 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	4,889,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066544R1	A2N 250 TMF 175-1750 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	4,889,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066545R1	A2N 250 TMF 200-2000 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,256,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066546R1	A2N 250 TMF 225-2250 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,256,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066547R1	A2N 250 TMF 250-2500 2p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,256,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066709R1	A1C 12S TMF 15-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068748R1	A1C 12S TMF 16-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA06710R1	A1C 12S TMF 20-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066711R1	A1C 12S TMF 25-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066712R1	A1C 12S TMF 30-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068759R1	A1C 12S TMF 32-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066713R1	A1C 12S TMF 40-400 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,480,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066714R1	A1C 12S TMF 50-500 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,741,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066715R1	A1C 12S TMF 60-600 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	2,741,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068770R1	A1C 12S TMF 63-630 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,266,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066716R1	A1C 12S TMF 70-700 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,266,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066717R1	A1C 12S TMF 80-800 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,266,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066718R1	A1C 12S TMF 90-900 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,266,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066719R1	A1C 12S TMF 100-1000 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,266,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066720R1	A1C 12S TMF 125-1250 3p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,590,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066745R1	A1C 12S TMF 15-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068752R1	A1C 12S TMF 16-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066746R1	A1C 12S TMF 20-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066747R1	A1C 12S TMF 25-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066748R1	A1C 12S TMF 30-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068763R1	A1C 12S TMF 32-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066749R1	A1C 12S TMF 40-400 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,101,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066750R1	A1C 12S TMF 50-500 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,428,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066751R1	A1C 12S TMF 60-600 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	3,428,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068774R1	A1C 12S TMF 63-630 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,079,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066752R1	A1C 12S TMF 70-700 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,079,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066753R1	A1C 12S TMF 80-800 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,079,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066754R1	A1C 12S TMF 90-900 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,079,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066755R1	A1C 12S TMF 100-1000 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,079,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066756R1	A1C 12S TMF 125-1250 4p F F	May cdt MCCB Formula 125A	4,490,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066775R1	A2C 250 TMF 125-1250 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	5,115,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA068780R1	A2C 250 TMF 150-1500 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,430,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066776R1	A2C 250 TMF 160-1600 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,430,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA066777R1	A2C 250 TMF 175-1750 3p F F	May cdt MCCB Formula 250A	6,430,000 €	IT	1	

15DA066788R1	A2C 250 TMF 160-1600 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,036,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066789R1	A2C 250 TMF 175-1750 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,036,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066790R1	A2C 250 TMF 200-2000 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,642,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066791R1	A2C 250 TMF 225-2250 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,642,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066792R1	A2C 250 TMF 250-2500 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,642,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066721R1	A1N 125 TMF 15-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068749R1	A1N 125 TMF 16-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066722R1	A1N 125 TMF 20-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066723R1	A1N 125 TMF 25-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066724R1	A1N 125 TMF 30-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068760R1	A1N 125 TMF 32-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066725R1	A1N 125 TMF 40-400 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066726R1	A1N 125 TMF 50-500 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,888,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066727R1	A1N 125 TMF 60-600 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	2,888,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068771R1	A1N 125 TMF 63-630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066728R1	A1N 125 TMF 70-700 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066729R1	A1N 125 TMF 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066730R1	A1N 125 TMF 90-900 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066731R1	A1N 125 TMF 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066732R1	A1N 125 TMF 125-1250 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,779,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066757R1	A1N 125 TMF 15-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,365,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068753R1	A1N 125 TMF 16-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066758R1	A1N 125 TMF 20-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066759R1	A1N 125 TMF 25-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066760R1	A1N 125 TMF 30-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068764R1	A1N 125 TMF 32-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066761R1	A1N 125 TMF 40-400 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066762R1	A1N 125 TMF 50-500 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,609,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066763R1	A1N 125 TMF 60-600 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	3,609,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068775R1	A1N 125 TMF 63-630 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066764R1	A1N 125 TMF 70-700 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066765R1	A1N 125 TMF 80-800 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066766R1	A1N 125 TMF 90-900 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066767R1	A1N 125 TMF 100-1000 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066768R1	A1N 125 TMF 125-1250 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 125A	4,725,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066781R1	A2N 250 TMF 125-1250 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	5,186,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068781R1	A2N 250 TMF 150-1500 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	6,517,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066782R1	A2N 250 TMF 160-1600 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	6,517,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066783R1	A2N 250 TMF 175-1750 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	6,517,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066784R1	A2N 250 TMF 200-2000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	7,006,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066785R1	A2N 250 TMF 225-2250 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	7,006,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066786R1	A2N 250 TMF 250-2500 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	7,006,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066793R1	A2N 250 TMF 125-1250 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	6,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068784R1	A2N 250 TMF 150-1500 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,149,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066794R1	A2N 250 TMF 160-1600 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,149,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066795R1	A2N 250 TMF 175-1750 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,149,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066796R1	A2N 250 TMF 200-2000 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,761,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066797R1	A2N 250 TMF 225-2250 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,761,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066798R1	A2N 250 TMF 250-2500 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 250A	8,761,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066560R1	A3N 400 TMF 320-3200 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 320A	13,159,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066561R1	A3N 400 TMF 400-4000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 400A	13,159,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066564R1	A3N 630 TMF 500-5000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 500A	21,029,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066566R1	A3N 630 ELT-UI In=630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 630A	21,924,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066568R1	A3N 400 TMF 320-3200 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 320A	16,579,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066569R1	A3N 400 TMF 400-4000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 400A	16,579,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066572R1	A3N 630 TMF 500-5000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 630A	26,457,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066574R1	A3N 630 ELT-UI In=630 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 630A	27,670,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066562R1	A35 400 TMF 320-3200 3p F F	Máy cắt MCCB Formula320A	13,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066563R1	A35 400 TMF 400-4000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 400A	13,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066565R1	A35 630 TMF 500-5000 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 630A	23,133,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066567R1	A35 630 ELT-UI In=630 3p F F	Máy cắt MCCB Formula 630A	24,118,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066570R1	A35 400 TMF 320-3200 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 320A	17,341,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066571R1	A35 400 TMF 400-4000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 400A	17,341,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066573R1	A35 630 TMF 500-5000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB Formula 500A	28,918,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066575R1	A35 630 ELT-UI In=630 4p F F	Máy cắt MCCB Formula 630A	30,146,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066133R1	SOR-C A1-A2 12 Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066134R1	SOR-C A1-A2 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066135R1	SOR-C A1-A2 48-60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066136R1	SOR-C A1-A2 110-127Vac- 110-125Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066137R1	SOR-C A1-A2 220-240Vac-220-250Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066138R1	SOR-C A1-A2 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066141R1	SOR-C A1-A2 480-525 Vac	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	1,814,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA054869R1	SOR-C T4-T5-T6 12 Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054870R1	SOR-C T4-T5-T6 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054871R1	SOR-C T4-T5-T6 48-60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054872R1	SOR-C T4-T5-T6 110-127Vac- 110-125Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA054873R1	SOR-C T4-T5-T6 220-240Vac- 220-250Vdc	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054874R1	SOR-C T4-T5-T6 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054875R1	SOR-C T4-T5-T6 480-500 Vac	Phụ kiện cuộn ngắt của MCCB Formula	3,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066149R1	AUX-C 1Q-15Y 250 Vac./d.c. A1-A2 3p-4p	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,099,000 đ	ID	1	ELSP-B5
15DA066150R1	AUX-C 2Q-15Y 250 Vac./d.c. A1-A2 3p-4p	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,788,000 đ	ID	1	ELSP-B5
15DA066151R1	AUX-C 1Q-15Y 250 Vac./d.c. A1 2p	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,099,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA066152R1	AUX-C 2Q-15Y 250 V A2 2p	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,788,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA054910R1	AUX-C T4-T5-T6 1Q 15Y 250 Vac/dc	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,029,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054911R1	AUX-C T4-T5-T6 3Q 15Y 250 Vac/dc	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	3,334,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066153R1	AUE 2 CONTACTS x Rht A1-A2	Phụ kiện tiếp điểm phụ của MCCB Formula	2,099,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054925R1	AUE T4-T5 250Vac/dc 2 EARLY CONTACTS	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,283,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066143R1	UVR-C A1-A2 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066144R1	UVR-C A1-A2 48 Vac/dc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066145R1	UVR-C A1-A2 110-127Vac- 110-125Vdc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066146R1	UVR-C A1-A2 220-240Vac-220-250Vdc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066147R1	UVR-C A1-A2 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066148R1	UVR-C A1-A2 480-525 Vac	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	2,300,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA054887R1	UVR-C T4-T5-T6 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054888R1	UVR-C T4-T5-T6 48 Vac/dc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054890R1	UVR-C T4-T5-T6 110-127Vac- 110-125Vdc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054891R1	UVR-C T4-T5-T6 220-250 Vac/dc	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054892R1	UVR-C T4-T5-T6 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA054893R1	UVR-C T4-T5-T6 480-500 Vac	Phụ kiện cuộn bảo vệ thấp áp của MCCB Formula	5,267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066154R1	RHD A1-A2 STAND. DIRECT	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	1,451,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066158R1	RHE A1-A2 STAND. RETURNED	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	2,401,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066155R1	RHD A3 F/P STAND. DIRECT	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	1,817,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066159R1	RHE A3 F/P STAND. RETURNED	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	3,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066179R1	XT1B 160 TMD 20-450 3p F F	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	1,161,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066799R1	XT1B 160 TMD 16-450 3p F F	Phụ kiện tay xoay của MCCB Formula	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066800R1	XT1B 160 TMD 20-450 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066801R1	XT1B 160 TMD 25-450 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066802R1	XT1B 160 TMD 32-450 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066803R1	XT1B 160 TMD 40-450 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066804R1	XT1B 160 TMD 50-500 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066805R1	XT1B 160 TMD 63-450 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,426,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066806R1	XT1B 160 TMD 80-800 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,603,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066807R1	XT1B 160 TMD 100-1000 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	3,603,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066808R1	XT1B 160 TMD 125-1250 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,043,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066809R1	XT1B 160 TMD 160-1600 3p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,894,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066810R1	XT1B 160 TMD 16-450 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066811R1	XT1B 160 TMD 20-450 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066812R1	XT1B 160 TMD 25-450 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066813R1	XT1B 160 TMD 32-450 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066814R1	XT1B 160 TMD 40-450 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066815R1	XT1B 160 TMD 50-500 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066816R1	XT1B 160 TMD 63-630 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,463,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066817R1	XT1B 160 TMD 80-800 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,720,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066818R1	XT1B 160 TMD 100-1000 4p F F	Máy cắt MCCB XT1 160A	4,720,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066808R1	XT1B 160 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	Máy cắt MCCB XT1 160A	5,298,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA066821R1	XT1B 160 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	Máy cắt MCCB XT1 160A	6,410,000 đ	IT	1	ELSP-B5

15DA067393R1	XT1C 160 TMD 40-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	3,758,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067394R1	XT1C 160 TMD 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	3,758,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067395R1	XT1C 160 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	3,758,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067396R1	XT1C 160 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,216,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067397R1	XT1C 160 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,216,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067398R1	XT1C 160 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,731,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067399R1	XT1C 160 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,725,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080801R1	XT1H 160 TMD 16-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080801R1	XT1H 160 TMD 20-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067400R1	XT1C 160 TMD 25-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067401R1	XT1C 160 TMD 32-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067402R1	XT1C 160 TMD 40-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067403R1	XT1C 160 TMD 50-500 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067404R1	XT1C 160 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,923,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067405R1	XT1C 160 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,523,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067406R1	XT1C 160 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,523,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067409R1	XT1C 160 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	6,197,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067410R1	XT1C 160 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	7,500,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067407R1	XT1C 160 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	5,950,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067408R1	XT1C 160 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	7,200,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080827R1	XT1N 160 TMF 16-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080827R1	XT1N 160 TMF 20-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080829R1	XT1N 160 TMD 25-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067411R1	XT1N 160 TMD 32-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067412R1	XT1N 160 TMD 40-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067413R1	XT1N 160 TMD 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067414R1	XT1N 160 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,434,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067415R1	XT1N 160 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,976,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067416R1	XT1N 160 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	4,976,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067417R1	XT1N 160 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,583,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067418R1	XT1N 160 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,756,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080842R1	XT1N 160 TMF 16-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080843R1	XT1N 160 TMF 20-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080844R1	XT1N 160 TMD 25-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067419R1	XT1N 160 TMD 32-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067420R1	XT1N 160 TMD 40-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067421R1	XT1N 160 TMD 50-500 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067422R1	XT1N 160 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,808,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067423R1	XT1N 160 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,517,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067424R1	XT1N 160 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,517,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067427R1	XT1N 160 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	7,313,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067428R1	XT1N 160 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	8,850,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067425R1	XT1N 160 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	7,021,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067426R1	XT1N 160 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	8,496,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080830R1	XT1S 160 TMF 16-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080831R1	XT1S 160 TMF 20-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080832R1	XT1S 160 TMD 25-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080833R1	XT1S 160 TMD 32-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080834R1	XT1S 160 TMD 40-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067431R1	XT1S 160 TMD 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067432R1	XT1S 160 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,231,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067433R1	XT1S 160 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,871,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067434R1	XT1S 160 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	5,871,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067435R1	XT1S 160 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,588,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067436R1	XT1S 160 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,971,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080845R1	XT1S 160 TMF 16-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080846R1	XT1S 160 TMF 20-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080847R1	XT1S 160 TMD 25-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080848R1	XT1S 160 TMD 32-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080849R1	XT1S 160 TMD 40-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067439R1	XT1S 160 TMD 50-500 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067440R1	XT1S 160 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,853,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067441R1	XT1S 160 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,691,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067442R1	XT1S 160 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,691,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067445R1	XT1S 160 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	8,628,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067446R1	XT1S 160 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	10,443,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067443R1	XT1S 160 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	8,284,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067444R1	XT1S 160 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	10,025,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080835R1	XT1H 160 TMF 16-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080836R1	XT1H 160 TMF 20-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080837R1	XT1H 160 TMD 25-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080838R1	XT1H 160 TMD 32-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080839R1	XT1H 160 TMD 40-450 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067449R1	XT1H 160 TMD 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067450R1	XT1H 160 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,017,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067451R1	XT1H 160 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,752,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067452R1	XT1H 160 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	6,752,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067453R1	XT1H 160 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,575,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067454R1	XT1H 160 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,169,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080850R1	XT1H 160 TMF 16-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080851R1	XT1H 160 TMF 20-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080852R1	XT1H 160 TMD 25-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080853R1	XT1H 160 TMD 32-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA080854R1	XT1H 160 TMD 40-450 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067457R1	XT1H 160 TMD 50-500 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067458R1	XT1H 160 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,882,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067459R1	XT1H 160 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	8,844,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067460R1	XT1H 160 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	8,844,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067463R1	XT1H 160 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	9,925,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067464R1	XT1H 160 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT1 160A	12,010,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067461R1	XT1H 160 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	9,527,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067462R1	XT1H 160 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT1 160A	11,529,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067000R1	XZ2N 160 TMD 1.6-16 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067001R1	XZ2N 160 TMD 2-20 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067002R1	XZ2N 160 TMD 2.5-25 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067003R1	XZ2N 160 TMD 3.2-32 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067004R1	XZ2N 160 TMD 4-40 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067005R1	XZ2N 160 TMD 5-50 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067006R1	XZ2N 160 TMD 6.3-63 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067007R1	XZ2N 160 TMD 8-80 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067008R1	XZ2N 160 TMD 10-100 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067009R1	XZ2N 160 TMD 12.5-125 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,088,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067010R1	XZ2N 160 TMD 16-300 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067011R1	XZ2N 160 TMD 20-300 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067012R1	XZ2N 160 TMD 25-300 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067013R1	XZ2N 160 TMD 32-320 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067021R1	XZ2N 160 TMD 1.6-16 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067022R1	XZ2N 160 TMD 2-20 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067023R1	XZ2N 160 TMD 2.5-25 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067024R1	XZ2N 160 TMD 3.2-32 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067025R1	XZ2N 160 TMD 4-40 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067026R1	XZ2N 160 TMD 5-50 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067027R1	XZ2N 160 TMD 6.3-63 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067028R1	XZ2N 160 TMD 8-80 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067029R1	XZ2N 160 TMD 10-100 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067030R1	XZ2N 160 TMD 12.5-125 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	11,905,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067031R1	XZ2N 160 TMD 16-300 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	10,335,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067032R1	XZ2N 160 TMD 20-300 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,784,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067033R1	XZ2N 160 TMD 25-300 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	10,335,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067034R1	XZ2N 160 TMD 32-320 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	9,784,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067014R1	XZ2N 160 TMA 40-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067015R1	XZ2N 160 TMA 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067016R1	XZ2N 160 TMA 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	7,469,000 €	IT	1	ELSP-B5
15DA067017R1	XZ2N 160 TMA 80-800 3p F F	May cdt				

1SDA067042R1	XT2N 160 TMA 125-1250 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	11,905,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067043R1	XT2N 160 TMA 160-1600 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	12,826,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067040R1	XT2N 160 TMA 125-1250 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	11,548,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067041R1	XT2N 160 TMA 160-1600 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	12,826,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067054R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,534,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067055R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=25A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,534,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067056R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=63A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,534,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067057R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=100A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,534,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067058R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=160A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,970,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067090R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	16,419,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067091R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=25A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	16,419,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067092R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=63A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	16,419,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067093R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=100A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	16,419,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067095R1	XT2N 160 Ekip L5/I In=160A 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	18,299,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067540R1	XT25 160 TMD 1,6-16 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067541R1	XT25 160 TMD 2-20 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067542R1	XT25 160 TMD 2,5-25 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067543R1	XT25 160 TMD 3,2-32 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067544R1	XT25 160 TMD 4-40 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067545R1	XT25 160 TMD 5-50 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067546R1	XT25 160 TMD 6,3-63 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067547R1	XT25 160 TMD 8-80 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067548R1	XT25 160 TMD 10-100 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067549R1	XT25 160 TMD 12,5-125 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067550R1	XT25 160 TMD 16-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067551R1	XT25 160 TMD 20-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067552R1	XT25 160 TMD 25-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067553R1	XT25 160 TMD 32-320 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067561R1	XT25 160 TMD 1,6-16 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067568R1	XT25 160 TMD 2-20 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067563R1	XT25 160 TMD 2,5-25 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067564R1	XT25 160 TMD 3,2-32 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067565R1	XT25 160 TMD 4-40 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067566R1	XT25 160 TMD 5-50 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067567R1	XT25 160 TMD 6,3-63 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067569R1	XT25 160 TMD 8-80 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067569R1	XT25 160 TMD 10-100 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067570R1	XT25 160 TMD 12,5-125 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067571R1	XT25 160 TMD 16-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067572R1	XT25 160 TMD 20-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067573R1	XT25 160 TMD 25-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067574R1	XT25 160 TMD 32-320 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067554R1	XT25 160 TMA 40-400 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067555R1	XT25 160 TMA 50-500 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067556R1	XT25 160 TMA 63-630 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	7,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067557R1	XT25 160 TMA 80-800 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,346,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067558R1	XT25 160 TMA 100-1000 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,346,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067559R1	XT25 160 TMA 125-1250 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,542,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067560R1	XT25 160 TMA 160-1600 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,502,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067575R1	XT25 160 TMA 40-400 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067576R1	XT25 160 TMA 50-500 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067577R1	XT25 160 TMA 63-630 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,274,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067578R1	XT25 160 TMA 80-800 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,933,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067579R1	XT25 160 TMA 100-1000 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,933,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067582R1	XT25 160 TMA 125-1250 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	12,500,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067583R1	XT25 160 TMA 160-1600 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	13,652,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067580R1	XT25 160 TMA 125-1250 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	12,126,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067581R1	XT25 160 TMA 160-1600 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	13,652,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067800R1	XT25 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,161,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067801R1	XT25 160 Ekip L5/I In=25A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,161,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067802R1	XT25 160 Ekip L5/I In=63A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,161,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067803R1	XT25 160 Ekip L5/I In=100A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,161,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067804R1	XT25 160 Ekip L5/I In=160A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	14,669,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067833R1	XT25 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	17,241,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067834R1	XT25 160 Ekip L5/I In=25A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	17,241,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067835R1	XT25 160 Ekip L5/I In=63A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	17,241,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067836R1	XT25 160 Ekip L5/I In=100A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	17,241,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067838R1	XT25 160 Ekip L5/I In=160A 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	19,215,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067584R1	XT2H 160 TMD 1,6-16 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067585R1	XT2H 160 TMD 2-20 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067586R1	XT2H 160 TMD 2,5-25 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067587R1	XT2H 160 TMD 3,2-32 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067588R1	XT2H 160 TMD 4-40 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067589R1	XT2H 160 TMD 5-50 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067590R1	XT2H 160 TMD 6,3-63 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067591R1	XT2H 160 TMD 8-80 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067592R1	XT2H 160 TMD 10-100 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067593R1	XT2H 160 TMD 12,5-125 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,210,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067594R1	XT2H 160 TMD 16-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067595R1	XT2H 160 TMD 20-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067596R1	XT2H 160 TMD 25-300 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067597R1	XT2H 160 TMD 32-320 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067605R1	XT2H 160 TMD 1,6-16 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067606R1	XT2H 160 TMD 2-20 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067607R1	XT2H 160 TMD 2,5-25 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067608R1	XT2H 160 TMD 3,2-32 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067609R1	XT2H 160 TMD 4-40 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067610R1	XT2H 160 TMD 5-50 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067611R1	XT2H 160 TMD 6,3-63 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067612R1	XT2H 160 TMD 8-80 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067613R1	XT2H 160 TMD 10-100 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067614R1	XT2H 160 TMD 12,5-125 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067615R1	XT2H 160 TMD 16-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067616R1	XT2H 160 TMD 20-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067617R1	XT2H 160 TMD 25-300 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067618R1	XT2H 160 TMD 32-320 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067598R1	XT2H 160 TMA 40-400 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067599R1	XT2H 160 TMA 50-500 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,390,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067600R1	XT2H 160 TMA 63-630 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	8,850,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067601R1	XT2H 160 TMA 80-800 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,929,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067602R1	XT2H 160 TMA 100-1000 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	9,929,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067603R1	XT2H 160 TMA 125-1250 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,909,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067604R1	XT2H 160 TMA 160-1600 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	11,754,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067619R1	XT2H 160 TMA 40-400 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067620R1	XT2H 160 TMA 50-500 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067621R1	XT2H 160 TMA 63-630 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	10,991,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067622R1	XT2H 160 TMA 80-800 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	11,698,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067623R1	XT2H 160 TMA 100-1000 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	11,698,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067626R1	XT2H 160 TMA 125-1250 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	13,375,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067627R1	XT2H 160 TMA 160-1600 4p F F InN=100%	May ckt MC8B XT1.160A	15,379,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067624R1	XT2H 160 TMA 125-1250 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	12,973,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067625R1	XT2H 160 TMA 160-1600 4p F F InN=50%	May ckt MC8B XT1.160A	14,918,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067857R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	14,082,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067858R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=25A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	14,082,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067859R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=63A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	14,082,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067860R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=100A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	14,082,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067861R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=160A 3p F F	May ckt MC8B XT1.160A	15,695,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067890R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	18,447,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067891R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=25A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	18,447,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067892R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=63A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	18,447,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067893R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=100A 4p F F	May ckt MC8B XT1.160A	18,447,000 d	IT	1	ELSP-B5
1SDA067895R1	XT2H 160 Ekip L5/I In=160A 4p F F InN=100%	May c				

15DA067454R1	XTZL 160 TMD 1.6-16 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067650R1	XTZL 160 TMD 2-20 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067651R1	XTZL 160 TMD 2.5-25 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067652R1	XTZL 160 TMD 3-32 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067653R1	XTZL 160 TMD 4-40 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067654R1	XTZL 160 TMD 5-50 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067655R1	XTZL 160 TMD 6-63 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067656R1	XTZL 160 TMD 8-80 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067657R1	XTZL 160 TMD 10-100 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067658R1	XTZL 160 TMD 12.5-125 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,959,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067914R1	XTZL 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	18,119,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067947R1	XTZL 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	23,736,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067919R1	XTZL 160 Ekip I In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	18,006,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067953R1	XTZL 160 Ekip I In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	23,589,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067924R1	XTZL 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	19,811,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067959R1	XTZL 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	25,953,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067929R1	XTZL 160 Ekip L5IG In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	29,656,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067965R1	XTZL 160 Ekip L5IG In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	38,850,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA101950R1	XTZL 160 Ekip Dip LIG In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	20,686,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA101951R1	XTZL 160 Ekip Dip LIG In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,097,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067672R1	XTZV 160 TMD 1.6-16 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067673R1	XTZV 160 TMD 2-20 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067674R1	XTZV 160 TMD 2.5-25 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067675R1	XTZV 160 TMD 3-32 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067676R1	XTZV 160 TMD 4-40 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067677R1	XTZV 160 TMD 5-50 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067678R1	XTZV 160 TMD 6-63 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067679R1	XTZV 160 TMD 8-80 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067680R1	XTZV 160 TMD 10-100 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067681R1	XTZV 160 TMD 12.5-125 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,068,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067693R1	XTZV 160 TMD 1.6-16 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067694R1	XTZV 160 TMD 2-20 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067695R1	XTZV 160 TMD 2.5-25 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067696R1	XTZV 160 TMD 3-32 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067697R1	XTZV 160 TMD 4-40 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067698R1	XTZV 160 TMD 5-50 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067699R1	XTZV 160 TMD 6-63 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067700R1	XTZV 160 TMD 8-80 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067701R1	XTZV 160 TMD 10-100 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067702R1	XTZV 160 TMD 12.5-125 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	27,449,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA067971R1	XTZV 160 Ekip L5/I In=10A 3p F F	May cdt MCCB XT1 160A	21,488,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068004R1	XTZV 160 Ekip L5/I In=10A 4p F F	May cdt MCCB XT1 160A	28,150,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068053R1	XT3N 250 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	9,567,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068054R1	XT3N 250 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	9,567,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068055R1	XT3N 250 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	9,567,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068056R1	XT3N 250 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	9,567,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068057R1	XT3N 250 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,174,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068058R1	XT3N 250 TMD 200-2000 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,174,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068059R1	XT3N 250 TMD 250-2500 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,174,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068215R1	XT3S 250 TMD 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,332,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068216R1	XT3S 250 TMD 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,332,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068217R1	XT3S 250 TMD 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,332,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068218R1	XT3S 250 TMD 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,332,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068219R1	XT3S 250 TMD 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,643,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068220R1	XT3S 250 TMD 200-2000 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,962,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068221R1	XT3S 250 TMD 250-2500 3p F F	May cdt MCCB XT3 250A	10,962,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068060R1	XT3N 250 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	12,619,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068061R1	XT3N 250 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	12,619,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068062R1	XT3N 250 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	12,619,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068067R1	XT3N 250 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	12,619,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068068R1	XT3N 250 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	12,935,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068063R1	XT3N 250 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	12,240,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068064R1	XT3N 250 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	12,935,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068069R1	XT3N 250 TMD 200-2000 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	13,258,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068070R1	XT3N 250 TMD 250-2500 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	13,258,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068065R1	XT3N 250 TMD 200-2000 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	13,258,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068066R1	XT3N 250 TMD 250-2500 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	13,258,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068222R1	XT3S 250 TMD 63-630 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	13,432,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068223R1	XT3S 250 TMD 80-800 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	13,432,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068224R1	XT3S 250 TMD 100-1000 4p F F	May cdt MCCB XT3 250A	13,432,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068229R1	XT3S 250 TMD 125-1250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	13,432,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068230R1	XT3S 250 TMD 160-1600 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	13,835,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068225R1	XT3S 250 TMD 125-1250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	12,894,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068226R1	XT3S 250 TMD 160-1600 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	13,835,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068231R1	XT3S 250 TMD 200-2000 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	14,250,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068232R1	XT3S 250 TMD 250-2500 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT3 250A	14,250,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068227R1	XT3S 250 TMD 200-2000 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	14,250,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068228R1	XT3S 250 TMD 250-2500 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT3 250A	14,250,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068076R1	XT4N 160 TMD 16-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068080R1	XT4N 160 TMD 20-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068081R1	XT4N 160 TMD 25-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068082R1	XT4N 160 TMD 32-320 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068083R1	XT4N 160 TMA 40-400 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068084R1	XT4N 160 TMA 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068085R1	XT4N 160 TMA 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068086R1	XT4N 160 TMA 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068087R1	XT4N 160 TMA 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,394,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068088R1	XT4N 160 TMA 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,846,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068089R1	XT4N 160 TMA 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	13,846,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068090R1	XT4N 250 TMA 200-2000 3p F F	May cdt MCCB XT4 250A	14,554,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068091R1	XT4N 250 TMA 225-2250 3p F F	May cdt MCCB XT4 250A	14,554,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068092R1	XT4N 250 TMA 250-2500 3p F F	May cdt MCCB XT4 250A	14,554,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068122R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=40A 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	16,113,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068123R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=63A 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	16,113,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068124R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=100A 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	16,113,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068125R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=160A 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	16,113,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068126R1	XT4N 250 Ekip L5/I In=250A 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	17,454,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068299R1	XT4S 160 TMD 16-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068300R1	XT4S 160 TMD 20-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068301R1	XT4S 160 TMD 25-300 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068302R1	XT4S 160 TMD 32-320 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068303R1	XT4S 160 TMA 40-400 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068304R1	XT4S 160 TMA 50-500 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068305R1	XT4S 160 TMA 63-630 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068306R1	XT4S 160 TMA 80-800 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068307R1	XT4S 160 TMA 100-1000 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	14,734,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068308R1	XT4S 160 TMA 125-1250 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	15,231,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068309R1	XT4S 160 TMA 160-1600 3p F F	May cdt MCCB XT4 160A	15,231,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068109R1	XT4N 250 TMA 200-2000 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT4 250A	19,356,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068110R1	XT4N 250 TMA 225-2250 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT4 250A	19,356,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068111R1	XT4N 250 TMA 250-2500 4p F F InN=100%	May cdt MCCB XT4 250A	19,356,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068104R1	XT4N 250 TMA 200-2000 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT4 250A	18,775,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068105R1	XT4N 250 TMA 225-2250 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT4 250A	18,775,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068106R1	XT4N 250 TMA 250-2500 4p F F InN=50%	May cdt MCCB XT4 250A	18,775,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068142R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=40A 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	21,430,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068144R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=63A 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	21,430,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068145R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=100A 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	21,430,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068146R1	XT4N 160 Ekip L5/I In=160A 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	21,430,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068147R1	XT4N 250 Ekip L5/I In=250A 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	23,214,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068313R1	XT4S 160 TMD 16-300 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	19,595,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068314R1	XT4S 160 TMD 20-300 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	19,595,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068315R1	XT4S 160 TMD 25-300 4p F F	May cdt MCCB XT4 160A	19,595,000 d	IT		

15DA06831001	XT45 250 TMA 200-2000 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,008,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA06831211	XT45 250 TMA 225-2250 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,008,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683121R	XT45 250 TMA 225-2250 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,008,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA068471R1	XT45 160 Eksp L5/I In=40A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	17,724,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684721R	XT45 160 Eksp L5/I In=63A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	17,724,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684731R	XT45 160 Eksp L5/I In=100A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	17,724,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684741R	XT45 160 Eksp L5/I In=160A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	17,724,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684751R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	19,198,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683321R	XT45 160 TMD 16-300 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683331R	XT45 160 TMD 20-300 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683341R	XT45 160 TMD 25-300 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683351R	XT45 160 TMD 32-320 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683361R	XT45 160 TMA 40-400 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683371R	XT45 160 TMA 50-500 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683381R	XT45 160 TMA 63-630 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683391R	XT45 160 TMA 80-800 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683401R	XT45 160 TMA 100-1000 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,207,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683411R	XT45 160 TMA 125-1250 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,754,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683421R	XT45 160 TMA 160-1600 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	16,754,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683431R	XT45 250 TMA 200-2000 3p F F	May ckt MC8B XT4 250A	17,610,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683441R	XT45 250 TMA 225-2250 3p F F	May ckt MC8B XT4 250A	17,610,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683451R	XT45 250 TMA 250-2500 3p F F	May ckt MC8B XT4 250A	17,610,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685111R	XT45 160 Eksp L5/I In=40A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	19,497,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685121R	XT45 160 Eksp L5/I In=63A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	19,497,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685131R	XT45 160 Eksp L5/I In=100A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	19,497,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685141R	XT45 160 Eksp L5/I In=160A 3p F F	May ckt MC8B XT4 160A	19,497,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685151R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 3p F F	May ckt MC8B XT4 250A	21,118,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683291R	XT45 250 TMA 200-2000 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	21,291,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683291R	XT45 250 TMA 225-2250 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	21,291,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683291R	XT45 250 TMA 250-2500 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	21,291,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683241R	XT45 250 TMA 200-2000 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	20,652,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683251R	XT45 250 TMA 225-2250 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	20,652,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683261R	XT45 250 TMA 250-2500 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	20,652,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684911R	XT45 160 Eksp L5/I In=40A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	23,572,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684921R	XT45 160 Eksp L5/I In=63A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	23,572,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684931R	XT45 160 Eksp L5/I In=100A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	23,572,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684941R	XT45 160 Eksp L5/I In=160A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	23,843,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0684951R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	25,534,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683461R	XT45 160 TMD 16-300 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683471R	XT45 160 TMD 20-300 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683481R	XT45 160 TMD 25-300 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683491R	XT45 160 TMD 32-320 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683501R	XT45 160 TMA 40-400 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683511R	XT45 160 TMA 50-500 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683521R	XT45 160 TMA 63-630 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683531R	XT45 160 TMA 80-800 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683541R	XT45 160 TMA 100-1000 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	21,555,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683601R	XT45 160 TMA 125-1250 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 160A	22,281,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683611R	XT45 160 TMA 160-1600 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 160A	22,281,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683551R	XT45 160 TMA 125-1250 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 160A	21,613,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683561R	XT45 160 TMA 160-1600 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 160A	21,613,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683621R	XT45 250 TMA 200-2000 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	23,422,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683631R	XT45 250 TMA 225-2250 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	23,422,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683641R	XT45 250 TMA 250-2500 4p F F In=100%	May ckt MC8B XT4 250A	23,422,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683571R	XT45 250 TMA 200-2000 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	22,719,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683581R	XT45 250 TMA 225-2250 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	22,719,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0683591R	XT45 250 TMA 250-2500 4p F F In=50%	May ckt MC8B XT4 250A	22,719,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685311R	XT45 160 Eksp L5/I In=40A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	25,930,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685321R	XT45 160 Eksp L5/I In=63A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	25,930,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685331R	XT45 160 Eksp L5/I In=100A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	25,930,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685341R	XT45 160 Eksp L5/I In=160A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	25,930,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685351R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685361R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685371R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685381R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685391R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685401R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685411R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685421R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685431R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685441R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685451R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685461R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685471R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685481R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685491R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685501R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685511R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685521R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685531R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685541R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685551R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685561R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685571R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685581R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685591R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685601R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685611R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685621R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685631R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685641R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685651R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685661R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685671R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685681R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685691R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685701R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685711R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685721R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685731R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685741R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685751R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685761R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685771R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685781R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685791R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685801R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685811R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685821R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685831R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685841R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685851R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685861R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685871R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685881R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685891R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685901R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685911R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685921R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT	1	ELSP-B5
15DA0685931R	XT45 250 Eksp L5/I In=250A 4p F F	May ckt MC8B XT4 160A	28,088,000 d	IT		

15DA107587R1	XT6H 800 TMA 630-6300 3p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	47,185,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107626R1	XT6H 800 TMA 800-8000 3p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	50,738,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107588R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=630 3p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	48,645,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100763R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=800 3p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	52,305,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100764R1	XT6H 1000 Ekip Dip LS/I In=1000 3p F F	Máy cắt MCCB XT6 1000A	56,522,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107569R1	XT6H 800 TMA 630-6300 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	48,864,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107568R1	XT6H 800 TMA 630-6300 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	46,909,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100731R1	XT6H 800 TMA 800-8000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	52,541,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100730R1	XT6H 800 TMA 800-8000 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	50,441,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107570R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=630 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	50,375,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100732R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=800 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	54,156,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100733R1	XT6H 1000 Ekip Dip LS/I In=1000 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 1000A	58,534,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107582R1	XT6S 800 TMA 630-6300 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	53,750,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107581R1	XT6S 800 TMA 630-6300 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	51,601,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100753R1	XT6S 800 TMA 800-8000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	57,796,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100752R1	XT6S 800 TMA 800-8000 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	55,484,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107583R1	XT6S 800 Ekip Dip LS/I In=630 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	55,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100754R1	XT6S 800 Ekip Dip LS/I In=800 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	59,582,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100755R1	XT6S 1000 Ekip Dip LS/I In=1000 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 1000A	64,386,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107595R1	XT6H 800 TMA 630-6300 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	61,813,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107594R1	XT6H 800 TMA 630-6300 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	59,340,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100775R1	XT6H 800 TMA 800-8000 4p F F InN=100%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	66,466,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100774R1	XT6H 800 TMA 800-8000 4p F F InN=50%In	Máy cắt MCCB XT6 800A	63,808,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA107596R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=630 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	63,724,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100776R1	XT6H 800 Ekip Dip LS/I In=800 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 800A	68,515,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100777R1	XT6H 1000 Ekip Dip LS/I In=1000 4p F F	Máy cắt MCCB XT6 1000A	74,044,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100826R1	XT7S 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	52,639,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100827R1	XT7S 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	56,501,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100828R1	XT7S 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	55,608,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100829R1	XT7S 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	70,689,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100890R1	XT7H 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	58,956,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100891R1	XT7H 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	63,280,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100892R1	XT7H 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	62,280,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100893R1	XT7H 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	79,172,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101114R1	XT7S 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	67,378,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101115R1	XT7S 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	72,320,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101116R1	XT7S 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	71,177,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101117R1	XT7S 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	90,482,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101170R1	XT7H 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	75,464,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101171R1	XT7H 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	80,998,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101172R1	XT7H 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	79,719,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101173R1	XT7H 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	101,340,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100954R1	XT7L 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	71,927,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100955R1	XT7L 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	77,202,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100956R1	XT7L 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	75,981,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA100957R1	XT7L 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	96,589,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101126R1	XT7L 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	92,065,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101227R1	XT7L 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	98,818,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101228R1	XT7L 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	97,255,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101229R1	XT7L 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	123,635,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101366R1	XT7S M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	54,745,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101367R1	XT7S M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	58,760,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101368R1	XT7S M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	57,831,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101369R1	XT7S M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	73,517,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101430R1	XT7H M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	61,314,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101431R1	XT7H M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	65,812,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101432R1	XT7H M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	64,772,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101433R1	XT7H M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	82,339,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101654R1	XT7S M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	70,073,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101655R1	XT7S M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	75,213,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101656R1	XT7S M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	74,075,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101657R1	XT7S M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	94,101,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101710R1	XT7H M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	78,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101711R1	XT7H M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	84,239,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101712R1	XT7H M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	82,908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101713R1	XT7H M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	105,393,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101494R1	XT7L M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	74,802,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101495R1	XT7L M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	80,290,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101496R1	XT7L M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	79,020,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101497R1	XT7L M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 3p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	100,453,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101766R1	XT7L M 800 Ekip Dip LS/I In=800A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 800A	95,749,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101767R1	XT7L M 1000 Ekip Dip LS/I In=1000A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1000A	102,770,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101768R1	XT7L M 1250 Ekip Dip LS/I In=1250A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1250A	101,147,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA101769R1	XT7L M 1600 Ekip Dip LS/I In=1600A 4p F F	Máy cắt MCCB XT7 1600A	128,580,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068183R1	XT1 P PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT1 3 cực	3,445,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068184R1	XT1 P PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT1 3 cực	3,790,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068187R1	XT2 P PP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 3 cực	3,626,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068189R1	XT2 P PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 3 cực	3,989,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068192R1	XT3 P PP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT3 3 cực	4,533,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068193R1	XT3 P PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT3 3 cực	4,985,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068196R1	XT4 P PP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 3 cực	4,987,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068197R1	XT4 P PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 3 cực	5,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104668R1	XT5 P PP 400A 3p EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	9,188,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104670R1	XT5 P PP 400A 3p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	9,983,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112961R1	XT5 P PP 400A 3p VR VR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	9,983,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104676R1	XT5 P PP 630A 3p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	11,486,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104677R1	XT5 P PP 630A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	12,480,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104678R1	XT5 P PP 630A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	12,480,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068185R1	XT1 P PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT1 4 cực	4,478,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068186R1	XT1 P PP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT1 4 cực	4,928,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068190R1	XT2 P PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 4 cực	4,714,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068191R1	XT2 P PP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 4 cực	5,187,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068194R1	XT3 P PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT3 4 cực	5,894,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068195R1	XT3 P PP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT3 4 cực	6,481,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068198R1	XT4 P PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 4 cực	6,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068199R1	XT4 P PP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 4 cực	7,128,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104672R1	XT5 P PP 400A 4p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	11,946,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104674R1	XT5 P PP 400A 4p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	12,979,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112963R1	XT5 P PP 400A 4p VR VR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	12,979,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104679R1	XT5 P PP 630A 4p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	14,932,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104680R1	XT5 P PP 630A 4p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	16,224,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104681R1	XT5 P PP 630A 4p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	16,224,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112953R1	XT5 P PP 400A 3p frame configurable	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	2,256,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112955R1	XT5 P PP 630A 3p frame configurable	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112954R1	XT5 P PP 400A 4p frame configurable	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	2,466,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112956R1	XT5 P PP 630A 4p frame configurable	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 4 cực	2,554,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068200R1	XT2 W PP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 3 cực	5,682,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068201R1	XT2 W PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 3 cực	6,250,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068204R1	XT4 W PP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 3 cực	5,982,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068205R1	XT4 W PP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 3 cực	7,776,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104682R1	XT5 W PP 400A 3p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	10,167,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104684R1	XT5 W PP 400A 3p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	11,482,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA112965R1	XT5 W PP 400A 3p VR VR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	11,482,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104690R1	XT5 W PP 630A 3p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	13,210,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104691R1	XT5 W PP 630A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	14,353,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104692R1	XT5 W PP 630A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT5 3 cực	14,353,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104696R1	XT6 W PP 800A 3p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT6 3 cực	27,849,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104697R1	XT6 W PP 800A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT6 3 cực	30,996,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104698R1	XT6 W PP 800A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT6 3 cực	30,996,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104702R1	XT7-XT7TM W PP 3p EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT7 3 cực	37,337,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104703R1	XT7-XT7TM W PP 3p HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT7 3 cực	40,126,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068202R1	XT2 W PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 4 cực	7,387,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068203R1	XT2 W PP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT2 4 cực	8,124,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA068206R1	XT4 W PP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT4 4 cực	7,775,000 đ			

15DA01470001	X76 W FP 800A 4p HR HR IEC/UL	Phân cổ định máy cắt MCCB X76 3 cực	40,294,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA014701R1	X76 W FP 800A 4p VR VR IEC/UL	Phần cổ định máy cắt MCCB X76 3 cực	40,294,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA014704R1	X77-XT7M W FP 4p EF IEC/UL	Phần cổ định máy cắt MCCB X77 3 cực	48,538,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA014705R1	X77-XT7M W FP 4p HR/VR IEC/UL	Phần cổ định máy cắt MCCB X77 3 cực	52,164,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068093R1	XT4N 160 TMD 16-300 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068094R1	XT4N 160 TMD 20-300 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068095R1	XT4N 160 TMD 25-300 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068096R1	XT4N 160 TMD 32-320 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068097R1	XT4N 160 TMA 40-400 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068098R1	XT4N 160 TMA 50-500 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068099R1	XT4N 160 TMA 63-630 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068100R1	XT4N 160 TMA 80-800 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068101R1	XT4N 160 TMA 100-1000 4p F F	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,814,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068107R1	XT4N 160 TMA 125-1250 4p F F InN=100%	Máy cắt MCCB XT4 160A	18,415,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068108R1	XT4N 160 TMA 160-1600 4p F F InN=100%	Máy cắt MCCB XT4 160A	19,415,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068102R1	XT4N 160 TMA 125-1250 4p F F InN=50%	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,862,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA068103R1	XT4N 160 TMA 160-1600 4p F F InN=50%	Máy cắt MCCB XT4 160A	17,862,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066321R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 12 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066322R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,651,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066323R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 48-60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066324R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 110-127Vac-110-125Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066325R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 220-240Vac-220-250Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066326R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066327R1	SOR-C XT1..XT4 F/P 480-525 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT1-XT4	2,504,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04932R1	YO-XT5-XT6 F/P 12 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04933R1	YO-XT5-XT6 F/P 24...60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04934R1	YO-XT5-XT6 F/P 110...240Vac-110...250Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04935R1	YO-XT5-XT6 F/P 380...440 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04932R1	YO-XT5-XT6 F/P 12 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04933R1	YO-XT5-XT6 F/P 24...60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04934R1	YO-XT5-XT6 F/P 110...240Vac-110...250Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04935R1	YO-XT5-XT6 F/P 380...440 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT5-XT6	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA066328R1	SOR-C XT2..XT4 W 12 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066329R1	SOR-C XT2..XT4 W 24-30 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066330R1	SOR-C XT2..XT4 W 48-60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066331R1	SOR-C XT2..XT4 W 110-127Vac-110-125Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066332R1	SOR-C XT2..XT4 W 220-240Vac-220-250Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066333R1	SOR-C XT2..XT4 W 380-440 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA066334R1	SOR-C XT2..XT4 W 480-525 Vac	Phụ kiện cuộn mở XT2-XT4	3,010,000 đ	IT	1	ELSP-SB
15DA04928R1	YO-XT5 W 12 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5	3,497,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04929R1	YO-XT5 W24...60 Vac/dc	Phụ kiện cuộn mở XT5	3,497,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04930R1	YO-XT5 W 110...240 Vac - 110...250 Vdc	Phụ kiện cuộn mở XT5	3,497,000 đ	CN	1	ELSP-SB
15DA04931R1	YO-XT5 W 380...4					

15DA066433R1	AUX-C 2Qx15V 250Vac/dc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,261,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066434R1	AUX-C 3Qx15V 250Vac/dc XT2...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,284,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066429R1	AUX-SA-C 15S1 250Vac/dc XT2-XT4...XT6F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,642,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA04800R1	AUX-C 15S2 250V AC/DC XTS-XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,224,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04786R1	AUX-C 1Q + 15V L 24V DC XTS F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,466,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066446R1	AUX-C 1Qx15V 24Vdc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,905,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066448R1	AUX-C 3Qx15V 24Vdc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,991,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA067116R1	AUX-SA-C 15S1 24Vdc XT2-XT4...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,931,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA04799R1	AUX-C 15S2 24VDC XTS-XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,312,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04784R1	AUX-C 1Q + 15V 400V AC/DC XTS F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,905,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04795R1	AUX-C 2Q 400V AC/DC XTS F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,998,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066431R1	AUX-C 1Qx15V 250Vac/dc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,998,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066433R1	AUX-C 2Qx15V 250Vac/dc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,261,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066434R1	AUX-C 3Qx15V 250Vac/dc XT2...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,284,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066438R1	AUX-SA-C 15S1 250Vac/dc XT2-XT4...XT6F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,642,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA04800R1	AUX-C 15S2 250V AC/DC XTS-XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,224,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066446R1	AUX-C 1Qx15V 24Vdc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,905,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066448R1	AUX-C 3Qx15V 24Vdc XT1...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,991,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA067116R1	AUX-SA-C 15S1 24Vdc XT2-XT4...XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,931,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA04799R1	AUX-C 15S2 24VDC XTS-XT6 F/P	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,312,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066432R1	AUX-C 1Qx15V 250Vac/dc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,258,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066438R1	AUX-C 2Qx15V+15S1 250Vac/dc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	5,858,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066435R1	AUX-C 3Qx15V 250Vac/dc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,257,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066437R1	AUX-C 3Qx25V 250Vac/dc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	5,256,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066430R1	AUX-SA-C 15S1 250Vac/dc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,685,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066447R1	AUX-C 1Qx15V 24Vdc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,258,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066449R1	AUX-C 3Qx15V 24Vdc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,257,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA067117R1	AUX-SA-C 15S1 24Vdc XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,685,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066445R1	AUX-C 1Qx15V 400Vac XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,258,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA066434R1	AUX-C 2Q 400Vac XT2-XT4 W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,258,000 đ	TN	1	ELSP-B
15DA04789R1	AUX-C 1Qx15V 250V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,098,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04796R1	AUX-C 2Qx15V 250V AC/CC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,474,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04798R1	AUX-C 3Qx15V 250V AC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,448,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04791R1	AUX-C 15S1 250V AC/CC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,724,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04793R1	AUX-C 15S2 250V AC/CC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,284,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04788R1	AUX-C 1Qx15V 24VDC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,050,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04797R1	AUX-C 3Qx15V 24VDC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,191,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04790R1	AUX-C 15S1 24Vdc XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,028,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04792R1	AUX-C 15S2 24Vdc XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,378,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04785R1	AUX-C 1Q + 15V 400V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,050,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04794R1	AUX-C 2Q 400V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,098,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04802R1	AUX-C 1Qx15V 250V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,098,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04807R1	AUX-C 2Qx15V 250V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,474,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04809R1	AUX-C 3Qx15V 250V AC/DC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,448,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04804R1	AUX-C 15S1 250V AC/CC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,724,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04806R1	AUX-C 15S2 250V AC/CC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,284,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04801R1	AUX-C 1Qx15V 24VDC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	3,050,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04808R1	AUX-C 3Qx15V 24VDC XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	4,191,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04803R1	AUX-C 15S1 24Vdc XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,028,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04805R1	AUX-C 15S2 24Vdc XTS W	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,378,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073750R1	AUX 4Q 400V E1.2-XT7-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,999,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA073751R1	AUX 4Q 24VDC E1.2-XT7-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,999,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073752R1	AUX 2Q 400VAC + 2Q 24VDC E1.2-XT7-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,999,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073776R1	S51 250V E1.2-XT7-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,375,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073777R1	S51 24V E1.2-XT7-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,375,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04813R1	AUX 15V 400V AC XT7	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,900,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04812R1	AUX 15V 24V DC XT7	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,900,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04811R1	AUX 15S2 250V XT7	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,045,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04810R1	AUX 15S2 24V XT7	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,046,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073758R1	AUX 15Q 400V E1.2-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	15,227,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073759R1	AUX 15Q 24V E1.2-XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	15,227,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066422R1	AUX 1Q 250Vac/dc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,819,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066423R1	AUX 1Q 24Vdc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,810,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066422R1	AUX 1Q 250Vac/dc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,819,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066423R1	AUX-SA 250 V 1 CONT. XT2-XT4	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,000,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066423R1	AUX 1Q 24Vdc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,810,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066425R1	AUX-SA 24 Vdc 1 CONT. XT2-XT4	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,000,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066422R1	AUX 1Q 250Vac/dc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	1,819,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA066423R1	AUX 1Q 24Vdc XT1...XT6	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,810,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA073770R1	RTC 250VAC E1.2-XT7M	RTC 250VAC E1.2-XT7M	2,259,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA073771R1	RTC 24VDC E1.2-XT7M	RTC 24VDC E1.2-XT7M	2,259,000 đ	ID	1	ELSP-B
15DA04825R1	AUX-SC S33 M/2 250V AC/DC XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,410,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA04824R1	AUX-SC M/2 24V DC XT7M	Phụ kiện tiếp điểm phụ	2,410,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA066458R1	MOD XT1-XT3 48...60V dc	Mô tơ sạc	12,061,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA066460R1	MOD XT1-XT3 220...250V ac/dc	Mô tơ sạc	12,061,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA066464R1	MOE XT2-XT4 48...60V dc	Mô tơ sạc	20,356,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA066465R1	MOE XT2-XT4 220...250V ac/dc	Mô tơ sạc	20,356,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04887R1	MOE XT5 24V DC	Mô tơ sạc	27,783,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04881R1	MOE XT5 48...60V DC	Mô tơ sạc	25,783,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04883R1	MOE XT5 110...125V AC/DC	Mô tơ sạc	25,783,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04885R1	MOE XT5 220...250V AC/DC	Mô tơ sạc	25,783,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04887R1	MOE XT5 380V AC	Mô tơ sạc	25,783,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04889R1	MOE XT6 24V DC	Mô tơ sạc	29,477,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04893R1	MOE XT6 48...60V DC	Mô tơ sạc	29,477,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04893R1	MOE XT6 110...125V AC/DC	Mô tơ sạc	29,477,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04895R1	MOE XT6 220...250V AC/DC	Mô tơ sạc	29,477,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA04897R1	MOE XT6 380V AC	Mô tơ sạc	29,477,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA068659R1	EKIP DISPLAY x LSI-LSIG-M/LRIU XT2-XT4	trip unit Mân hình	14,054,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA068660R1	EKIP LED METER x LSI-LSIG-M/LRIU XT2-XT4	trip unit Mân hình	7,889,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA074172R1	EKIP SUPPLY 110-240VAC/DC E1.2..E6.2-XT	Mô đun truyền thông	15,227,000 đ	CN	1	ELSP-B
15DA074173R1	EKIP SUPPLY 24-48VDC E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun truyền thông	15,227,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA051738R1	EKIP COM ETHERNET/IP XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	19,309,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05160R1	EKIP COM HUB XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	21,666,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05174R1	EKIP COM IEC61850 XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	26,873,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05175R1	SLIM EKIP COM MODBUSRS-485 XT2-4 INT F/P	Mô đun truyền thông	18,390,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05177R1	EKIP COM MODBUS TCP XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	19,309,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05180R1	EKIP COM PROFINET XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	19,309,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05197R1	EKIP LINK XT2-XT4 INT	Mô đun truyền thông	15,263,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05183R1	EKIP COM STA MODBUS TCP XT2-XT4 INT F/P	Mô đun truyền thông	17,649,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05181R1	EKIP COM STA MODBS RS-485 XT2-XT4 INT F/P	Mô đun truyền thông	17,649,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05185R1	EKIP COM ETHERNET/IP XTS INT	Mô đun truyền thông	20,081,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05161R1	EKIP COM HUB XTS INT	Mô đun truyền thông	22,532,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05186R1	EKIP COM IEC61850 XTS INT	Mô đun truyền thông	27,949,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05187R1	EKIP COM MODBUS RS-485 XTS INT F/P	Mô đun truyền thông	19,126,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05189R1	EKIP COM MODBUS TCP XTS INT	Mô đun truyền thông	20,081,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05192R1	EKIP COM PROFINET XTS INT	Mô đun truyền thông	20,081,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05198R1	EKIP LINK XTS INT	Mô đun truyền thông	15,873,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05195R1	EKIP COM STA MODBUS TCP XTS INT F/P	Mô đun truyền thông	18,355,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05193R1	EKIP COM STA MODBUS RS-485 XTS INT F/P	Mô đun truyền thông	18,355,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05166R1	EKIP COM MODBUS RS-485 Tmax XT	Mô đun truyền thông	20,434,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05167R1	EKIP COM MODBUS TCP Tmax XT	Mô đun truyền thông	21,454,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05170R1	EKIP COM PROFIBUS Tmax XT	Mô đun truyền thông	21,454,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05171R1	EKIP COM PROFINET Tmax XT	Mô đun truyền thông	21,454,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05162R1	EKIP COM DIVENET Tmax XT	Mô đun truyền thông	21,454,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05163R1	EKIP COM ETHERNET/IP Tmax XT	Mô đun truyền thông	21,454,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05165R1	EKIP COM IEC61850 Tmax XT	Mô đun truyền thông	29,859,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05172R1	EKIP LINK Tmax XT	Mô đun truyền thông	17,674,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA074166R1	EKIP COM ACTUATOR E1.2..E6.2-XT7-XT7M	Mô đun truyền thông	24,073,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA0208R1	SW Measuring for XT2-XT4	Chức năng đo lường	8,344,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA05215R1	SW Frequency Protection for XT2-XT4	Chức năng đo lường	***	IT	1	ELSP-B
15DA05211R1	SW Voltages Protection for XT2-XT4	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B
15DA05213R1	SW Voltages Protection Advanced XT2-XT4	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B
15DA05215R1	SW Frequency Protection for XT2-XT4	Chức năng bảo vệ tần số	***	IT	1	ELSP-B
15DA05217R1	SW Power Protection for XT2-XT4	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B
15DA05221R1	SW Adaptive Protection for XT2-XT4	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B
15DA05223R1	SW Datalogging for XT2-XT4	Chức năng ghi dữ liệu	***	IT	1	ELSP-B
15DA05209R1	SW Measuring for XT5-XT7	Chức năng phân tích	***	IT	1	ELSP-B
15DA05216R1	SW Frequency Protection for XTS-XT7	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B
15DA05212R1	SW Voltages Protection for XTS-XT7	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B

1SDA105214R1	SW Voltages Protection Advanced XT5-XT7	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA105218R1	SW Power Protection for XT5-XT7	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA105222R1	SW Adaptive Protection for XT5-XT7	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA105224R1	SW Desaturation for XT5-XT7	Chức năng ghi dữ liệu	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA105226R1	SW Network Analyzer for XT5-XT7	Chức năng phân tích	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA114809R1	Lite Panel	Lite Panel	***	CN	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
1SDA101991R1	RATING PLUG In=250A XT5 IEC	Bộ định dòng In=250A XT5 IEC	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101994R1	RATING PLUG In=320 A XT5 IEC	Bộ định dòng In=320 A XT5 IEC	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101995R1	RATING PLUG In=400A XT5 IEC	Bộ định dòng In=400A XT5 IEC	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101997R1	RATING PLUG In=500 A XT5 IEC	Bộ định dòng In=500 A XT5 IEC	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102000R1	RATING PLUG In=630 A XT5 IEC	Bộ định dòng In=630 A XT5 IEC	2,455,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA107617R1	RATING PLUG BASIC In=630 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng BASIC In=630 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102011R1	RATING PLUG BASIC In=800A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng BASIC In=800A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102014R1	RATING PLUG BASIC In=1000A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng BASIC In=1000A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102018R1	RATING PLUG BASIC In=1250A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng BASIC In=1250A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102020R1	RATING PLUG BASIC In=1600A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng BASIC In=1600A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA107619R1	RATING PLUG In=630 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng In=630 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102001R1	RATING PLUG In=800 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng In=800 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102004R1	RATING PLUG In=1000 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng In=1000 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102008R1	RATING PLUG In=1250 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng In=1250 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102010R1	RATING PLUG In=1600 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng In=1600 A XT7-XT7M IEC	2,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102021R1	RATING PLUG RC In=800 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng RC In=800 A XT7-XT7M IEC	3,312,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA102023R1	RATING PLUG RC In=1250 A XT7-XT7M IEC	Bộ định dòng RC In=1250 A XT7-XT7M IEC	3,312,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066637R1	MIR-HR XT1_XT4	Khóa liên động	8,234,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066638R1	MIR-HR XT1_XT4	Khóa liên động	9,388,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066639R1	MIR-P x XT1 F	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066640R1	MIR-P x XT1 P	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066643R1	MIR-P x XT3 F	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066644R1	MIR-P x XT3 P	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066641R1	MIR-P x XT2 F	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066642R1	MIR-P x XT2 P/W	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066645R1	MIR-P x XT4 P	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066646R1	MIR-P x XT4 P/W	Khóa liên động	4,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA105117R1	MIR-H XTS MECHLOCK REAR HO. 2 C.BREAKER	Khóa liên động	9,884,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105119R1	MIR-V XTS MECHLOCK REAR VE. 2 C.BREAKER	Khóa liên động	9,884,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105122R1	MIR-P x XTS F	Khóa liên động	2,675,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105123R1	MIR-P x XTS P/W 400A FP	Khóa liên động	2,675,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105124R1	MIR-P x XTS P/W 630A FP	Khóa liên động	2,675,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105125R1	MIR-P XT4 F x MIR-H/V XTS	Khóa liên động	2,675,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA105118R1	MIR-H XTS MECHLOCK REAR HO. 2 C.BREAKER	Khóa liên động	15,263,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA105120R1	MIR-V XTS MECHLOCK REAR VE. 2 C.BREAKER	Khóa liên động	15,263,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA105126R1	MIR-P x XT6 F	Khóa liên động	2,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA105127R1	MIR-P x XT6 P/W	Khóa liên động	2,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101988R1	MIR-P XTS F x MIR-H/V XT6	Khóa liên động	2,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101989R1	MIR-P XTS F/W 400A FP x MIR-H/V XT6	Khóa liên động	2,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA101990R1	MIR-P XTS F/W 630A FP x MIR-H/V XT6	Khóa liên động	2,980,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA073881R1	Cable interlock A - HR E1.2_E6.2-XT7/M	Khóa liên động	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA073885R1	Cable interlock A - VR E1.2_E6.2-XT7/M	Khóa liên động	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA073896R1	Support for fixed part Type A E1.2-XT7/M	Bộ hỗ trợ khóa liên động	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA073893R1	Sup. fixed Type A E1.2-XT7/M floor mount	Bộ hỗ trợ khóa liên động	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA073894R1	Sup. fixed Type A E1.2-XT7/M wall mount	Bộ hỗ trợ khóa liên động	7,081,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA06475R1	RHD XT1-XT3 F/P STAND. DIRECT	Tay xoay	2,517,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA069053R1	RHD XT5 F/P STAND. DIRECT	Tay xoay	3,323,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104826R1	RHD XT5 F/P STAND. DIRECT	Tay xoay	4,107,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104832R1	RHD XT6 F/P STAND. DIRECT	Tay xoay	4,563,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104838R1	RHD XT7 F/W STAND. DIRECT	Tay xoay	5,712,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA066476R1	RHD XT2-XT4 W STAND. DIRECT	Tay xoay	3,323,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104828R1	RHD XT5 W STAND. DIRECT	Tay xoay	4,107,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104834R1	RHD XT6 W STAND. DIRECT	Tay xoay	4,563,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104838R1	RHD XT7 F/W STAND. DIRECT	Tay xoay	5,712,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA066479R1	RHE XT1-XT3 F/P STAND. RETURNED	Tay xoay	3,485,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA069055R1	RHE XT2-XT4 F/P STAND. RETURNED	Tay xoay	4,153,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104843R1	RHE XTS F/P STAND. RETURNED	Tay xoay	5,174,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104853R1	RHE XT6 F/P STAND. RETURNED	Tay xoay	5,749,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104863R1	RHE XT7 F/W STAND. RETURNED	Tay xoay	7,139,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA066480R1	RHE XT2-XT4 W STAND. RETURNED	Tay xoay	4,153,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104844R1	RHE XTS W STAND. RETURNED	Tay xoay	5,174,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104854R1	RHE XT6 W STAND. RETURNED	Tay xoay	5,749,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104863R1	RHE XT7 F/W STAND. RETURNED	Tay xoay	7,139,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA066587R1	RHEIPS4 XT1_XT4 PROTECT. IP54 ROT.HANDL	Tay xoay	852,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104876R1	IP54RHD XTS PROTECT. IP54 ROT.HANDL	Tay xoay	1,207,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104877R1	IP54RHD XT6 PROTECT. IP54 ROT.HANDL	Tay xoay	1,931,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104878R1	IP54RHD XT7 PROTECT. IP54 ROT.HANDL	Tay xoay	2,350,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA068183R1	XT3 P FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,445,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068192R1	XT3 P FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,533,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068187R1	XT2 P FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,626,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068196R1	XT4 P FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,987,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104668R1	XT5 P FP 400A 3p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	9,188,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104676R1	XT5 P FP 630A 3p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	11,486,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068184R1	XT1 P FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,790,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068193R1	XT3 P FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,985,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068189R1	XT2 P FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,989,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068197R1	XT4 P FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104670R1	XT5 P FP 400A 3p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	9,983,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA112961R1	XT5 P FP 400A 3p VR VR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	9,983,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104677R1	XT5 P FP 630A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	12,480,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104678R1	XT5 P FP 630A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	12,480,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068185R1	XT1 P FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,478,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068194R1	XT3 P FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,894,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068190R1	XT2 P FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,714,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068198R1	XT4 P FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	6,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104672R1	XT5 P FP 400A 4p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	11,946,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104679R1	XT5 P FP 630A 4p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	14,932,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068186R1	XT1 P FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	4,928,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068195R1	XT3 P FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	6,481,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068191R1	XT2 P FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,187,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068199R1	XT4 P FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	7,128,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104674R1	XT5 P FP 400A 4p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	12,979,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA112963R1	XT5 P FP 400A 4p VR VR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	12,979,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104680R1	XT5 P FP 630A 4p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	16,224,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104681R1	XT5 P FP 630A 4p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	16,224,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066276R1	KIT P MP XT1 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	1,795,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA066280R1	KIT P MP XT2 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	2,493,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA066278R1	KIT P MP XT2 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	1,992,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA066282R1	KIT P MP XT4 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	2,659,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104707R1	Kit P MP XTS 400A 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,988,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104709R1	Kit P MP XTS 630A 3p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,717,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA066277R1	KIT P MP XT1 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	2,333,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA066281R1	KIT P MP XT3 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,241,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA066279R1	KIT P MP XT2 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	2,580,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA066283R1	KIT P MP XT4 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	3,457,000 đ	BG	1	ELSP-B5	
1SDA104708R1	Kit P MP XTS 400A 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,186,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA104710R1	Kit P MP XTS 630A 4p	Phần cố định máy cắt MCCB XT	7,432,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
1SDA068200R1	XT2 W FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,682,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068204R1	XT4 W FP 3p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	5,982,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104682R1	XT5 W FP 400A 3p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	10,567,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104690R1	XT5 W FP 630A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	13,210,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104696R1	XT6 W FP 800A 3p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	27,849,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104702R1	XT7-XT7M W FP 3p EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	37,337,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068201R1	XT2 W FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	6,250,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068205R1	XT4 W FP 3p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	7,776,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104684R1	XT5 W FP 400A 3p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	11,482,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104691R1	XT5 W FP 630A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	14,353,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104692R1	XT5 W FP 630A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	14,353,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104697R1	XT6 W FP 800A 3p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	30,996,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104698R1	XT6 W FP 800A 3p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	30,996,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104703R1	XT7-XT7M W FP 3p HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	40,126,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068202R1	XT2 W FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	7,387,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA068206R1	XT4 W FP 4p EF	Phần cố định máy cắt MCCB XT	7,775,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104686R1	XT5 W FP 400A 4p EF EF IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	13,737,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
1SDA104693R1	XT5 W FP 630A 4p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	17,172,000 đ	IT	1	ELSP-B5	

1SDA104669R1	XT6 W FP 800A 4p EF EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	36,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104704R1	XT7-XT7M W FP 4p EF IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	48,538,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA068203R1	XT2 W FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	8,124,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA068207R1	XT4 W FP 4p HR	Phần cố định máy cắt MCCB XT	10,110,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104688R1	XT5 W FP 400A 4p HR HR IEC	Phần cố định máy cắt MCCB XT	14,927,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104694R1	XT5 W FP 630A 4p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	18,659,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104695R1	XT5 W FP 630A 4p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	18,659,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104700R1	XT6 W FP 800A 4p HR HR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	40,294,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104701R1	XT6 W FP 800A 4p VR VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	40,294,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104705R1	XT7-XT7M W FP 4p HR/VR IEC/UL	Phần cố định máy cắt MCCB XT	52,164,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066284R1	KIT W MP XT4 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	5,703,000 đ	BG	1	ELSP-B5
1SDA066286R1	KIT W MP XT4 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	3,825,000 đ	BG	1	ELSP-B5
1SDA104711R1	Kit W MP XT5 400A 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	5,186,000 đ	CN	1	ELSP-B5
1SDA104713R1	Kit W MP XT5 630A 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	7,432,000 đ	CN	1	ELSP-B5
1SDA104715R1	Kit W MP XT6 800A 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	7,920,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104717R1	Kit W MP XT7 3p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	15,094,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066285R1	KIT W MP XT2 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	4,472,000 đ	BG	1	ELSP-B5
1SDA066287R1	KIT W MP XT4 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	4,972,000 đ	BG	1	ELSP-B5
1SDA104712R1	Kit W MP XT5 400A 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	6,741,000 đ	CN	1	ELSP-B5
1SDA104714R1	Kit W MP XT5 630A 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	9,662,000 đ	CN	1	ELSP-B5
1SDA104716R1	Kit W MP XT6 800A 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	10,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104718R1	Kit W MP XT7 4p	Kit phần di động máy cắt MCCB XT	19,621,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067122R1	RC Inst HV BS...690Vac XT1 3p F	RC Inst HV BS...690Vac XT1 3p F	22,034,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067123R1	RC Sel HV BS...690Vac XT1 3p F	RC Sel HV BS...690Vac XT1 3p F	31,107,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067127R1	RC Inst HV BS...690Vac XT3 3p F	RC Inst HV BS...690Vac XT3 3p F	39,867,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067128R1	RC Sel HV BS...690Vac XT3 3p F	RC Sel HV BS...690Vac XT3 3p F	44,064,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067124R1	RC Inst HV BS...690Vac XT1 4p F	RC Inst HV BS...690Vac XT1 4p F	24,236,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067125R1	RC Sel HV BS...690Vac XT1 4p F	RC Sel HV BS...690Vac XT1 4p F	34,217,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067126R1	RC Sel x XT2 4p	RC Sel x XT2 4p	37,068,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067129R1	RC Inst HV BS...690Vac XT3 4p F	RC Inst HV BS...690Vac XT3 4p F	43,857,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067130R1	RC Sel HV BS...690Vac XT3 4p F	RC Sel HV BS...690Vac XT3 4p F	48,472,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA067131R1	RC Sel x XT4 4p	RC Sel x XT4 4p	53,223,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA105131R1	RC Sel x XT5 4A	RC Sel x XT5 4A	57,703,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066664R1	HTC XT1 3p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	1,095,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066666R1	HTC XT2 3p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	1,221,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066668R1	HTC XT3 3p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	1,564,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066670R1	HTC XT4 3p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	2,993,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA054960R1	HTC T5 3p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	5,062,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA014040R1	TERMINAL COVERS HIGH 3p 56-T6	Tấm che đầu cực	1,294,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066665R1	HTC XT1 4p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	1,394,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066667R1	HTC XT2 4p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	1,692,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066669R1	HTC XT3 4p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	2,114,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066671R1	HTC XT4 4p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	3,888,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA054961R1	HTC T5 4p TERMINAL COVERS HIGH 2pcs	Tấm che đầu cực	6,577,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104041R1	TERMINAL COVERS HIGH 4p 56-T6	Tấm che đầu cực	1,687,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066676R1	PB 100mm 4pcs XT1-XT3 3p PAR.DIV.PH.LOW	Tấm che đầu cực	384,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066675R1	PB 100mm 4pcs XT2-XT4 3p KIT PA.DI.PH.LO	Tấm che đầu cực	384,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA054970R1	PB100 T4-5-T7-X1-A3 3p PART.DIV.PHA.LOW	Tấm che đầu cực	432,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA050666R1	KIT INSUL. PARTIT. DIV.PHASE 3p 56-57-T6	Tấm che đầu cực	901,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066681R1	PB 100mm 6pcs XT1-XT3 4p PAR.DIV.PH.LOW	Tấm che đầu cực	576,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066680R1	PB 100mm 6pcs XT2-XT4 4p KIT PA.DI.PH.LO	Tấm che đầu cực	638,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA054971R1	PB100 T4-5-T7-X1-A3 4p PART.DIV.PHA.LOW	Tấm che đầu cực	642,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA050687R1	KIT INSULAT. PART. DIV.PHASE 4p 56-57-T6	Tấm che đầu cực	751,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066937R1	KIT R XT2 3pcs	Kit đầu cực MCCB	1,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066941R1	KIT R XT2 3pcs	Kit đầu cực MCCB	1,303,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066945R1	KIT R XT3 3pcs	Kit đầu cực MCCB	1,699,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066949R1	KIT R XT4 3pcs	Kit đầu cực MCCB	2,058,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104760R1	KIT R- REAR TERMINALS - XT5 3pcs	Kit đầu cực MCCB	3,594,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104762R1	KIT R- REAR TERMINALS - XT6 3pcs	Kit đầu cực MCCB	4,290,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA063120R1	KIT HR T7-T7M-X1-XT7-XT7M 3pcs	Kit đầu cực MCCB	5,219,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA073981R1	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit đầu cực MCCB	9,901,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA073983R1	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit đầu cực MCCB	9,901,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066938R1	KIT R XT1 4pcs	Kit đầu cực MCCB	1,650,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066942R1	KIT R XT2 4pcs	Kit đầu cực MCCB	1,737,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066946R1	KIT R XT3 4pcs	Kit đầu cực MCCB	2,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA066950R1	KIT R XT4 4pcs	Kit đầu cực MCCB	2,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104761R1	KIT R- REAR TERMINALS - XT5 4pcs	Kit đầu cực MCCB	4,790,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA104763R1	KIT R- REAR TERMINALS - XT6 4pcs	Kit đầu cực MCCB	5,719,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA063121R1	KIT HR T7-T7M-X1-XT7-XT7M 4pcs	Kit đầu cực MCCB	6,961,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA073982R1	Kit HR Sup E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Kit đầu cực MCCB	13,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA073984R1	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Kit đầu cực MCCB	13,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA065523R1	ATS021 AUTO.TRAN.SWITCH MULTI VOLTAGE	Bộ chuyển nguồn tự động	60,702,000 đ	EE	1	ELSP-B5
1SDA065524R1	ATS022 AUTO.TRAN.SWITCH ADVANCED CONTROL	Bộ chuyển nguồn tự động	78,828,000 đ	EE	1	ELSP-B5
1SDA070701R1	E1.2B 630 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	120,707,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070702R1	E1.2B 630 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	127,948,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070703R1	E1.2B 630 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	141,765,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070741R1	E1.2B 800 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	124,441,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070742R1	E1.2B 800 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	131,907,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070743R1	E1.2B 800 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	146,150,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070781R1	E1.2B 1000 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	126,285,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070782R1	E1.2B 1000 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	133,860,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070783R1	E1.2B 1000 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	147,668,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070821R1	E1.2B 1250 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	112,448,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070822R1	E1.2B 1250 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	119,195,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070823R1	E1.2B 1250 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	131,485,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070861R1	E1.2B 1600 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	115,257,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070862R1	E1.2B 1600 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	122,172,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070863R1	E1.2B 1600 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	134,769,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070711R1	E1.2C 630 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	127,948,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070712R1	E1.2C 630 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	135,625,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070713R1	E1.2C 630 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	150,273,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070751R1	E1.2C 800 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	131,907,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070752R1	E1.2C 800 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	139,822,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070753R1	E1.2C 800 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	154,918,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070791R1	E1.2C 1000 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	133,860,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070792R1	E1.2C 1000 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	141,891,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070793R1	E1.2C 1000 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	156,528,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070831R1	E1.2C 1250 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	119,195,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070832R1	E1.2C 1250 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	126,345,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070833R1	E1.2C 1250 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	139,374,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070871R1	E1.2C 1600 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	122,172,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070872R1	E1.2C 1600 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	129,503,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070873R1	E1.2C 1600 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	142,855,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070721R1	E1.2N 630 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	142,023,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070722R1	E1.2N 630 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	150,544,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070723R1	E1.2N 630 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	166,801,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070761R1	E1.2N 800 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	146,415,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070762R1	E1.2N 800 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	155,202,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070763R1	E1.2N 800 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	171,961,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070801R1	E1.2N 1000 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	148,586,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070802R1	E1.2N 1000 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	157,503,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070803R1	E1.2N 1000 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	173,746,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070841R1	E1.2N 1250 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	132,308,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070842R1	E1.2N 1250 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	140,245,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070843R1	E1.2N 1250 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	154,706,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070881R1	E1.2N 1600 Equip Dip LI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	135,611,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070882R1	E1.2N 1600 Equip Dip LSI 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	143,749,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA070883R1	E1.2N 1600 Equip Dip LSI6 3p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	158,570,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071331R1	E1.2B 630 Equip Dip LI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	149,073,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071332R1	E1.2B 630 Equip Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	158,016,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071333R1	E1.2B 630 Equip Dip LSI6 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	175,081,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071371R1	E1.2B 800 Equip Dip LI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	153,685,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071372R1	E1.2B 800 Equip Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	162,906,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071373R1	E1.2B 800 Equip Dip LSI6 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	180,495,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071411R1	E1.2B 1000 Equip Dip LI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	155,962,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071412R1	E1.2B 1000 Equip Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	165,319,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071413R1	E1.2B 1000 Equip Dip LSI6 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	182,370,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071451R1	E1.2B 1250 Equip Dip LI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	138,875,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071452R1	E1.2B 1250 Equip Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	147,207,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071453R1	E1.2B 1250 Equip Dip LSI6 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	162,386,000 đ	IT	1	ELSP-B5
1SDA071491R1	E1					

15DA07149381	E1.28 1600 Eksp Dip LSGI 4p F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	166.400.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07134181	E1.2C 630 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	158.016.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07134281	E1.2C 630 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	167.500.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07134381	E1.2C 630 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	185.586.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07138181	E1.2C 800 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	162.906.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07138281	E1.2C 800 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	172.681.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07138381	E1.2C 800 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	191.326.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07142181	E1.2C 1000 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	155.319.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07142281	E1.2C 1000 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	175.238.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07142381	E1.2C 1000 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	193.310.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07146181	E1.2C 1250 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	147.207.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07146281	E1.2C 1250 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	156.039.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07146381	E1.2C 1250 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	172.126.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07150181	E1.2C 1600 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	150.883.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07150281	E1.2C 1600 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	159.938.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07150381	E1.2C 1600 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	176.426.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07135181	E1.2N 630 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	175.399.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07135281	E1.2N 630 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	185.923.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07135381	E1.2N 630 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	205.999.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07139181	E1.2N 800 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	180.825.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07139281	E1.2N 800 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	191.676.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07139381	E1.2N 800 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	215.373.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07143181	E1.2N 1000 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	183.504.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07143281	E1.2N 1000 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	194.513.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07143381	E1.2N 1000 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	214.576.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07147181	E1.2N 1250 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	163.397.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07147281	E1.2N 1250 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	173.204.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07147381	E1.2N 1250 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	191.061.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07151181	E1.2N 1600 Eksp Dip U 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	167.485.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07151281	E1.2N 1600 Eksp Dip LSI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	177.522.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07151381	E1.2N 1600 Eksp Dip LSGI 4p F F	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	195.833.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07098181	E2.28 1600 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	145.389.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07098281	E2.28 1600 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	152.658.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07098381	E2.28 1600 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	164.871.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07102181	E2.28 2000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	170.106.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07102281	E2.28 2000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	178.611.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07102381	E2.28 2000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	192.902.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07089181	E2.2N 800 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	164.760.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07089281	E2.2N 800 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	172.996.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07089381	E2.2N 800 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	186.839.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07092181	E2.2N 1000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	172.996.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07092281	E2.2N 1000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	181.646.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07092381	E2.2N 1000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	196.480.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07095181	E2.2N 1250 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	159.313.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07095281	E2.2N 1250 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	167.278.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07095381	E2.2N 1250 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	180.662.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07099181	E2.2N 1600 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	156.396.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07099281	E2.2N 1600 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	195.714.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07099381	E2.2N 1600 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	211.374.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0703181	E2.2N 2000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	218.085.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07031981	E2.2N 2000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	228.987.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07103381	E2.2N 2000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	247.307.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07106181	E2.2N 2500 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	237.713.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07106281	E2.2N 2500 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	249.596.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07106381	E2.2N 2500 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	269.564.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07090181	E2.25 800 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	173.432.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07090281	E2.25 800 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	182.101.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07090381	E2.25 800 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	196.673.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07093181	E2.25 1000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	182.101.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07093281	E2.25 1000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	191.210.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07093381	E2.25 1000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	206.504.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07096181	E2.25 1250 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	167.701.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07096281	E2.25 1250 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	176.082.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07096381	E2.25 1250 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	190.177.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07100181	E2.25 1600 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	196.207.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07100281	E2.25 1600 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	206.017.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07100381	E2.25 1600 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	222.499.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07104181	E2.25 2000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	229.563.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07104281	E2.25 2000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	241.039.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07104381	E2.25 2000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	260.322.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07107181	E2.25 2500 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	250.224.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07107281	E2.25 2500 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	262.733.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07107381	E2.25 2500 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	283.752.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07091181	E2.2H 800 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	204.036.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07091281	E2.2H 800 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	214.241.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07091381	E2.2H 800 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	231.378.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07094181	E2.2H 1000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	214.241.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07094281	E2.2H 1000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	224.951.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07094381	E2.2H 1000 Eksp Dip LSGI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	242.947.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07161181	E2.28 1600 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	179.558.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07161281	E2.28 1600 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	188.533.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07161381	E2.28 1600 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	203.617.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07165181	E2.28 2000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	210.080.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07165281	E2.28 2000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	220.585.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07165381	E2.28 2000 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	238.231.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07152181	E2.2N 800 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	203.478.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07152281	E2.2N 800 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	213.651.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07152381	E2.2N 800 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	230.745.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07155181	E2.2N 1000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	213.651.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07155281	E2.2N 1000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	224.335.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07155381	E2.2N 1000 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	242.282.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07158181	E2.2N 1250 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	196.752.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07158281	E2.2N 1250 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	206.589.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07158381	E2.2N 1250 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	223.117.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07162181	E2.2N 1600 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	230.201.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07162281	E2.2N 1600 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	241.709.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07162381	E2.2N 1600 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	261.048.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07166181	E2.2N 2000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	269.334.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07166281	E2.2N 2000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	282.800.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07166381	E2.2N 2000 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	305.423.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07169181	E2.2N 2500 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	293.575.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07169281	E2.2N 2500 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	308.253.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07169381	E2.2N 2500 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	332.913.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07153181	E2.25 800 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	214.187.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07153281	E2.25 800 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	224.896.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07153381	E2.25 800 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	242.889.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07156181	E2.25 1000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	224.896.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07156281	E2.25 1000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	236.139.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07156381	E2.25 1000 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	255.032.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07159181	E2.25 1250 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	207.106.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07159281	E2.25 1250 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	217.463.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07159381	E2.25 1250 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	234.859.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07163181	E2.25 1600 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	242.316.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07163281	E2.25 1600 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	254.431.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07163381	E2.25 1600 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	274.786.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07167181	E2.25 2000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	283.512.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07167281	E2.25 2000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	297.683.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07167381	E2.25 2000 Eksp Dip LSGI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	321.500.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07170181	E2.25 2500 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A	309.026.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07170281	E2.25 2500 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2500A</				

15DA0A7101381	E2.2H 1600 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 1600A	261.764.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7105181	E2.2H 2000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	270.070.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7105281	E2.2H 2000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	283.576.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7105381	E2.2H 2000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	306.263.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7108181	E2.2H 2500 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	294.381.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7108281	E2.2H 2500 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	309.100.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7108381	E2.2H 2500 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	333.825.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A714181	E4.2N 3200 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	252.447.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A714281	E4.2N 3200 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	261.372.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A714381	E4.2N 3200 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	295.084.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A719181	E4.2N 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	345.852.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A719281	E4.2N 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	358.078.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A719381	E4.2N 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	404.266.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A715181	E4.2S 3200 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	295.362.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A715281	E4.2S 3200 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	305.805.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A715381	E4.2S 3200 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	345.248.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A720181	E4.2S 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	404.647.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A720281	E4.2S 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	418.952.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A720381	E4.2S 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	472.990.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A716181	E4.2H 3200 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	351.481.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A716281	E4.2H 3200 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	363.907.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A716381	E4.2H 3200 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	410.846.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A722181	E4.2H 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	481.529.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A722181	E4.2H 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	498.553.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A722181	E4.2H 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	562.858.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A710181	E4.2V 2000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	308.929.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A710281	E4.2V 2000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	309.600.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A710381	E4.2V 2000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	331.299.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A712181	E4.2V 3200 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	424.374.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A712281	E4.2V 3200 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	435.080.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A712381	E4.2V 3200 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	437.866.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A717181	E4.2V 3200 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	437.594.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A717281	E4.2V 3200 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	453.065.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A717381	E4.2V 3200 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	511.503.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7122181	E4.2V 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	599.503.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7122181	E4.2V 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	620.697.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A7123181	E4.2V 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	700.760.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A723181	E6.2H 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	61.175.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A723281	E6.2H 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	77.061.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A723381	E6.2H 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	80.633.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A726181	E6.2H 5000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	784.716.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A726281	E6.2H 5000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	793.879.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A726381	E6.2H 5000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	828.460.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A729181	E6.2H 6300 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.004.141.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A729281	E6.2H 6300 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.013.303.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A729381	E6.2H 6300 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.040.914.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A724181	E6.2V 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	799.233.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A724281	E6.2V 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	808.564.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A724381	E6.2V 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	843.818.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A760181	E2.2H 1250 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 1250A	243.655.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A760281	E2.2H 1250 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 1250A	255.885.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A760381	E2.2H 1250 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 1250A	276.305.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A764181	E2.2H 1600 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 1600A	285.079.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A764281	E2.2H 1600 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 1600A	299.332.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A764381	E2.2H 1600 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 1600A	323.277.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A768181	E2.2H 2000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	333.541.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A768281	E2.2H 2000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	350.216.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A768381	E2.2H 2000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2000A	378.234.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A771181	E2.2H 2500 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	363.560.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A771281	E2.2H 2500 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	381.736.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A771381	E2.2H 2500 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E2.2 loại cđ định 2500A	412.275.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A777181	E4.2N 3200 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	311.771.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A777281	E4.2N 3200 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	322.793.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A777381	E4.2N 3200 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	364.429.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A782181	E4.2N 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	427.125.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A782281	E4.2N 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	442.226.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A782381	E4.2N 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	499.267.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A778181	E4.2S 3200 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	364.772.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A778281	E4.2S 3200 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	377.668.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A778381	E4.2S 3200 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	426.383.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A783181	E4.2S 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	499.738.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A783281	E4.2S 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	517.405.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A783381	E4.2S 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	584.142.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A779181	E4.2H 3200 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	439.079.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A779281	E4.2H 3200 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	449.425.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A779381	E4.2H 3200 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	507.396.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A784181	E4.2H 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	594.689.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A784281	E4.2H 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	615.715.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A784381	E4.2H 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	695.133.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A773181	E4.2V 2000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	381.526.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A773281	E4.2V 2000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	382.355.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A773381	E4.2V 2000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2000A	409.154.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A775181	E4.2V 2500 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2500A	400.605.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A775281	E4.2V 2500 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2500A	401.472.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A775381	E4.2V 2500 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 2500A	429.613.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A779181	E4.2V 3200 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	540.429.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A780281	E4.2V 3200 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	559.534.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A780381	E4.2V 3200 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 3200A	631.707.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A785181	E4.2V 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	740.386.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A785281	E4.2V 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	766.560.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A785381	E4.2V 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E4.2 loại cđ định 4000A	865.436.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A786181	E6.2H 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	940.052.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A786281	E6.2H 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	951.025.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A786381	E6.2H 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	1.027.487.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A789181	E6.2H 5000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	969.125.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A789281	E6.2H 5000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	1.000.440.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A789381	E6.2H 5000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	1.023.184.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A792181	E6.2H 6300 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.240.115.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A792281	E6.2H 6300 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.251.428.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A792381	E6.2H 6300 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.294.173.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A787181	E6.2V 4000 Eksp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	987.053.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A787281	E6.2V 4000 Eksp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	998.576.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A787381	E6.2V 4000 Eksp Dip LSG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	1.042.114.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A727181	E6.2V 5000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	823.951.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A727281	E6.2V 5000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	839.572.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A727381	E6.2V 5000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	869.915.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A730181	E6.2V 6300 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.054.351.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A730281	E6.2V 6300 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.063.967.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A730381	E6.2V 6300 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.100.308.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A725181	E6.2X 4000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	951.089.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A725281	E6.2X 4000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	962.191.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A725381	E6.2X 4000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 4000A	1.004.143.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A728181	E6.2X 5000 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	980.501.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A728281	E6.2X 5000 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	991.951.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A728381	E6.2X 5000 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 5000A	1.035.198.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A731181	E6.2X 6300 Eksp Dip U 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.254.676.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A731281	E6.2X 6300 Eksp Dip LSI 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.266.120.000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA0A731381	E6.2X 6300 Eksp Dip LSG 3p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại cđ định 6300A	1.309.370.000 đ	IT	1	

15DA071943R1	E6.2X 6300 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.617.068,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071951R1	E6.2H/4f 4000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.071.658,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071952R1	E6.2H/4f 4000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.084.170,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071953R1	E6.2H/4f 4000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.131.436,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071981R1	E6.2H/4f 5000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.104.802,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071982R1	E6.2H/4f 5000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.117.702,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071983R1	E6.2H/4f 5000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.166.431,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072011R1	E6.2H/4f 6300 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.173.720,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072012R1	E6.2H/4f 6300 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.426.620,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072013R1	E6.2H/4f 6300 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.475.357,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071961R1	E6.2V/4f 4000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.125.240,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071962R1	E6.2V/4f 4000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.138.375,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071963R1	E6.2V/4f 4000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.188.009,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071991R1	E6.2V/4f 5000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.160.038,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA070921R1	E6.2V/4f 5000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.173.577,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071992R1	E6.2V/4f 5000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.224.753,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072021R1	E6.2V/4f 6300 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.484.418,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072022R1	E6.2V/4f 6300 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.497.958,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072023R1	E6.2V/4f 6300 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.549.125,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071971R1	E6.2X/4f 4000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.339.038,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA071972R1	E6.2X/4f 4000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.354.666,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA070781R1	E6.2X/4f 4000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 4000A	1.413.731,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072001R1	E6.2X/4f 5000 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.380.447,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072002R1	E6.2X/4f 5000 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.396.566,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072003R1	E6.2X/4f 5000 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 5000A	1.457.457,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072031R1	E6.2X/4f 6300 Exp Dip U 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.766.450,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072032R1	E6.2X/4f 6300 Exp Dip LSI 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.762.569,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072033R1	E6.2X/4f 6300 Exp Dip LSIG 4p FHR	Máy cắt không khí E6.2 loại có định 6300A	1.843.458,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07051R1	E1.28 630 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	131.569,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07052R1	E1.28 630 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	139.464,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072053R1	E1.28 630 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	154.525,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072091R1	E1.28 800 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	135.641,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072092R1	E1.28 800 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	143.779,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072093R1	E1.28 800 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	152.775,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072131R1	E1.28 1000 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	137.649,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072132R1	E1.28 1000 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	145.908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072133R1	E1.28 1000 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	160.955,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072171R1	E1.28 1250 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	122.569,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072172R1	E1.28 1250 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	129.922,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072173R1	E1.28 1250 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	143.317,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072211R1	E1.28 1600 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	125.631,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072212R1	E1.28 1600 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	133.168,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072213R1	E1.28 1600 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	146.899,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072261R1	E1.2C 630 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	139.464,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072062R1	E1.2C 630 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	147.831,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072063R1	E1.2C 630 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	163.797,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072101R1	E1.2C 800 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	143.779,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072102R1	E1.2C 800 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	152.406,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072103R1	E1.2C 800 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	168.862,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072141R1	E1.2C 1000 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	145.908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072142R1	E1.2C 1000 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	154.963,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072143R1	E1.2C 1000 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	170.615,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072181R1	E1.2C 1250 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	129.922,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072182R1	E1.2C 1250 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	137.718,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072183R1	E1.2C 1250 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	151.918,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072221R1	E1.2C 1600 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	133.168,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072222R1	E1.2C 1600 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	141.357,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072223R1	E1.2C 1600 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	155.713,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072681R1	E1.28 630 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	162.491,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072682R1	E1.28 630 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	172.238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072683R1	E1.28 630 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	190.836,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072721R1	E1.28 800 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	167.517,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072722R1	E1.28 800 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	177.567,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072723R1	E1.28 800 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	196.738,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072761R1	E1.28 1000 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	169.997,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072762R1	E1.28 1000 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	180.197,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072763R1	E1.28 1000 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	198.972,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072801R1	E1.28 1250 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	151.371,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072802R1	E1.28 1250 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	160.454,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072803R1	E1.28 1250 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	176.998,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072841R1	E1.28 1600 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	155.153,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072842R1	E1.28 1600 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	164.465,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072843R1	E1.28 1600 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	181.418,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072691R1	E1.2C 630 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	172.238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072692R1	E1.2C 630 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	182.575,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072693R1	E1.2C 630 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	202.288,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072731R1	E1.2C 800 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	177.567,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072732R1	E1.2C 800 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	188.219,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072733R1	E1.2C 800 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	208.546,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072771R1	E1.2C 1000 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	180.197,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072772R1	E1.2C 1000 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	191.008,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072773R1	E1.2C 1000 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	210.710,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072811R1	E1.2C 1250 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	160.454,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072812R1	E1.2C 1250 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	170.082,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072813R1	E1.2C 1250 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	187.619,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072851R1	E1.2C 1600 Exp Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	164.465,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072852R1	E1.2C 1600 Exp Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	174.330,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072853R1	E1.2C 1600 Exp Dip LSIG 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	192.303,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072071R1	E1.2N 630 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	154.805,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072072R1	E1.2N 630 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	164.094,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072073R1	E1.2N 630 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 630A	181.814,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072111R1	E1.2N 800 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	159.593,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072112R1	E1.2N 800 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	169.170,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072113R1	E1.2N 800 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 800A	187.437,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072151R1	E1.2N 1000 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	161.958,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072152R1	E1.2N 1000 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	171.674,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072153R1	E1.2N 1000 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1000A	189.382,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072191R1	E1.2N 1250 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	144.213,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072192R1	E1.2N 1250 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	152.867,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072193R1	E1.2N 1250 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1250A	168.630,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072231R1	E1.2N 1600 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	147.817,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072232R1	E1.2N 1600 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	156.687,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072233R1	E1.2N 1600 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại có định 1600A	172.840,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072301R1	E2.28 1600 Exp Dip U 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	159.203,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072332R1	E2.28 1600 Exp Dip LSI 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	167.160,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072333R1	E2.28 1600 Exp Dip LSIG 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	180.535,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072371R1	E2.28 2000 Exp Dip U 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	186.267,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072372R1	E2.28 2000 Exp Dip LSI 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	195.579,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072373R1	E2.28 2000 Exp Dip LSIG 1p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 2000A	211.224,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072241R1	E2.2N 800 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	180.414,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072242R1	E2.2N 800 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	189.432,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072243R1	E2.2N 800 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 800A	204.586,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072271R1	E2.2N 1000 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	189.432,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072272R1	E2.2N 1000 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	198.904,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072273R1	E2.2N 1000 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1000A	214.817,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072301R1	E2.2N 1250 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	174.449,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072302R1	E2.2N 1250 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	183.170,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072303R1	E2.2N 1250 Exp Dip LSIG 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1250A	197.826,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072341R1	E2.2N 1600 Exp Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	204.105,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072342R1	E2.2N 1600 Exp Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại có định 1600A	214.309,000 đ	IT	1	ELSP

15DA072823R1	E1.2N 1250 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại di động 1250A	208.257,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072861R1	E1.2N 1600 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại di động 1600A	182.552,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072862R1	E1.2N 1600 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại di động 1600A	193.506,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072863R1	E1.2N 1600 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E1.2 loại di động 1600A	213.456,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072961R1	E2.28 1600 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	196.614,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072962R1	E2.28 1600 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	206.445,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072963R1	E2.28 1600 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	222.959,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073001R1	E2.28 2000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	230.338,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073002R1	E2.28 2000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	241.540,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073003R1	E2.28 2000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	260.863,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072871R1	E2.2N 800 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	222.810,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072872R1	E2.2N 800 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	233.947,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072873R1	E2.2N 800 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	252.664,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072901R1	E2.2N 1000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	233.947,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072902R1	E2.2N 1000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	245.947,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072903R1	E2.2N 1000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	265.297,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072931R1	E2.2N 1250 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	215.445,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072932R1	E2.2N 1250 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	226.216,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072933R1	E2.2N 1250 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	244.313,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072971R1	E2.2N 1600 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	252.069,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072972R1	E2.2N 1600 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	264.673,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072973R1	E2.2N 1600 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	285.947,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072381R1	E2.2N 2000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	238.802,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072382R1	E2.2N 2000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	250.742,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072383R1	E2.2N 2000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	270.802,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072411R1	E2.2N 2500 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	260.295,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072412R1	E2.2N 2500 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	273.309,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072413R1	E2.2N 2500 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	295.174,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072251R1	E2.25 800 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	189.508,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072421R1	E2.25 800 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	199.403,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072531R1	E2.25 800 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	215.355,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072281R1	E2.25 1000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	199.403,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072282R1	E2.25 1000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	209.374,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072283R1	E2.25 1000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	226.123,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072311R1	E2.25 1250 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	183.631,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072312R1	E2.25 1250 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	192.811,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072313R1	E2.25 1250 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	208.336,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072351R1	E2.25 1600 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	214.845,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072352R1	E2.25 1600 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	225.588,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072353R1	E2.25 1600 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	243.634,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072391R1	E2.25 2000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	251.371,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072392R1	E2.25 2000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	263.937,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072393R1	E2.25 2000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	285.065,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072421R1	E2.25 2500 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	273.395,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072422R1	E2.25 2500 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	287.692,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072423R1	E2.25 2500 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	310.709,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072261R1	E2.2H 800 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	223.421,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072262R1	E2.2H 800 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	234.589,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072263R1	E2.2H 800 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	253.359,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072291R1	E2.2H 1000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	234.589,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072292R1	E2.2H 1000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	246.321,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072293R1	E2.2H 1000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	266.026,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072321R1	E2.2H 1250 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	216.036,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072322R1	E2.2H 1250 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	226.837,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072323R1	E2.2H 1250 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	244.984,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073011R1	E2.2N 2000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	294.921,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073012R1	E2.2N 2000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	309.665,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073013R1	E2.2N 2000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	334.840,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073041R1	E2.2N 2500 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	321.462,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073042R1	E2.2N 2500 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	337.537,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073043R1	E2.2N 2500 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	364.540,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072881R1	E2.25 800 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	234.537,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072882R1	E2.25 800 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	246.259,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072883R1	E2.25 800 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	265.962,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072911R1	E2.25 1000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	246.259,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072912R1	E2.25 1000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	258.716,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072913R1	E2.25 1000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	279.259,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072941R1	E2.25 1250 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	226.784,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072942R1	E2.25 1250 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	238.122,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072943R1	E2.25 1250 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	257.170,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072981R1	E2.25 1600 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	265.337,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072982R1	E2.25 1600 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	278.602,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072983R1	E2.25 1600 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	300.891,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073021R1	E2.25 2000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	310.445,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073022R1	E2.25 2000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	325.963,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073023R1	E2.25 2000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	352.040,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073051R1	E2.25 2500 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	338.384,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073052R1	E2.25 2500 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	355.298,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA073053R1	E2.25 2500 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	383.724,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07891R1	E2.2H 800 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	275.325,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07892R1	E2.2H 800 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	289.717,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07893R1	E2.2H 800 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 800A	312.899,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072921R1	E2.2H 1000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	289.717,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072922R1	E2.2H 1000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	304.206,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072923R1	E2.2H 1000 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1000A	328.541,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072951R1	E2.2H 1250 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	266.804,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072952R1	E2.2H 1250 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	280.144,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072953R1	E2.2H 1250 Ekip Dip LSIg 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1250A	302.553,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072361R1	E2.2H 1600 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	252.762,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072362R1	E2.2H 1600 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	265.397,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072363R1	E2.2H 1600 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 1600A	286.632,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07401R1	E2.2H 2000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	295.729,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07402R1	E2.2H 2000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	310.517,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07403R1	E2.2H 2000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	335.356,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072431R1	E2.2H 2500 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	322.348,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072432R1	E2.2H 2500 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	338.463,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072433R1	E2.2H 2500 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	365.541,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072491R1	E4.2N 3200 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	276.680,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072492R1	E4.2N 3200 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	286.463,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072493R1	E4.2N 3200 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	323.411,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07451R1	E4.2N 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	379.053,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07452R1	E4.2N 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	392.453,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072543R1	E4.2N 4000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	443.075,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072501R1	E4.25 3200 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	323.717,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072502R1	E4.25 3200 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	335.161,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072503R1	E4.25 3200 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	378.393,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072551R1	E4.25 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	443.492,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072552R1	E4.25 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	459.170,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072553R1	E4.25 4000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	518.398,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072511R1	E4.2H 3200 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	385.223,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072512R1	E4.2H 3200 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	398.843,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072513R1	E4.2H 3200 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	450.288,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072561R1	E4.2H 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	527.755,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072562R1	E4.2H 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	546.415,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072563R1	E4.2H 4000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	566.895,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07451R1	E4.2V 2000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2000A	338.586,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA07452R1	E4.2V 2000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2000A	339.322,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072453R1	E4.2V 2000 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2000A	363.103,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072471R1	E4.2V 2500 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2500A	355.516,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072472R1	E4.2V 2500 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2500A	356.286,000 đ	IT	1	ELSP-B
15DA072473R1	E4.2V 2500 Ekip Dip LSIg 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 2500A				

15DA073063R1	E.2.H 2500 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E.2 loại di động 2500A	451,441,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073121R1	E.4.2N 3200 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	341,702,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073122R1	E.4.2N 3200 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	353,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073123R1	E.4.2N 3200 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	399,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073171R1	E.4.2N 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	468,129,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073172R1	E.4.2N 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	484,681,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073173R1	E.4.2N 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	547,196,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073131R1	E.4.2S 3200 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	399,792,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073132R1	E.4.2S 3200 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	413,925,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073133R1	E.4.2S 3200 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	467,315,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073181R1	E.4.2S 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	547,713,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073182R1	E.4.2S 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	567,073,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073183R1	E.4.2S 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	604,221,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073141R1	E.4.2H 3200 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	475,752,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073142R1	E.4.2H 3200 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	492,569,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073143R1	E.4.2H 3200 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	556,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073191R1	E.4.2H 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	651,776,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073192R1	E.4.2H 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	674,820,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073193R1	E.4.2H 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	761,864,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073081R1	E.4.2V 2000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	418,154,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073082R1	E.4.2V 2000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	419,062,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073083R1	E.4.2V 2000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2000A	448,431,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073101R1	E.4.2V 2500 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	439,062,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073102R1	E.4.2V 2500 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	440,013,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073103R1	E.4.2V 2500 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E2.2 loại di động 2500A	470,857,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073151R1	E.4.2V 3200 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	592,308,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073152R1	E.4.2V 3200 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	613,250,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073153R1	E.4.2V 3200 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 3200A	692,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA075751R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	657,055,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA075721R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	680,386,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA075731R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	768,032,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072581R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	837,291,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072582R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	847,068,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072583R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	883,997,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072611R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	863,186,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072612R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	873,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072613R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	911,338,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072641R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,104,557,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072642R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,114,632,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072643R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,152,705,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072591R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	879,156,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072592R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	889,422,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072593R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	928,198,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072621R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,056,346,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072622R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	916,929,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072623R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	956,907,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072651R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,159,784,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072652R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,170,362,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072653R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,210,341,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072601R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,036,688,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072602R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,048,787,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072603R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,094,516,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072631R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,068,746,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072632R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,081,227,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072633R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,128,365,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072661R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip U 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,367,596,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072662R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip LSI 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,380,071,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA072663R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip LSG 3p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,427,210,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073201R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	811,461,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073202R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	840,151,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073203R1	E.4.2V 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E4.2 loại di động 4000A	948,518,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073211R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,034,054,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073212R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,046,127,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073213R1	E.6.2H 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,091,736,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073241R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,066,036,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073242R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,078,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073243R1	E.6.2H 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,125,503,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073271R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,364,126,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073272R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,376,570,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073273R1	E.6.2H 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,423,590,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073221R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,085,757,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073222R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,098,434,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073223R1	E.6.2V 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,146,325,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073251R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,119,336,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073252R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,132,406,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073253R1	E.6.2V 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,181,778,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073281R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,432,335,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073282R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,445,399,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073283R1	E.6.2V 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,494,772,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073231R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,280,307,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073232R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,295,253,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073233R1	E.6.2X 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,351,727,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073261R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,319,900,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073262R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,335,314,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073263R1	E.6.2X 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,393,532,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073291R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,688,982,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073292R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,704,388,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073293R1	E.6.2X 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,762,605,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073301R1	E.6.2H/ 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,168,109,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073302R1	E.6.2H/ 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,181,745,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073303R1	E.6.2H/ 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,233,266,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073331R1	E.6.2H/ 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,204,235,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073332R1	E.6.2H/ 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,218,295,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073333R1	E.6.2H/ 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,271,412,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073631R1	E.6.2H/ 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,540,965,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073632R1	E.6.2H/ 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,555,026,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073633R1	E.6.2H/ 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,608,140,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073311R1	E.6.2V/ 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,226,513,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073312R1	E.6.2V/ 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,240,829,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073313R1	E.6.2V/ 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,294,931,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073341R1	E.6.2V/ 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,464,442,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073342R1	E.6.2V/ 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,279,208,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073343R1	E.6.2V/ 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,334,983,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073371R1	E.6.2V/ 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,618,016,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073372R1	E.6.2V/ 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,632,775,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073373R1	E.6.2V/ 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,688,547,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073321R1	E.6.2X/ 4000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,459,551,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073322R1	E.6.2X/ 4000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,476,586,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073323R1	E.6.2X/ 4000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 4000A	1,504,967,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073351R1	E.6.2X/ 5000 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,504,687,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073352R1	E.6.2X/ 5000 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,522,257,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073353R1	E.6.2X/ 5000 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 5000A	1,588,628,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073381R1	E.6.2X/ 6300 Ekip Dip U 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,925,439,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073382R1	E.6.2X/ 6300 Ekip Dip LSI 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	1,943,002,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073383R1	E.6.2X/ 6300 Ekip Dip LSG 4p WMP	Máy cắt không khí E6.2 loại di động 6300A	2,009,368,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073392R1	E.1.2H/MS 630 3p F F	Dao cắt tài E1.2 loại có định 630A	90,272,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073394R1	E.1.2H/MS 800 3p F F	Dao cắt tài E1.2 loại có định 800A	94,785,000 đ	IT		

15DA07341481	E2.2H/MS 2500 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	209,297,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341491	E2.2H/MS 800 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	190,301,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07340581	E2.2H/MS 1000 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	194,186,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07340711	E2.2H/MS 1250 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	174,581,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341011	E2.2H/MS 1600 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	191,618,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341311	E2.2H/MS 2000 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	215,015,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341511	E2.2H/MS 2500 3p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	260,576,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341811	E4.2H/MS 300 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 300A	209,530,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342111	E4.2H/MS 400 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 400A	287,056,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341911	E4.2H/MS 3200 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	291,729,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342211	E4.2H/MS 4000 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	399,669,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341611	E4.2H/MS 2000 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 2000A	256,410,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07341711	E4.2H/MS 2500 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 2500A	269,232,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342011	E4.2H/MS 3200 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	363,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342311	E4.2H/MS 4000 3p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	497,587,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342411	E6.2H/MS 4000 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	608,941,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342611	E6.2H/MS 5000 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	627,773,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342811	E6.2H/MS 6300 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	693,237,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342511	E6.2H/MS 4000 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	760,872,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342711	E6.2H/MS 5000 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	784,402,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07342911	E6.2H/MS 6300 3p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	1,003,741,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343111	E1.2B/MS 400 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 400A	111,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343311	E1.2B/MS 800 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	117,060,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343511	E1.2B/MS 1000 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	122,912,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343711	E1.2B/MS 1250 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	113,189,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343911	E1.2B/MS 1600 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	118,849,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343211	E1.2H/MS 630 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 630A	117,060,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343411	E1.2H/MS 800 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	122,848,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343611	E1.2H/MS 1000 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	131,942,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07343811	E1.2H/MS 1250 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	118,849,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344011	E1.2H/MS 1600 4 F F	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	162,813,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344711	E2.2B/MS 1600 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	155,057,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345011	E2.2B/MS 2000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	170,951,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344111	E2.2H/MS 800 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	188,773,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344311	E2.2H/MS 1000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	192,626,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344511	E2.2H/MS 1250 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	173,479,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344811	E2.2H/MS 1600 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	190,083,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345111	E2.2H/MS 2000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	213,290,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345311	E2.2H/MS 2500 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	258,484,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344211	E2.2H/MS 800 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	235,023,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344411	E2.2H/MS 1000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	239,820,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344611	E2.2H/MS 1250 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	216,607,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07344911	E2.2H/MS 1600 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	235,648,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345211	E2.2H/MS 2000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	265,542,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345411	E2.2H/MS 2500 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	321,812,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345711	E4.2H/MS 3200 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	258,771,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346011	E4.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	354,516,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345811	E4.2H/MS 3200 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	360,286,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346111	E4.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	493,594,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345511	E2.2H/MS 2000 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	316,667,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345611	E2.2H/MS 2500 4p FHR	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	322,502,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07345911	E4.2H/MS 3200 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	448,554,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346211	E4.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	614,521,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346311	E6.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	752,043,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346511	E6.2H/MS 5000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	775,300,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346711	E6.2H/MS 6300 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	856,147,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346411	E6.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	939,676,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346611	E6.2H/MS 5000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	968,736,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346811	E6.2H/MS 6300 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	1,239,621,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07346911	E6.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	857,326,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347111	E6.2H/MS 5000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	883,843,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347311	E6.2H/MS 6300 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	976,007,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347011	E6.2H/MS 4000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	1,071,231,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347211	E6.2H/MS 5000 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	1,104,360,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347411	E6.2H/MS 6300 4p FHR	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	1,413,167,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347611	E1.2B/MS 630 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 630A	98,396,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347811	E1.2B/MS 800 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	103,317,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348011	E1.2B/MS 1000 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	108,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348211	E1.2B/MS 1250 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	99,900,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348411	E1.2B/MS 1600 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	104,894,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347711	E1.2H/MS 630 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 630A	103,317,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07347911	E1.2H/MS 800 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	108,425,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348111	E1.2H/MS 1000 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	116,453,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348311	E1.2H/MS 1250 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	104,894,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348511	E1.2H/MS 1600 3p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	143,696,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349211	E2.2B/MS 1600 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	137,479,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349511	E2.2B/MS 2000 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	151,572,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348611	E2.2H/MS 800 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	167,374,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348811	E2.2H/MS 1000 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	170,789,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349011	E2.2H/MS 1250 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	153,547,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349311	E2.2H/MS 1600 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	168,533,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349611	E2.2H/MS 2000 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	189,111,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349811	E2.2H/MS 2500 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	229,181,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348711	E2.2H/MS 800 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	208,380,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07348911	E2.2H/MS 1000 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	212,633,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349111	E2.2H/MS 1250 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	191,167,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349411	E2.2H/MS 1600 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	209,823,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349711	E2.2H/MS 2000 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	235,441,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07349911	E2.2H/MS 2500 3p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	285,329,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350211	E4.2H/MS 3200 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	229,646,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350511	E4.2H/MS 4000 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	314,616,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350311	E4.2H/MS 3200 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	319,737,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350611	E4.2H/MS 4000 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	438,038,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350811	E4.2H/MS 5000 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 5000A	481,024,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350111	E2.2H/MS 2500 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 2500A	295,080,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350411	E4.2H/MS 3200 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 3200A	398,070,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350711	E4.2H/MS 4000 3p WMP	Dao cắt tại E4.2 loại có định 4000A	545,358,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350811	E6.2H/MS 4000 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	664,774,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351011	E6.2H/MS 5000 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	684,272,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351211	E6.2H/MS 6300 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	755,627,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07350911	E6.2H/MS 4000 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 4000A	829,349,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351111	E6.2H/MS 5000 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 5000A	854,997,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351311	E6.2H/MS 6300 3p WMP	Dao cắt tại E6.2 loại có định 6300A	1,094,078,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351511	E1.2B/MS 630 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 630A	121,518,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351711	E1.2B/MS 800 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	127,594,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351911	E1.2H/MS 1000 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	133,974,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352111	E1.2H/MS 1250 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	123,376,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352311	E1.2H/MS 1600 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	129,545,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351411	E1.2H/MS 250 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 250A	122,489,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351611	E1.2H/MS 630 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 630A	127,594,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07351811	E1.2H/MS 800 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 800A	133,905,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352011	E1.2H/MS 1000 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1000A	143,818,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352211	E1.2H/MS 1250 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1250A	129,545,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352411	E1.2H/MS 1600 4p WMP	Dao cắt tại E1.2 loại có định 1600A	177,464,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353111	E2.2B/MS 1600 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	160,789,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353411	E2.2B/MS 2000 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	187,189,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352511	E2.2H/MS 800 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	206,707,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352711	E2.2H/MS 1000 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	210,926,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352911	E2.2H/MS 1250 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1250A	189,629,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353211	E2.2H/MS 1600 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1600A	208,138,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353511	E2.2H/MS 2000 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2000A	233,552,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353711	E2.2H/MS 2500 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 2500A	283,037,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352611	E2.2H/MS 800 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 800A	257,352,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07352811	E2.2H/MS 1000 4p WMP	Dao cắt tại E2.2 loại có định 1000A	262,603,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA07353011	E2.2H/MS					

15DA073539R1	E4.2V/MS 2000 4p WMP	Dao cắt tài E4.2 loại di động 2000A	347,066,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073540R1	E4.2V/MS 2500 4p WMP	Dao cắt tài E4.2 loại di động 2500A	364,422,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073543R1	E4.2V/MS 3000 4p WMP	Dao cắt tài E4.2 loại di động 3000A	491,617,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073546R1	E4.2V/MS 4000 4p WMP	Dao cắt tài E4.2 loại di động 4000A	673,516,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073547R1	E6.2H/MS 4000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 4000A	819,726,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073549R1	E6.2H/MS 5000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 5000A	845,075,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073551R1	E6.2H/MS 6300 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 6300A	933,201,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073548R1	E6.2X/MS 4000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 4000A	1,024,246,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073550R1	E6.2X/MS 5000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 5000A	1,055,921,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073552R1	E6.2X/MS 6300 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 6300A	1,351,186,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073553R1	E6.2H/MS 4000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 4000A	934,487,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073555R1	E6.2H/MS 5000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 5000A	963,388,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073557R1	E6.2H/MS 6300 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 6300A	1,063,850,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073554R1	E6.2X/MS 4000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 4000A	1,167,640,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073556R1	E6.2X/MS 5000 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 5000A	1,203,750,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073558R1	E6.2X/MS 6300 4p WMP	Dao cắt tài E6.2 loại di động 6300A	1,540,351,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073907R1	E1.2 W FP lu1600 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E1.2 1600A	32,102,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073909R1	E2.2 W FP lu2500 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E2.2 2500A	37,033,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073911R1	E2.2 W FP lu2500 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E2.2 2500A	42,863,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073913R1	E4.2 W FP lu3200 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 3200A	45,342,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073915R1	E4.2 W FP lu4000 or V version 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 4000A	79,151,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073915R1	E4.2 W FP lu4000 or V version 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 4000A	79,151,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073917R1	E6.2 W FP lu5000 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E6.2 5000A	141,285,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073920R1	E6.2 W FP lu6300 or X version 3p HR HR	Phần cố định máy cắt E6.2 6300A	148,722,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073908R1	E2.2 W FP lu2500 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E1.2 1600A	44,942,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073910R1	E2.2 W FP lu2000 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E2.2 2000A	51,848,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073912R1	E2.2 W FP lu2500 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E2.2 2500A	60,007,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073914R1	E4.2 W FP lu3200 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 3200A	63,478,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073916R1	E4.2 W FP lu4000 or V version 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 4000A	110,811,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073916R1	E4.2 W FP lu4000 or V version 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E4.2 4000A	110,811,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073918R1	E6.2 W FP lu5000 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E6.2 5000A	197,798,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073919R1	E6.2 W FP lu5000 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E6.2 5000A	204,863,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073921R1	E6.2 W FP lu6300 or X version 4p HR HR	Phần cố định máy cắt E6.2 6300A	219,212,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073922R1	E6.2 W FP lu6300 or X version 4p/ HRHR	Phần cố định máy cắt E6.2 6300A	215,646,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073668R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 24 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073669R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 30 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073670R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 48 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073671R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 60 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073672R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 110-120 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073673R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 120-127 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073674R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 220-240 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073675R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 240-250 VAC/DC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073677R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 380-400 VAC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073678R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 415-440 VAC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073679R1	YO E1.2..E6.2-XT7-X7TM 480-500 VAC	Phụ kiện cuộn mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073681R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 24 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073682R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 30 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073683R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 48 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073684R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 60 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073685R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 110-120 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073686R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 120-127 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073687R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 220-240 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073688R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 240-250 VAC/DC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	5,908,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073689R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 380-400 VAC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073691R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 415-440 VAC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073692R1	YC E1.2..E6.2-XT7M 480-500 VAC	Phụ kiện cuộn đóng E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,596,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA082751R1	YO/VC TEST UNIT Tmat/XT-X1-Emax-Emax2	Phụ kiện cuộn đóng, mở E1.2..E6.2-XT7-X7TM	18,413,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073694R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 24 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073695R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 30 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073696R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 48 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073697R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 60 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073698R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 110-120 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073699R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 120-127 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073700R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 220-240 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073701R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 240-250 VAC/DC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073703R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 380-400 VAC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073704R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 415-440 VAC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073705R1	YU E1.2..E6.2-XT7-X7TM 480-500 VAC	Phụ kiện bảo vệ thấp áp E1.2..E6.2-XT7-X7TM	7,671,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA083161R1	UVD 24/30VEI/6-TX1-T8-E1.2/6.2-XT7M	Phụ kiện bảo vệ thấp áp điện từ E1.2..E6.2-XT7-X7TM	13,914,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA083171R1	UVD 48V E1/6-T7-X1-T8-E1.2/6.2-XT7-X7TM	Phụ kiện bảo vệ thấp áp điện từ E1.2..E6.2-XT7-X7TM	13,914,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA083181R1	UVD 60V E1/6-T7-X1-T8-E1.2/6.2-XT7-X7TM	Phụ kiện bảo vệ thấp áp điện từ E1.2..E6.2-XT7-X7TM	13,914,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA083191R1	UVD 110/127VE1/6-T7-X1-T8-E1.2/6.2-XT7M	Phụ kiện bảo vệ thấp áp điện từ E1.2..E6.2-XT7-X7TM	13,914,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA083201R1	UVD 220/250VE1/6-T7-X1-T8-E1.2/6.2-XT7M	Phụ kiện bảo vệ thấp áp điện từ E1.2..E6.2-XT7-X7TM	13,914,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073744R1	YR 24 VDC E1.2-XT7M	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E1.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073745R1	YR 110 VAC/DC E1.2-XT7M	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E1.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073746R1	YR 220 VAC/DC E1.2-XT7M	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E2.2-E6.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073747R1	YR 24 VDC E2.2..E6.2	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E2.2-E6.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073748R1	YR 110 VAC/DC E2.2..E6.2	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E2.2-E6.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073749R1	YR 220 VAC/DC E2.2..E6.2	Phụ kiện bộ khởi động từ xa E2.2-E6.2	4,238,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073708R1	M E1.2 24-30 VAC/DC	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073709R1	M E1.2 48-60 VAC/DC	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073710R1	M E1.2 100-130 VAC/DC	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073711R1	M E1.2 220-250 VAC/DC	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073713R1	M E1.2 380-415 VAC	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073722R1	M E2.2..E6.2 24-30 VAC/DC	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073723R1	M E2.2..E6.2 48-60 VAC/DC	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073724R1	M E2.2..E6.2 100-130 VAC/DC	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073725R1	M E2.2..E6.2 220-250 VAC/DC	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073727R1	M E2.2..E6.2 380-415 VAC	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073751R1	M E1.2 24-30 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073716R1	M E1.2 48-60 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073717R1	M E1.2 100-130 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073718R1	M E1.2 220-250 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073720R1	M E1.2 380-415 VAC + MC 24V	Mô tơ sạc E1.2	28,264,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA073729R1	M E2.2..E6.2 24-30 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073730R1	M E2.2..E6.2 48-60 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073731R1	M E2.2..E6.2 100-130 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073732R1	M E2.2..E6.2 220-250 VAC/DC + MC 24V	Mô tơ sạc E2.2-E6.2	34,104,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073736R1	EXT CS N E1.2-E2.2-XT7-X7TM 2000A	Biến dòng trung tính E1.2-E2.2 2000A	12,187,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073737R1	EXT CS N E2.2 2500A	Biến dòng trung tính E2.2 2500A	13,614,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073738R1	EXT CS N E4.2 3200A	Biến dòng trung tính E4.2 3200A	13,614,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073739R1	EXT CS E4.2 4000A..E6.2 N 50%	Biến dòng trung tính E4.2 4000A - 50%	19,185,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073740R1	EXT CS N E6.2	Biến dòng trung tính E6.2	37,995,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073553R1	Ext CS N E1.2-E2.2 2000A for 1% CB	Biến dòng trung tính E1.2-E2.2 2000A	10,312,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073554R1	Ext CS N E2.2 2500A for 1% CB	Biến dòng trung tính E2.2 2500A	11,996,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073555R1	Ext CS N E4.2 3200A for 1% CB	Biến dòng trung tính E4.2 3200A	12,483,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073556R1	Ext CS E4.2 4000A..E6.2 N 50% for 1% CB	Biến dòng trung tính E4.2 4000A - 50%	13,570,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073557R1	Ext CS N E6.2 for 1% CB	Biến dòng trung tính E6.2	21,268,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073743R1	Homopolar toroid E1.2..E6.2-XT7-X7TM100A	Biến áp toroid E1.2-E6.2 100A	13,652,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076248R1	Toroides ompol. E1.2..E6.2-XT7-X7TM 250A	Biến áp toroid E1.2-E6.2 250A	18,275,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076249R1	Toroides ompol. E1.2..E6.2-XT7-X7TM 400A	Biến áp toroid E1.2-E6.2 500A	18,749,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076250R1	Toroides ompol. E1.2..E6.2-XT7-X7TM 800A	Biến áp toroid E1.2-E6.2 800A	22,458,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073741R1	Toroid RC E1.2 3p/4p E2.2 3p-XT7M 3p/4p	Toroid E2.2	60,853,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073742R1	Toroid RC E2.2 4p, E4.2 3p	Toroid E2.2	72,772,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073750R1	AUX 40 400V E1.2-XT7-X7TM	Tiếp điểm phụ E1.2	2,999,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073751R1	AUX 40 24VDC E1.2-XT7-X7TM	Tiếp điểm phụ E1.2	2,999,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073752R1	AUX 20 400VAC + 20 24VDC E1.2-XT7-X7TM	Tiếp điểm phụ E1.2	2,999,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073753R1	AUX 40 400VAC E2.2..E6.2	Tiếp điểm phụ E2.2-E6.2	6,252,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073						

15DA073765R1	AUP 5 contacts 24Vdc SX E2.2..E6.2	Tiếp điểm phụ E2.2-E6.2	7,192,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073766R1	AUP 5 suppl.cont. 400Vac DX E2.2..E6.2	Tiếp điểm phụ E2.2-E6.2	7,192,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073767R1	AUP 5 suppl.cont. 24Vdc DX E2.2..E6.2	Tiếp điểm phụ E2.2-E6.2	7,192,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073768R1	AUP 5 contacts 24Vdc SX E1.2..E6.2-XT7/M	Tiếp điểm phụ E1.2-E6.2	2,395,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073770R1	RTC 250VAC E1.2-XT7M	RTC 250VAC E1.2-XT7M	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073771R1	RTC 24VDC E1.2-XT7M	RTC 24VDC E1.2-XT7M	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073772R1	RTC EKIP 24VDC E1.2-XT7M	RTC EKIP 24VDC E1.2-XT7M	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073773R1	RTC 250VAC E2.2..E6.2	RTC 250VAC E2.2..E6.2	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073774R1	RTC 24VDC E2.2..E6.2	RTC 24VDC E2.2..E6.2	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073775R1	RTC EKIP 24VDC E2.2..E6.2	RTC EKIP 24VDC E2.2..E6.2	2,259,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073776R1	SS1 250V E1.2-XT7-XT7M	Tiếp điểm báo trip E1.2	2,375,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073777R1	SS1 24V E1.2-XT7-XT7M	Tiếp điểm báo trip E1.2	2,375,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073778R1	SS1 250V E2.2..E6.2	Tiếp điểm báo trip E2.2-E6.2	3,323,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073779R1	SS1 24V E2.2..E6.2	Tiếp điểm báo trip E2.2-E6.2	3,323,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073906R1	Terminals term.box E1.2.E6.2-XT7/M 10pz	Cầu đấu E1.2-E6.2	1,804,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073780R1	MOC MECC.OPERATION COUNTER E1.2	Bộ đếm số lần đóng cắt E1.2	5,387,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073781R1	MOC MECC.OPERATION COUNTER E2.2..E6.2	Bộ đếm số lần đóng cắt E2.2-E6.2	5,358,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073782R1	KLC-D Key lock open E1.2	Ổ khóa E1.2	2,745,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073783R1	KLC-S Key lock open N.20005 E1.2	Ổ khóa E1.2	2,730,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073784R1	KLC-S Key lock open N.20006 E1.2	Ổ khóa E1.2	2,730,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073785R1	KLC-S Key lock open N.20007 E1.2	Ổ khóa E1.2	2,730,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073786R1	KLC-S Key lock open N.20008 E1.2	Ổ khóa E1.2	2,730,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073787R1	KLC-S Key lock open N.20009 E1.2	Ổ khóa E1.2	2,730,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073788R1	KLC-A Key lock open Castell E1.2	Ổ khóa E1.2	3,358,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073789R1	KLC-A Key lock open Klrk E1.2	Ổ khóa E1.2	3,358,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073790R1	KLC-A Key lock open STI E1.2	Ổ khóa E1.2	3,358,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073791R1	KLC-D Key lock open E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073792R1	KLC-S Key lock open N.20005 E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073793R1	KLC-S Key lock open N.20006 E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073794R1	KLC-S Key lock open N.20007 E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073795R1	KLC-S Key lock open N.20008 E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073796R1	KLC-S Key lock open N.20009 E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073797R1	KLC-A Key lock open Castell E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	5,392,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073798R1	KLC-A Key lock open Klrk E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	5,392,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073799R1	KLC-A STI key lock open E2.2..E6.2	Ổ khóa E2.2-E6.2	5,392,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073800R1	PLC E1.2-XT7M Padlocks open pos. D=4mm	Khóa E1.2	1,644,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073801R1	PLC E1.2-XT7M Padlocks open pos. D=7mm	Khóa E1.2	1,644,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073802R1	PLC E1.2-XT7M Padlocks open pos. D=8mm	Khóa E1.2	1,644,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073803R1	PLC E2.2..E6.2 Padlocks in open D=4mm	Khóa E2.2-E6.2	2,214,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073804R1	PLC E2.2..E6.2 Padlocks in open D=7mm	Khóa E2.2-E6.2	2,214,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073805R1	PLC E2.2..E6.2 Padlocks in open D=8mm	Khóa E2.2-E6.2	2,214,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073822R1	KLP-D Pos.lock E1.2-XT7-XT7M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073823R1	KLP-S Pos.lock N.20005 E1.2-XT7/M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073824R1	KLP-S Pos.lock N.20006 E1.2-XT7/M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073825R1	KLP-S Pos.lock N.20007 E1.2-XT7/M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073826R1	KLP-S Pos.lock N.20008 E1.2-XT7/M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073827R1	KLP-S Pos.lock N.20009 E1.2-XT7/M 1key	Khóa vị trí E1.2	2,781,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073828R1	KLP-D Pos.lock E1.2-XT7-XT7M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073829R1	KLP-S Pos.lock N.20005 E1.2-XT7/M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073830R1	KLP-S Pos.lock N.20006 E1.2-XT7/M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073831R1	KLP-S Pos.lock N.20007 E1.2-XT7/M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073832R1	KLP-S Pos.lock N.20008 E1.2-XT7/M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073833R1	KLP-S Pos.lock N.20009 E1.2-XT7/M 2key	Khóa vị trí E1.2	3,061,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073834R1	KLP-A Pos.lockRofProKirk E1.2-XT7/M3key	Khóa vị trí E1.2	4,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073835R1	KLP-A Pos.lockRofProKirk E1.2-XT7/M2key	Khóa vị trí E1.2	4,080,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073806R1	KLP-D Pos.lock E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073807R1	KLP-S Pos.lock N.20005 E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073808R1	KLP-S Pos.lock N.20006 E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073809R1	KLP-S Pos.lock N.20007 E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073810R1	KLP-S Pos.lock N.20008 E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073811R1	KLP-S Pos.lock N.20009 E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,049,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073812R1	KLP-D Pos.lock E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073813R1	KLP-S Pos.lock N.20005 E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073814R1	KLP-S Pos.lock N.20006 E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073815R1	KLP-S Pos.lock N.20007 E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073816R1	KLP-S Pos.lock N.20008 E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073817R1	KLP-S Pos.lock N.20009 E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	3,356,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073818R1	KLP-A Pos.lock RofProKirk E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	4,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073819R1	KLP-A Pos.lock RofProKirk E2.2..E6.2 2key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	4,080,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073820R1	KLP-A Pos.lock Castell E2.2..E6.2 1key	Khóa vị trí E2.2-E6.2	5,235,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073838R1	Suppl. locks in racked-out E1.2-XT7-XT7M	Khóa bổ sung E1.2	1,679,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073839R1	Suppl. locks in racked-out E2.2..E6.2	Khóa bổ sung E2.2-E6.2	1,679,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073840R1	PLP Pos. padlock D=4/6/8mm E1.2-XT7/M	Ổ khóa vị trí ra vào E1.2	6,729,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073841R1	PLP Position padlock D=4/6/8mmE2.2..E6.2	Ổ khóa vị trí ra vào E2.2-E6.2	7,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073845R1	DLC Pos.lock Door Con/Isop PP E2.2-E6.2	Khóa rack E1.2	3,362,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073849R1	DLP E2.2..E6.2	Khóa chống mở E2.2-E6.2	22,234,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073853R1	DLC Interlock direct door E2.2..E6.2	Bộ bảo vệ nút nhấn E1.2	390,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073854R1	PBC Prot. Pushbuttons AP/CH E1.2-XT7M	Bộ bảo vệ nút nhấn E1.2	430,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073855R1	PBC Prot. Pushbutt AP/CH D=4mm E1.2-XT7M	Bộ bảo vệ nút nhấn E1.2	451,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073856R1	PBC Prot. Pushbutt AP/CH D=7mm E1.2-XT7M	Bộ bảo vệ nút nhấn E1.2	451,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073857R1	PBC Prot. Pushbutt AP/CH D=8mm E1.2-XT7M	Bộ bảo vệ nút nhấn E1.2	451,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073858R1	PBC Prot. Pushbuttons AP/CH E2.2..E6.2	Bộ bảo vệ nút nhấn E2.2-E6.2	592,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073859R1	PBC Prot.Pushb. AP/CH D=4mm E2.2..E6.2	Bộ bảo vệ nút nhấn E2.2-E6.2	592,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073860R1	PBC Prot.Pushb. AP/CH D=7mm E2.2..E6.2	Bộ bảo vệ nút nhấn E2.2-E6.2	681,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073861R1	PBC Prot.Pushb. AP/CH D=8mm E2.2..E6.2	Bộ bảo vệ nút nhấn E2.2-E6.2	681,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073862R1	IP30 Flange E1.2-XT7-XT7M F	Tấm che E1.2	1,169,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073863R1	IP30 Flange E1.2-XT7-XT7M W	Tấm che E1.2	1,169,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073864R1	IP30 Flange E2.2..E6.2 F	Tấm che E2.2-E6.2	1,461,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073865R1	IP30 Flange E2.2..E6.2 W	Tấm che E2.2-E6.2	1,461,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073866R1	IP54 Flange different keys E1.2-XT7M	Tấm che E1.2	8,695,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073867R1	IP54 Flange different keys E2.2..E6.2	Tấm che E2.2-E6.2	12,454,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073868R1	IP54 Flange key No. 20005 E1.2-XT7M	Tấm che E1.2	8,695,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073869R1	IP54 Flange key No. 20005 E2.2..E6.2	Tấm che E2.2-E6.2	12,454,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073870R1	Sealable trip unit cover E2.2..E6.2	Tấm che trip unit E2.2-E6.2	1,798,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA085528R1	RDR Emax2 E1.2..E6.2 110 Vac/dc	Thiết bị xếp chồng từ xa	240,748,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA085529R1	RDR Emax2 E1.2..E6.2 240 Vac/dc	Thiết bị xếp chồng từ xa	240,748,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA085530R1	Kit for Remote Racking Device E2.2..E6.2	Thiết bị xếp chồng từ xa	17,740,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073871R1	HTC high terminal covers E1.2 3p 2pcs	Tấm che đầu cực ACB	1,088,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073873R1	LTC low terminal covers E1.2 F 3p 2pcs	Tấm che đầu cực ACB	683,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073872R1	HTC high terminal covers E1.2 4p 2pcs	Tấm che đầu cực ACB	1,423,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073874R1	LTC low terminal covers E1.2 F 4p 2pcs	Tấm che đầu cực ACB	889,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073877R1	PB Sep. H=100mm 4pz E1.2-XT7-XT7M F 3P	Tấm che đầu cực ACB	424,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073878R1	PB Sep. H=100mm 6pz E1.2-XT7-XT7M F 4P	Tấm che đầu cực ACB	629,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073879R1	PB Sep. H=200mm 4pz E1.2-XT7-XT7M F 3P	Tấm che đầu cực ACB	633,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073880R1	PB Sep. H=200mm 6pz E1.2-XT7-XT7M F 4P	Tấm che đầu cực ACB	945,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076164R1	PB Separatori 2pz E1.2-XT7-XT7M W FP 3P	Tấm che đầu cực ACB	392,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076165R1	PB Separatori 3pz E1.2-XT7-XT7M W FP 4P	Tấm che đầu cực ACB	585,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA076166R1	PB Separatori 2pz E2.2..E6.2 F 3P	Tấm che đầu cực ACB	627,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA076167R1	PB Separatori 3pz E2.2..E6.2 F 4P	Tấm che đầu cực ACB	941,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA076168R1	PB Separatori 2pz E2.2..E6.2 W FP 3P	Tấm che đầu cực ACB	658,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA076169R1	PB Separatori 3pz E2.2..E6.2 W FP 4P	Tấm che đầu cực ACB	986,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073881R1	Cable interlock A - HR E1.2..E6.2-XT7/M	Khóa liên động ACB	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073882R1	Cable interlock B, C, D - HR E2.2..E6.2	Khóa liên động ACB	9,378,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073885R1	Cable interlock A - VR E1.2..E6.2-XT7/M	Khóa liên động ACB	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073886R1	Cable interlock B, C, D - VR E2.2..E6.2	Khóa liên động ACB	9,378,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073889R1	Lever interlock E2.2	Khóa liên động ACB	6,744,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073890R1	Lever interlock E4.2	Khóa liên động ACB	7,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073891R1	Lever interlock E6.2 3p	Khóa liên động ACB	8,092,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073889R1	Lever interlock E2.2	Khóa liên động ACB	6,744,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073890R1	Lever interlock E4.2	Khóa liên động ACB	7,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073892R1	Lever interlock E6.2 4p	Khóa liên động ACB	8,092,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073893R1	Sup. fixed Type A E1.2-XT7/M floor mount	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073894R1	Sup. fixed Type A E1.2-XT7/M wall mount	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	7,081,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073895R1	Support F/FP Type A,B,D E2.2..E6.2	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	7,284,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073897R1	Support F/FP Type C E2.2..E6.2	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	9,195,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073896R1	Support for fixed part Type A E1.2-XT7/M	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073895R1	Support F/FP Type A,B,D E2.2..E6.2	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	7,284,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073897R1	Support F/FP Type C E2.2..E6.2	Thiết bị hỗ trợ khóa liên động ACB	9,195,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA065523R1	ATS021 AUTO.TRAN SWITCH MULTI VOLTAGE	Bộ chuyển mạch tự động	60,702,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15DA065524R1	ATS022 AUTO.TRAN SWITCH ADVANCED CONTROL	Bộ chuyển mạch tự động	78,828,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15DA07526R1	Ekip Dip UI E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5
15DA07527R1	Ekip Dip LSI E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5

15DA0107528R1	Ekip Dip LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107528R1	Ekip Touch LI E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107530R1	Ekip Touch LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107531R1	Ekip Touch LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107532R1	Ekip Hi-Touch LSI E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107533R1	Ekip Hi-Touch LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107534R1	Ekip G Touch LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107535R1	Ekip G Hi-Touch LSIG E1.2..E6.2 Ed.2	Trip Unit rời	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA01074193R1	Ekip Battery E1.2..E6.2	Pin trip unit	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107417R1	EKIP SUPPLY 110-240VAC/DC E1.2..E6.2-XT	Nguyên mẫu đơn truyền thông	15,227,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
15DA0107417R1	EKIP SUPPLY 110-240VAC/DC E1.2..E6.2-Tmax XT	Nguyên mẫu đơn truyền thông	15,227,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074150R1	EKIP COM MODBUS RS-485 E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	22,065,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074151R1	EKIP COM MODBUS TCP E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	25,461,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074152R1	EKIP COM PROFIBUS E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	23,167,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074153R1	EKIP COM PROFINET E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	25,461,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074154R1	EKIP COM DEVICENET E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	23,167,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074155R1	EKIP COM ETHERNET/IP E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	28,647,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074156R1	EKIP COM ECRUSSON E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	35,827,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082894R1	Ekip Com Hub E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA01074163R1	EKIP LINK E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	20,173,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074165R1	EKIP COM GPRS-M E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	46,088,000 đ	CN	1	ELSP-B5	
15DA01074166R1	EKIP COM ACTUATOR E1.2..E6.2-XT7-XT7M	Mô đun truyền thông	8,344,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074167R1	EKIP 2K-1 E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun truyền thông	18,123,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074168R1	EKIP 2K-2 E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun truyền thông	18,123,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074169R1	EKIP 2K-3 E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun truyền thông	18,123,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074170R1	Ekip 4K E2.2..E6.2 Ed.2 Black	Mô đun truyền thông	30,802,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA01074171R1	EKIP 10K E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun truyền thông	45,740,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA085693R1	Ekip Signalling 3T-1	Mô đun truyền thông	17,222,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA085694R1	Ekip Signalling 3T-2	Mô đun truyền thông	17,222,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082485R1	Ekip Signalling Modbus TCP E1.2..E6.2	Mô đun truyền thông	54,337,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA0107543R1	Measurement Enabler E1.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107544R1	Measur Enabler with voltage sockets E1.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107545R1	Measur Enabler E1.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107546R1	Measur Enabler with voltage sockets E2.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107547R1	Measurement Enabler E4.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107548R1	Measur Enabler with voltage sockets E4.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107549R1	Measurement Enabler E6.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107550R1	Measur Enabler with voltage sockets E6.2	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA01074183R1	EKIP SYNCHROCHECK E1.2..E6.2-Tmax XT	Mô đun đồng bộ	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA085695R1	External Probe PT1000 3m	Đầu đo bên ngoài	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA066989R1	Ekip T e P TEST AND PROGRAMMING UNIT	Bộ lập trình và test trip unit	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA066988R1	Ekip TT Emax 2/XT2-XT4	Bộ test trip unit	***	CN	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA076154R1	Ekip Programming Emax2 - Tmax XT	Bộ lập trình trip unit	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA01074192R1	EKIP MULTIMETER E1.2..E6.2-Tmax XT	Bộ đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074311R1	EKIP CONTROL PANEL 10 INTERRUPTORI	Bộ điều khiển	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074312R1	EKIP CONTROL PANEL 30 INTERRUPTORI	Bộ điều khiển	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074298R1	Ekip View software 30 devices	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074299R1	Ekip View software 60 interruptori	Bộ theo dõi thiết bị	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074300R1	Ekip View software interr illimittati	Bộ theo dõi thiết bị	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA114809R1	Lite Panel	Lite Panel	***	CN	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA082921R1	Adaptive Load Shedding Emax 2	Chức năng phân tải	***	EE	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074212R1	Power Controller Emax 2	Bộ điều khiển công suất	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107525R1	SW Measuring package for Emax 2	Chức năng đo lường	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105227R1	SW Voltages Protection for Emax 2	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105228R1	SW Voltages Protection Advanced Emax 2	Chức năng đo điện áp	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105229R1	SW Frequency Protection for Emax 2	Chức năng bảo vệ tần số	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105230R1	SW Power Protection for Emax 2	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105232R1	SW Adaptive Protection for Emax 2	Chức năng bảo vệ công suất	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105233R1	SW Datalogger for Emax 2	Chức năng ghi dữ liệu	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0105234R1	SW Network Analyzer for Emax 2	Chức năng phân tích	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107651R1	Class 1 Power&Energy Metering E1.2 Ex Co	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107657R1	Class 1 Power&Energy Metering E2.2 Ex Co	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107676R1	Class 1 Power&Energy Metering E4.2 Ex Co	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA0107677R1	Class 1 Power&Energy Metering E6.2 Ex Co	Chức năng đo lường năng lượng	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA112840R1	Rating Plug 100 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng 100 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112841R1	Rating Plug 200 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng 200 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112842R1	Rating Plug 250 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng 250 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112843R1	Rating Plug 400 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 400 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112845R1	Rating Plug 630 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 630 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112846R1	Rating Plug 800 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 800 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112847R1	Rating Plug 1000 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 1000 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112849R1	Rating Plug 1250 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 1250 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112850R1	Rating Plug 1600 E2.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 1600 E2.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112851R1	Rating Plug 2000 E2.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 2000 E2.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112852R1	Rating Plug 2500 E2.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 2500 E2.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112854R1	Rating Plug 3200 E4.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 3200 E4.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112856R1	Rating Plug 4000 E4.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng 4000 E4.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112857R1	Rating Plug 5000 E6.2 ed.2	Bộ định dòng 5000 E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112859R1	Rating Plug 6300 E6.2 ed.2	Bộ định dòng 6300 E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112879R1	Rating Plug RC R100 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng RC R100 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112880R1	Rating Plug RC R200 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng RC R200 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112881R1	Rating Plug RC R250 E1.2..E2.2 ed.2	Bộ định dòng RC R250 E1.2..E2.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112882R1	Rating Plug RC R400 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R400 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112884R1	Rating Plug RC R630 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R630 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112885R1	Rating Plug RC R800 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R800 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112887R1	Rating Plug RC R1250 E1.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R1250 E1.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112888R1	Rating Plug RC R2000 E2.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R2000 E2.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112889R1	Rating Plug RC R3200 E4.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R3200 E4.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA112891R1	Rating Plug RC R4000 E4.2..E6.2 ed.2	Bộ định dòng RC R4000 E4.2..E6.2 ed.2	1,763,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073963R1	Kit EF Sup E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit EF Sup E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	6,542,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073965R1	Kit EF Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit EF Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	6,542,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073981R1	Kit HR Sup E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit HR Sup E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	9,901,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073983R1	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 3pcs INST	9,901,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074045R1	Kit SHR Up E2.2 lu=2000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Up E2.2 lu=2000 3pcs INST	15,981,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074047R1	Kit SHR Low E2.2 lu=2000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Low E2.2 lu=2000 3pcs INST	15,981,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074051R1	Kit SHR Up E2.2 lu=2500 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Up E2.2 lu=2500 3pcs INST	16,791,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074053R1	Kit SHR Low E2.2 lu=2500 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Low E2.2 lu=2500 3pcs INST	16,791,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082816R1	Kit SHR Sup E4.2 lu=3200 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Sup E4.2 lu=3200 3pcs INST	18,135,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082818R1	Kit SHR Inf E4.2 lu=3200 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Inf E4.2 lu=3200 3pcs INST	18,135,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082822R1	Kit SHR Sup E4.2 lu=4000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Sup E4.2 lu=4000 3pcs INST	19,782,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082824R1	Kit SHR Inf E4.2 lu=4000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Inf E4.2 lu=4000 3pcs INST	19,782,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073964R1	Kit EF Sup E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB EF Sup E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	8,717,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073966R1	Kit EF Inf E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB EF Inf E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	8,717,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073982R1	Kit HR Sup E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB HR Sup E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	13,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA073984R1	Kit HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB HR Inf E1.2-XT7/XT7M F 4pcs INST	13,203,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074046R1	Kit SHR Up E2.2 lu=2000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Up E2.2 lu=2000 4pcs INST	21,306,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074048R1	Kit SHR Low E2.2 lu=2000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Low E2.2 lu=2000 4pcs INST	21,306,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074052R1	Kit SHR Up E2.2 lu=2500 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Up E2.2 lu=2500 4pcs INST	22,387,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074054R1	Kit SHR Low E2.2 lu=2500 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Low E2.2 lu=2500 4pcs INST	22,387,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082817R1	Kit SHR Sup E4.2 lu=3200 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Sup E4.2 lu=3200 4pcs INST	24,183,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082819R1	Kit SHR Inf E4.2 lu=3200 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Inf E4.2 lu=3200 4pcs INST	24,183,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082823R1	Kit SHR Sup E4.2 lu=4000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Sup E4.2 lu=4000 4pcs INST	26,378,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA082825R1	Kit SHR Inf E4.2 lu=4000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB SHR Inf E4.2 lu=4000 4pcs INST	26,378,000 đ	IT	1	ELSP-B5	
15DA074027R1	Kit VR Up E6.2 lu=5000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=5000 3pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074030R1	Kit VR Low E6.2 lu=5000 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=5000 3pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074028R1	Kit VR Up E6.2 lu=5000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=5000 4pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074031R1	Kit VR Low E6.2 lu=5000 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=5000 4pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074029R1	Kit VR Up E6.2 lu=5000 4p/4f 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=5000 4p/4f 4pcs INST, full neutral	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074032R1	Kit VR Low E6.2 lu=5000 4p/4f 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=5000 4p/4f 4pcs INST, full neutral	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074036R1	Kit VR Up E6.2 lu=6300 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=6300 3pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074039R1	Kit VR Low E6.2 lu=6300 3pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=6300 3pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074037R1	Kit VR Up E6.2 lu=6300 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=6300 4pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074040R1	Kit VR Low E6.2 lu=6300 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=6300 4pcs INST	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074038R1	Kit VR Up E6.2 lu=6300 4p/4f 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Up E6.2 lu=6300 4p/4f 4pcs INST, full neutral	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA074041R1	Kit VR Low E6.2 lu=6300 4p/4f 4pcs INST	Bộ đầu cực ACB VR Low E6.2 lu=6300 4p/4f 4pcs INST, full neutral	***	IT	1	ELSP-B5	Contact ABB for price information
15DA065523R1	ATS021 AUTO.TRAN SWITCH MULTI VOLTAGE	B					

15DA073782R1	KLC-D Key lock open E1.2	Ổ khóa	2,745,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073791R1	KLC-D Key lock open E2.2...E6.2	Ổ khóa	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073792R1	KLC-5 Key lock open N.20005 E2.2..E6.2	Ổ khóa	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073793R1	KLC-5 Key lock open N.20005 E2.2..E6.2	Ổ khóa	4,153,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073881R1	Cable interlock A - HR E1.2..E6.2..XT7/M	Khóa liên động	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073882R1	Cable interlock B, C, D - HR E2.2..E6.2	Khóa liên động	9,378,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073885R1	Cable interlock A - VR E1.2..E6.2..XT7/M	Khóa liên động	5,568,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073886R1	Cable interlock B, C, D - VR E2.2...E6.2	Khóa liên động	9,378,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073889R1	Lever interlock E2.2	Khóa liên động	6,744,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073890R1	Lever interlock E4.2	Khóa liên động	7,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073891R1	Lever interlock E6.2 3p	Khóa liên động	8,092,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073898R1	Lever interlock E2.2	Khóa liên động	6,744,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073890R1	Lever interlock E4.2	Khóa liên động	7,081,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073892R1	Lever interlock E6.2 4p	Khóa liên động	8,092,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073893R1	Sup. fixed Type A E1.2..XT7/M floor mount	Bộ hỗ trợ khóa liên động	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073894R1	Sup. fixed Type A E1.2..XT7/M wall mount	Bộ hỗ trợ khóa liên động	7,081,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073895R1	Support F/FP Type A,B,D E2.2...E6.2	Bộ hỗ trợ khóa liên động	7,284,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073897R1	Support F/FP Type C E2.2...E6.2	Bộ hỗ trợ khóa liên động	9,195,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073896R1	Support for fixed part Type A E1.2..XT7/M	Bộ hỗ trợ khóa liên động	6,744,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA073895R1	Support F/FP Type A,B,D E2.2...E6.2	Bộ hỗ trợ khóa liên động	7,284,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA073897R1	Support F/FP Type C E2.2...E6.2	Bộ hỗ trợ khóa liên động	9,195,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA104811R1001	OT16F3	Cầu dao chuyển nguồn bằng tay 16A	949,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104857R1001	OT25F3	Cầu dao cách ly 25A	1,022,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104902R1001	OT40F3	Cầu dao cách ly 40A	1,254,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105323R1001	OT63F3	Cầu dao cách ly 63A	1,765,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105798R1001	OT80F3	Cầu dao cách ly 80A	2,177,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105004R1001	OT100F3	Cầu dao cách ly 100A	2,981,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105033R1001	OT125F3	Cầu dao cách ly 125A	3,285,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA135139R1001	OT160G03P	Cầu dao cách ly 160A, có tay vịn	5,779,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022712R0800	OT200E03P	Cầu dao cách ly 200A	7,569,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022710R0100	OT250E03P	Cầu dao cách ly 250A	9,128,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022718R8510	OT400E03P	Cầu dao cách ly 400A	11,830,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022718R8780	OT400E03P	Cầu dao cách ly 400A	13,170,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022718R8940	OT630E03P	Cầu dao cách ly 630A	21,039,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022718R8940	OT800E03P	Cầu dao cách ly 800A	31,151,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022718R9130	OT1000E03P	Cầu dao cách ly 1000A	47,411,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022860R6230	OT1250E03P	Cầu dao cách ly 1250A	63,061,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022860R6580	OT1600E03P	Cầu dao cách ly 1600A	80,680,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA108036R1001	OT2000E03P	Cầu dao cách ly 2000A	118,780,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104971R1001	OT2500E03P	Cầu dao cách ly 2500A	138,760,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA128481R1001	OT3200E03P	Cầu dao cách ly 3200A	152,326,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA124848R1001	OT4000E03P	Cầu dao cách ly 4000A	210,117,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115283R1001	OTM160E3M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 160A	40,839,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115284R1001	OTM200E3M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 200A	44,308,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115343R1001	OTM315E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 315A	54,492,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115333R1001	OTM400E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 400A	59,579,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115354R1001	OTM630E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 630A	76,715,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115355R1001	OTM800E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 800A	85,146,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115364R1001	OTM1000E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1000A	102,523,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115365R1001	OTM1250E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1250A	111,334,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115366R1001	OTM1600E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1600A	132,193,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115372R1001	OTM2000E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 2000A	255,570,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115373R1001	OTM2500E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 2500A	282,998,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104829R1001	OT25F4N2	Cầu dao cách ly 25A	1,218,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104886R1001	OT25F4N2	Cầu dao cách ly 25A	1,303,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA104932R1001	OT40F4N2	Cầu dao cách ly 40A	1,498,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105365R1001	OT63F4N2	Cầu dao cách ly 63A	2,301,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105413R1001	OT80F4N2	Cầu dao cách ly 80A	2,703,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105018R1001	OT100F4N2	Cầu dao cách ly 100A	4,018,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105051R1001	OT125F4N2	Cầu dao cách ly 125A	4,492,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA135140R1001	OT1600E04P	Cầu dao cách ly 1600A	6,934,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022713R4930	OT200E04P	Cầu dao cách ly 200A	9,430,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022710R0520	OT250E04P	Cầu dao cách ly 250A	10,795,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022719R1730	OT315E04P	Cầu dao cách ly 315A	12,970,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022719R1810	OT400E04P	Cầu dao cách ly 400A	14,653,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022719R2030	OT630E04P	Cầu dao cách ly 630A	25,068,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022719R2110	OT800E04P	Cầu dao cách ly 800A	37,237,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022860R6150	OT1000E04P	Cầu dao cách ly 1000A	52,875,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022860R6310	OT1250E04P	Cầu dao cách ly 1250A	69,751,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022860R6740	OT1600E04P	Cầu dao cách ly 1600A	86,766,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA108038R1001	OT2000E04P	Cầu dao cách ly 2000A	125,607,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA105140R1001	OT2500E04P	Cầu dao cách ly 2500A	146,588,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA128482R1001	OT3200E04P	Cầu dao cách ly 3200A	188,905,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA124861R1001	OT4000E04P	Cầu dao cách ly 4000A	260,725,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115393R1001	OTM160E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 160A	47,545,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115292R1001	OTM200E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 200A	51,511,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115335R1001	OTM315E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 315A	63,423,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115336R1001	OTM400E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 400A	69,386,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115375R1001	OTM630E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 630A	98,248,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115356R1001	OTM800E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 800A	99,053,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115368R1001	OTM1000E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1000A	123,125,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115367R1001	OTM1250E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1250A	133,555,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115369R1001	OTM1600E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 1600A	158,635,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115374R1001	OTM2000E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 2000A	292,065,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115375R1001	OTM2500E4M230C	Cầu dao chuyển nguồn bằng động ở 2500A	323,341,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA109087R1001	OHBS1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	133,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA109095R1001	OHRS1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	266,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA108252R1001	OHBS12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	266,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA108253R1001	OHRS12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	266,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA103680R1001	OHBS1AH	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	416,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105290R1001	OHYS1AH	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	416,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105210R1001	OHBS1AH1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	416,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105291R1001	OHYS1AH1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	416,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105234R1001	OHBS3AH	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	328,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105325R1001	OHYS3AH	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	682,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105235R1001	OHBS3AH1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	548,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA105328R1001	OHYS3AH1	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	682,000 đ	LT	1	ELSP-B5
15CA022380R8770	OHBS45J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	999,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022380R8930	OHY45J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	999,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022380R8660	OHBS6J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,073,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022380R8920	OHY65J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,073,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R0240	OHBS80J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,218,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R0410	OHY80J6	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,420,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R0830	OHBS112	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	999,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R1050	OHY95J12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,253,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R1560	OHBS125J12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,290,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022381R1720	OHY125J12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,120,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022865R9430	OHBS150J12P	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	2,580,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA101586R1001	OHY150J12P	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	2,859,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115920R1001	OHBS274J12	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	3,389,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA115919R1001	OHY274J12	Cầu dao cách ly 274A	3,285,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022399R8110	OHBS6J6T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,167,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022456R9540	OHY65J6T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,206,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022736R1750	OHBS9J12T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,350,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022736R1910	OHY95J12T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,350,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022652R2220	OHBS125J12T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,522,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022652R2310	OHY125J12T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	1,450,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA120250R1001	OHBS274J12T	Phụ kiện tay xoay cho cầu dao	3,389,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022353R4970	OA1G10	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022353R4890	OA1G01	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022379R8100	OA2G11	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	828,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022353R4970	OA1G10	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022456R7410	OA3G01	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	439,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022353R4970	OA1G10	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022744R2240	OA3G01	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	556,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022456R7410	OA3G01	Phụ kiện tiếp điểm phụ cho cầu dao	439,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022714R8810	OE428	Phụ kiện bộ gạt tiếp điểm Phụ cho cầu dao	705,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA114581R1001	OS32GD12P	Cầu dao bảo vệ bằng chì 32A	7,326,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115227R1001	OS63GD12P	Cầu dao bảo vệ bằng chì 63A	7,765,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115641R1001	OS125GD12P	Cầu dao bảo vệ bằng chì 125A	9,128,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA115643R1001	OS160GD12P	Cầu dao bảo vệ bằng chì 160A	13,533,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022709R9500	OS200D03P	Cầu dao bảo vệ bằng chì 200A	16,938,000 đ	FI	1	ELSP-B5

[illegible]

15CA101647R1001	OX56X85	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	208,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA108043R1001	OX56X105	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	266,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA101654R1001	OX56X120	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	266,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA101655R1001	OX56X130	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	266,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022057R0570	OXPK6130	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	173,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022067R1760	OXPK6161	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	173,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022295R6080	OXPK6210	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	173,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022042R6370	OXPK6290	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	197,000 đ	EE	1	ELSP-B5
15CA022325R7100	OXPI2X166	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	341,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022325R6980	OXPI2X250	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	416,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5810	OXPI2X395	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	377,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5990	OXPI2X395	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022325R6980	OXPI2X250	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	416,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5810	OXPI2X325	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	377,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5990	OXPI2X395	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R6020	OXPI2X465	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5810	OXPI2X395	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	377,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R5990	OXPI2X395	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R6020	OXPI2X465	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA022042R6110	OXPI2X535	Phụ kiện trục nối dài tay vịn cho cầu dao	485,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151252R1001	OTM40F4C200400C	Compact ATS	25,374,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151421R1001	OTM63F2C200230C	Compact ATS	27,193,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151423R1001	OTM63F3C200400C	Compact ATS	27,476,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151254R1001	OTM63F4C200400C	Compact ATS	28,325,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151417R1001	OTM125F2C200230C	Compact ATS	31,778,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151419R1001	OTM125F3C200400C	Compact ATS	32,108,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151250R1001	OTM125F4C200400C	Compact ATS	33,102,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA153423R1001	0XB200E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	108,924,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153452R1001	0XB250E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	120,408,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153497R1001	0XB315E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	149,427,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153511R1001	0XB400E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	168,172,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151023R1001	0XB500E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	190,541,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151049R1001	0XB600E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	214,821,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA150929R1001	0XB800E1S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	267,319,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153433R1001	0XB200E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	116,436,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153459R1001	0XB250E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	128,713,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153506R1001	0XB315E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	159,734,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA152049R1001	0XB400E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	179,769,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151027R1001	0XB500E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	203,680,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151062R1001	0XB600E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	229,637,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA149960R1001	0XB800E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	285,755,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA152411R1001	0XB1000E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	308,589,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153616R1001	0XB1250E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	346,609,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153625R1001	0XB1600E3X2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	400,141,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153427R1001	0XB200E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	125,198,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153456R1001	0XB250E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	138,458,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153501R1001	0XB315E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	171,758,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153515R1001	0XB400E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	193,298,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151025R1001	0XB500E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	219,008,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151054R1001	0XB600E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	246,920,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA150934R1001	0XB800E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	307,264,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153577R1001	0XB1000E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	331,814,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153610R1001	0XB1250E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	372,698,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153622R1001	0XB1600E3S2QB	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	430,259,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA148926R1001	OXEA1	Tập điểm phụ cho bộ ATS	10,753,000 đ	PL	1	ELSP-B5
15CA022353R4970	OA1G10	Tập điểm phụ cho bộ ATS	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022456R7410	OA3G01	Tập điểm phụ cho bộ ATS	439,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA151252R1001	OTM40F4C200400C	Compact ATS	25,374,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151421R1001	OTM63F2C200230C	Compact ATS	27,193,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151423R1001	OTM63F3C200400C	Compact ATS	27,476,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151254R1001	OTM63F4C200400C	Compact ATS	28,325,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151417R1001	OTM125F2C200230C	Compact ATS	31,778,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151419R1001	OTM125F3C200400C	Compact ATS	32,108,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA151250R1001	OTM125F4C200400C	Compact ATS	33,102,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15CA153424R1001	0XB200E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	108,924,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153453R1001	0XB250E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	120,408,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153498R1001	0XB315E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	149,427,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153512R1001	0XB400E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	168,172,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151024R1001	0XB500E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	190,541,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151050R1001	0XB600E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	214,821,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA150930R1001	0XB800E1S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	267,319,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153434R1001	0XB200E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	116,436,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153460R1001	0XB250E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	128,713,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153507R1001	0XB315E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	159,734,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153520R1001	0XB400E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	179,769,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151028R1001	0XB500E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	203,680,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA149957R1001	0XB600E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	229,637,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA150940R1001	0XB800E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	285,755,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA152413R1001	0XB1000E3S4QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	634,443,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153617R1001	0XB1250E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	346,609,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153626R1001	0XB1600E3X2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	400,141,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153428R1001	0XB200E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	125,198,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153457R1001	0XB250E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	138,458,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153502R1001	0XB315E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	171,758,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153516R1001	0XB400E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	193,298,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151026R1001	0XB500E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	219,008,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA151055R1001	0XB600E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	246,920,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA150935R1001	0XB800E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	307,264,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153578R1001	0XB1000E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	331,814,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153611R1001	0XB1250E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	372,698,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA153623R1001	0XB1600E3S2QT	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	430,259,000 đ	FI	1	ELSP-B5
15CA148926R1001	OXEA1	Bộ chuyển đổi ATS TrueOne	10,753,000 đ	PL	1	ELSP-B5
15CA022353R4970	OA1G10	Phụ kiện lắp điểm phụ cho cầu dao	389,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022456R7410	OA3G01	Phụ kiện lắp điểm phụ cho cầu dao	439,000 đ	BG	1	ELSP-B5
15CA022627R0230	OFAF00H02	Cầu chì 2A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0310	OFAF00H04	Cầu chì 4A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0400	OFAF00H06	Cầu chì 6A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0580	OFAF00H10	Cầu chì 10A	547,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0660	OFAF00H16	Cầu chì 16A	547,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0740	OFAF00H20	Cầu chì 20A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0820	OFAF00H25	Cầu chì 25A	547,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R0910	OFAF00H32	Cầu chì 32A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1040	OFAF00H35	Cầu chì 35A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1120	OFAF00H40	Cầu chì 40A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1210	OFAF00H50	Cầu chì 50A	526,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1390	OFAF00H63	Cầu chì 63A	547,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1470	OFAF00H80	Cầu chì 80A	534,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1550	OFAF00H100	Cầu chì 100A	534,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1630	OFAF00H125	Cầu chì 125A	675,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1710	OFAF00H160	Cầu chì 160A	634,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1800	OFAF00H200	Cầu chì 200A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R1980	OFAFH10	Cầu chì 10A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2010	OFAFH16	Cầu chì 16A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2100	OFAFH20	Cầu chì 20A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2280	OFAFH25	Cầu chì 25A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2360	OFAFH32	Cầu chì 32A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2440	OFAFH35	Cầu chì 35A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2520	OFAFH40	Cầu chì 40A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2610	OFAFH50	Cầu chì 50A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2790	OFAFH63	Cầu chì 63A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2870	OFAFH80	Cầu chì 80A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R2950	OFAFH100	Cầu chì 100A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3090	OFAFH125	Cầu chì 125A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3170	OFAFH160	Cầu chì 160A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3170	OFAFH160	Cầu chì 160A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3170	OFAFH160	Cầu chì 160A	841,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3250	OFAFH116	Cầu chì 16A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3330	OFAFH120	Cầu chì 20A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3410	OFAFH125	Cầu chì 25A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3500	OFAFH132	Cầu chì 32A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3680	OFAFH135	Cầu chì 35A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5

15CA022627R3760	OFAF1H40	Cầu chì 40A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3840	OFAF1H50	Cầu chì 50A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R3920	OFAF1H63	Cầu chì 63A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4060	OFAF1H80	Cầu chì 80A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4140	OFAF1H100	Cầu chì 100A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4220	OFAF1H125	Cầu chì 125A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4310	OFAF1H160	Cầu chì 160A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4490	OFAF1H200	Cầu chì 200A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4570	OFAF1H224	Cầu chì 224A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4650	OFAF1H250	Cầu chì 250A	1,020,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4730	OFAF1H315	Cầu chì 315A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022701R4520	OFAF1H355	Cầu chì 355A	924,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4810	OFAF2H35	Cầu chì 35A	1,347,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R4900	OFAF2H40	Cầu chì 40A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5030	OFAF2H50	Cầu chì 50A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5110	OFAF2H63	Cầu chì 63A	1,347,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5200	OFAF2H80	Cầu chì 80A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5380	OFAF2H100	Cầu chì 100A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5460	OFAF2H125	Cầu chì 125A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5540	OFAF2H160	Cầu chì 160A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5620	OFAF2H200	Cầu chì 200A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5710	OFAF2H224	Cầu chì 224A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5890	OFAF2H250	Cầu chì 250A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R5970	OFAF2H300	Cầu chì 300A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6010	OFAF2H315	Cầu chì 315A	1,376,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6190	OFAF2H355	Cầu chì 355A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6270	OFAF2H400	Cầu chì 400A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022706R3900	OFAF2H425	Cầu chì 425A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022701R4610	OFAF2H500	Cầu chì 500A	1,303,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6350	OFAF3H250	Cầu chì 250A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6430	OFAF3H300	Cầu chì 300A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6510	OFAF3H315	Cầu chì 315A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6600	OFAF3H35A	Cầu chì 35A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6780	OFAF3H400	Cầu chì 400A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6860	OFAF3H425	Cầu chì 425A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R6940	OFAF3H450	Cầu chì 450A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7080	OFAF3H500	Cầu chì 500A	2,318,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7160	OFAF3H630	Cầu chì 630A	2,387,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7240	OFAF3H800	Cầu chì 800A	2,227,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7320	OFAF4H400	Cầu chì 400A	7,494,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7410	OFAF4H500	Cầu chì 500A	7,494,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7590	OFAF4H630	Cầu chì 630A	7,494,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7670	OFAF4H800	Cầu chì 800A	7,494,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7750	OFAF4H1000	Cầu chì 1000A	7,569,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7830	OFAF4H1250	Cầu chì 1250A	7,569,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022627R7980	OFAF4H500	Cầu chì 500A	7,569,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022637R4010	OFAF4AH30	Cầu chì 30A	8,291,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15CA022637R4100	OFAF4AH800	Cầu chì 800A	8,291,000 đ	HU	1	ELSP-B5
15DA104919R1	M XT7M 24-30 V AC/DC	Mô tơ sac	31,101,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA104920R1	M XT7M 48-60 V AC/DC	Mô tơ sac	31,101,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA104921R1	M XT7M 100-130 V AC/DC	Mô tơ sac	31,101,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA104922R1	M XT7M 220-250 V AC/DC	Mô tơ sac	31,101,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA104923R1	M XT7M 380-415 V AC/DC	Mô tơ sac	31,101,000 đ	TN	1	ELSP-B5
15DA06635R1	FLD - XT5 F/P	Mặt che phía trước	2,675,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104871R1	FLD - XT5 F/P	Mặt che phía trước	2,912,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA104873R1	FLD - XT6 F/P	Mặt che phía trước	3,093,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA066636R1	FLD XT2-XT4 W	Mặt che phía trước	2,675,000 đ	IT	1	ELSP-B5
15DA104872R1	FLD - XT5 W	Mặt che phía trước	2,912,000 đ	CN	1	ELSP-B5
15DA104874R1	FLD - XT6 W	Mặt che phía trước	3,093,000 đ	CN	1	ELSP-B5
2CDS241001R0064	MCB SH201L-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0104	MCB SH201L-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0164	MCB SH201L-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0204	MCB SH201L-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0254	MCB SH201L-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0324	MCB SH201L-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	148,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS241001R0404	MCB SH201L-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	150,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS242001R0064	MCB SH202L-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0104	MCB SH202L-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0164	MCB SH202L-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0204	MCB SH202L-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0254	MCB SH202L-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0324	MCB SH202L-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	382,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0404	MCB SH202L-C 40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	404,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS242001R0504	MCB SH202L-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	592,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0634	MCB SH203L-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	592,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0104	MCB SH203L-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	651,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0164	MCB SH203L-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	651,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0204	MCB SH203L-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	651,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0254	MCB SH203L-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	654,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0324	MCB SH203L-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	651,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0404	MCB SH203L-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	688,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0504	MCB SH203L-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	899,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS243001R0634	MCB SH203L-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	899,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0064	MCB SH204L-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0104	MCB SH204L-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0164	MCB SH204L-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0204	MCB SH204L-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0254	MCB SH204L-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0324	MCB SH204L-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	1,545,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0404	MCB SH204L-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	1,638,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0504	MCB SH204L-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	1,775,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS244001R0634	MCB SH204L-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	1,775,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS211001R0064	MCB SH201-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	164,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0104	MCB SH201-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	164,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0164	MCB SH201-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	164,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0204	MCB SH201-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	164,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0254	MCB SH201-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	164,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0324	MCB SH201-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	164,000 đ	65,600.0 đ	10	ELSB
2CDS211001R0404	MCB SH201-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	172,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0504	SH 201 -C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	252,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS211001R0634	SH201-C 63 MiniCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	252,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS251001R0804	S201-C80 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 80A	938,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS251001R0824	S201-C100 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 100A	1,249,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS212001R0064	MCB SH202-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0104	MCB SH202-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0164	MCB SH202-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0204	MCB SH202-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0254	MCB SH202-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0324	MCB SH202-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	441,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0404	MCB SH202-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	466,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS212001R0504	MCB SH202-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	651,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS212001R0634	MCB SH202-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	651,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS252001R0804	S202-C80 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 80A	1,887,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS252001R0824	S202-C100 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 100A	2,292,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS213001R0064	MCB SH203-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0104	MCB SH203-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0164	MCB SH203-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0204	MCB SH203-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0254	MCB SH203-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0324	MCB SH203-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	711,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0404	MCB SH203-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	752,000 đ	300,800.0 đ	1	ELSB
2CDS213001R0504	MCB SH203-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	989,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS213001R0634	MCB SH203-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	989,000 đ	415,380.00 đ	1	ELSB
2CDS253001R0804	S203-C80 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 80A	2,844,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS253001R0824	S203-C100 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 100A	3,436,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0064	MCB SH204-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0104	MCB SH204-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0164	MCB SH204-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0204	MCB SH204-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0254	MCB SH204-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0324	MCB SH204-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	1,476,000 đ	CN	1	ELSB

2CDS214001R0404	MCB SH204-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	1.562,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0504	MCB SH204-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	1.951,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS214001R0634	MCB SH204-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	1.951,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS254001R0804	S203-C80 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 80A	4.035,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS254001R0824	S203-C100 MCB	Cầu dao tự động dạng tép 100A	5.168,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS271001R0064	MCB S201M-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	304,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS271001R0104	MCB S201M-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	304,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0164	MCB S201M-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	304,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0204	MCB S201M-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	304,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0254	MCB S201M-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	304,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0324	MCB S201M-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	322,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0404	MCB S201M-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	322,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0504	MCB S201M-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	722,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS271001R0634	MCB S201M-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	722,000 đ	CN	10	ELSB
2CDS272001R0064	MCB S202M-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	924,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0104	MCB S202M-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	924,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0164	MCB S202M-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	924,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0204	MCB S202M-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	924,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0254	MCB S202M-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	924,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0324	MCB S202M-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	924,000 đ	369,600.0 đ	5	ELSB
2CDS272001R0404	MCB S202M-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	977,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0504	MCB S202M-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	1.470,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS272001R0634	MCB S202M-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	1.470,000 đ	CN	5	ELSB
2CDS252300R0804	MCB S'Y202-C80	Cầu dao tự động dạng tép 80A	2.556,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS252300R0824	MCB S'Y202-C100	Cầu dao tự động dạng tép 100A	2.554,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0064	MCB S203M-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0104	MCB S203M-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0164	MCB S203M-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0204	MCB S203M-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0254	MCB S203M-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0324	MCB S203M-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	1.395,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0404	MCB S203M-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	1.478,000 đ	591,200.0 đ	1	ELSB
2CDS273001R0504	MCB S203M-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	2.187,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS273001R0634	MCB S203M-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	2.187,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0064	MCB S204M-C6	Cầu dao tự động dạng tép 6A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0104	MCB S204M-C10	Cầu dao tự động dạng tép 10A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0164	MCB S204M-C16	Cầu dao tự động dạng tép 16A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0204	MCB S204M-C20	Cầu dao tự động dạng tép 20A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0254	MCB S204M-C25	Cầu dao tự động dạng tép 25A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0324	MCB S204M-C32	Cầu dao tự động dạng tép 32A	2.465,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0404	MCB S204M-C40	Cầu dao tự động dạng tép 40A	2.609,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0504	MCB S204M-C50	Cầu dao tự động dạng tép 50A	3.911,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS274001R0634	MCB S204M-C63	Cầu dao tự động dạng tép 63A	3.911,000 đ	CN	1	ELSB
2CDS281001R0064	S201P-C6 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	916,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0104	S201P-C10 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	634,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0164	S201P-C16 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	634,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0204	S201P-C20 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	729,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0254	S201P-C25 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	762,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0324	S201P-C32 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	796,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0404	S201P-C40 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	825,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0504	S201P-C50 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	952,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS281001R0634	S201P-C63 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	1.080,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS282001R0064	S202P-C6 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	1.745,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0104	S202P-C10 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	1.454,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0164	S202P-C16 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	1.454,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0204	S202P-C20 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	2.343,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0254	S202P-C25 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	1.745,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0324	S202P-C32 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	1.817,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0404	S202P-C40 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	1.891,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0504	S202P-C50 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	3.052,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS282001R0634	S202P-C63 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	2.472,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS283001R0064	S203P-C6 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	2.650,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0104	S203P-C10 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	2.208,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0164	S203P-C16 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	2.208,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0204	S203P-C20 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	2.540,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0254	S203P-C25 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	2.650,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0324	S203P-C32 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	2.761,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0404	S203P-C40 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	2.872,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0504	S203P-C50 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	3.314,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS283001R0634	S203P-C63 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	3.756,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0064	S204P-C6 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	3.809,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0104	S204P-C10 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	3.171,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0164	S204P-C16 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	3.171,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0204	S204P-C20 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	3.647,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0254	S204P-C25 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	3.809,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0324	S204P-C32 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	3.970,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0404	S204P-C40 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	4.123,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0504	S204P-C50 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	4.761,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS284001R0634	S204P-C63 Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	5.399,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS271061R0064	S201M-C6UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	1.395,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0104	S201M-C10UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	1.237,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0164	S201M-C16UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	1.237,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0204	S201M-C20UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	1.395,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0254	S201M-C25UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	1.395,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0324	S201M-C32UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	1.395,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0404	S201M-C40UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	1.617,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0504	S201M-C50UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	1.871,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS271061R0634	S201M-C63UC Miniature Circuit Breaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	2.252,000 đ	DE	10	ELSB
2CDS272061R0064	S202M-C6UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	3.203,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0104	S202M-C10UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	2.822,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0164	S202M-C16UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	2.822,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0204	S202M-C20UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	2.822,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0254	S202M-C25UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	3.203,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0324	S202M-C32UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	3.203,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0404	S202M-C40UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	3.711,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0504	S202M-C50UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	4.281,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS272061R0634	S202M-C63UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	5.169,000 đ	DE	5	ELSB
2CDS273061R0064	S203M-C6UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	4.852,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0104	S203M-C10UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	4.313,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0164	S203M-C16UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	4.313,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0204	S203M-C20UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	4.313,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0254	S203M-C25UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	4.852,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0324	S203M-C32UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	4.852,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0404	S203M-C40UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	5.613,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0504	S203M-C50UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	6.502,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS273061R0634	S203M-C63UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	7.833,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0064	S204M-C6UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 6A	6.977,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0104	S204M-C10UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 10A	6.184,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0164	S204M-C16UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 16A	6.184,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0204	S204M-C20UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 20A	6.184,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0254	S204M-C25UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 25A	6.977,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0324	S204M-C32UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 32A	6.977,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0404	S204M-C40UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 40A	8.087,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0504	S204M-C50UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 50A	9.355,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS274061R0634	S204M-C63UC MiniatureCircuitBreaker	Cầu dao tự động dạng tép 63A	11.258,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS200912R0001	SZC-H6R Auxiliary Contact	Tiếp điểm phụ cho cầu dao tự động dạng tép	356,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS200922R0001	SZC-S/H6R Universal Auxiliary/Signal Con	Tiếp điểm phụ/trang thái cho cầu dao tự động dạng tép	539,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS200909R0001	SZC-A1 Shunt Trip, 12...60V	Phụ kiện cuộn ngắt cho cầu dao tự động dạng tép	1.211,000 đ	DE	1	ELSB
2CDS200909R0002	SZC-A2 Shunt Trip, 110...415V	Phụ kiện cuộn ngắt cho cầu dao tự động dạng tép	1.211,000 đ	DE	1	ELSB
GH52801911R0005	SZ-UA 220 UNDERVOLTAGE RELEASE	Phụ kiện cuộn ngắt thấp áp cho Cầu dao tự động dạng tép	2.233,000 đ	IT	1	ELSB
GHV036087R0003	SZ-6/3 Conductor Terminal	Cầu nối dây	79,000 đ	DE	10	ELSB
GIJ2320131R0001	SZ-KLB 8 NEUTRAL EARTH TERMINAL	Cầu nối dây	163,000 đ	DE	30	ELSB
GIJ2320071R0013	SZ-KLB 12 NEUTRAL EARTH TERMINAL	Cầu nối dây	187,000 đ	DE	30	ELSB
GIJ2320072R0017	SZ-KLB 16 NEUTRAL EARTH TERMINAL	Cầu nối dây	264,000 đ	DE	30	ELSB
GIJ2320073R0016	SZ-KLB 24 NEUTRAL EARTH TERMINAL	Cầu nối dây	343,000 đ	DE	30	ELSB
GIJ2024027R0001	KTR CARRIER FOR TERMINALS	Đế cầu nối dây	23,000 đ	DE	100	ELSB
GIJ2024027R0001	KTR CARRIER FOR TERMINALS	Đế cầu nối dây	23,000 đ	DE	100	ELSB
2CSF202006R1250	FH202AC-25/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	1.503,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R1400	FH202AC-40/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	1.673,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R1630	FH202AC-63/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	2.506,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R1800	F202AC-80/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	3.345,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R1900	F202AC-100/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	3.716,000 đ	IT	1	ELSB

2CSF202006R2250	FH202AC-25/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	1,756,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R2400	FH202AC-40/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	1,931,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R2630	FH202AC-63/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	2,536,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R2800	F204AC-80/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	3,345,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R2900	F202AC-100/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	3,716,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R3250	FH202AC-25/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	1,673,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R3400	FH202AC-40/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	1,840,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202006R3630	FH202AC-63/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	2,417,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R3800	F204AC-80/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	3,345,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF202005R3900	F202AC-100/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	3,716,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R1250	FH204AC-25/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	2,839,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R1400	FH204AC-40/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	2,926,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R1630	FH204AC-63/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	3,345,000 đ	IT	1	1,404,900.00 đ
2CSF204005R1800	F204AC-80/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	4,181,000 đ	IT	1	1,672,400.0 đ
2CSF204005R1900	F204AC-100/0.03	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	4,646,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R2250	FH204AC-25/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	2,810,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R2400	FH204AC-40/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	2,898,000 đ	1,159,200.0 đ	1	ELSB
2CSF204006R2630	FH204AC-63/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	3,423,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204005R2800	F204AC-80/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	4,181,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204005R2900	F204AC-100/0.1	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	4,646,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R3250	FH204AC-25/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 25A	2,677,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R3400	FH204AC-40/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 40A	2,758,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204006R3630	FH204AC-63/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 63A	3,260,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204005R3800	F204AC-80/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 80A	4,181,000 đ	IT	1	ELSB
2CSF204005R3900	F204AC-100/0.3	Cầu dao tự động chống dòng rò 100A	4,646,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1064	DS201LC6AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 6A	1,665,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1104	DS201LC10AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 10A	1,610,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1164	DS201LC16AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 16A	1,610,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1204	DS201LC20AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 20A	1,610,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1254	DS201LC25AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 25A	1,720,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1324	DS201LC32AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 32A	1,720,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R1364	DS201LC36AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 36A	3,776,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R13164	DS201LC10AC300	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 10A	3,431,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R13164	DS201LC16AC300	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 16A	3,431,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R13204	DS201LC20AC300	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 20A	3,638,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R13254	DS201LC25AC300	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 25A	3,708,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2450R0R132324	DS201LC32AC300	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 32A	3,889,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1064	DS201CGAC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 6A	2,209,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1104	DS201CGAC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 10A	2,109,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1164	DS201CGAC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 16A	2,109,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1204	DS201C20AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 20A	2,109,000 đ	885,780.0 đ	1	ELSB
2CSR2550R0R1254	DS201C25AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 25A	2,419,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1324	DS201C32AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 32A	2,419,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R1404	DS201C40AC30	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 40A	2,419,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2064	DS201CGAC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 6A	4,196,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2104	DS201CGAC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 10A	3,813,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2164	DS201CGAC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 16A	3,813,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2204	DS201C20AC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 20A	4,043,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2254	DS201C25AC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 25A	4,119,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2324	DS201C32AC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 32A	4,388,000 đ	IT	1	ELSB
2CSR2550R0R2404	DS201C40AC100	Cầu dao tự động chống dòng rò và quá tải, ngắn mạch 40A	4,577,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452120R1202	ELR72V24	Rơ le chống dòng rò	15,822,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452120R1202	ELR72	Rơ le chống dòng rò	15,822,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452130R1202	ELR86V24	Rơ le chống dòng rò	14,790,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS152130R1202	ELR86	Rơ le chống dòng rò	14,790,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452211R1202	ELR48V24P	Rơ le chống dòng rò	16,505,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452211R1202	ELR48P	Rơ le chống dòng rò	16,505,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452424R1202	ELR72V24P	Rơ le chống dòng rò	22,121,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS152424R1202	ELR72P	Rơ le chống dòng rò	22,121,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS452434R1202	ELR86V24P	Rơ le chống dòng rò	21,707,000 đ	IT	1	ELSB
2CGS152434R1202	ELR86P	Rơ le chống dòng rò	21,707,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG035100R1211	TR1	Biến dòng thứ tự không	2,829,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG060100R1211	TR2	Biến dòng thứ tự không	3,196,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG080100R1211	TR3	Biến dòng thứ tự không	4,441,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG110100R1211	TR4	Biến dòng thứ tự không	5,506,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG160100R1211	TR160	Biến dòng thứ tự không	12,621,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG210100R1211	TRS	Biến dòng thứ tự không	16,120,000 đ	IT	1	ELSB
2CTB815710R1900	OVR T1-T2 1N 12.5-275s P QS	Bộ chống sét lan truyền T1-T2 1P+N 12.5KA	15,570,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB815710R1900	OVR T1-T2 3N 12.5-275s P QS	Bộ chống sét lan truyền T1-T2 1P+N 12.5KA	25,775,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB803972R1100	OVR T2 1N 40-275 P QS	Bộ chống sét lan truyền T1 1P+N 25KA	4,311,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB815708R1400	OVR T2 1N 80-275s P QS	Bộ chống sét lan truyền T1+2 1P+N 12.5KA	7,173,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB803973R1100	OVR T2 3N 40-275 P QS	Bộ chống sét lan truyền T1+2 3P+N 12.5KA	9,215,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB815708R2000	OVR T2 3N 80-275s P QS	Bộ chống sét lan truyền T2 1P+N 40KA	14,079,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB803972R1200	OVR T2 1N 20-275 P QS	Bộ chống sét lan truyền T2 1P+N 80KA	4,553,000 đ	BG	1	ELSB
2CTB803973R1200	OVR T2 3N 20-275 P QS	Bộ chống sét lan truyền T2 3P+N 40KA	8,048,000 đ	BG	1	ELSB
2CSM200983R1801	E91/20	Hộp cầu chì 20A	143,000 đ	RO	6	ELSB
2CSM200923R1801	E91/32	Hộp cầu chì 32A	140,000 đ	RO	6	ELSB
2CSM200893R1801	E91N/32	Hộp cầu chì 32A	487,000 đ	RO	3	ELSB
2CSM200953R1801	E92/20	Hộp cầu chì 20A	424,000 đ	RO	3	ELSB
2CSM200883R1801	E92/32	Hộp cầu chì 32A	384,000 đ	IT	3	ELSB
2CSM200943R1801	E93/20	Hộp cầu chì 20A	600,000 đ	RO	2	ELSB
2CSM2004753R1801	E93/32	Hộp cầu chì 32A	564,000 đ	IT	2	ELSB
2CSM204723R1801	E93N/22	Hộp cầu chì 32A	760,000 đ	RO	1	ELSB
2CSM204723R1801	E94/32	Hộp cầu chì 32A	774,000 đ	RO	1	ELSB
2CSM279022R1801	E91/50	Hộp cầu chì 50A	481,000 đ	RO	4	ELSB
2CSM277522R1801	E91/125	Hộp cầu chì 125A	1,658,000 đ	RO	4	ELSB
2CSM277982R1801	E91N/50	Hộp cầu chì 50A	1,354,000 đ	RO	2	ELSB
2CSM277352R1801	E91N/125	Hộp cầu chì 125A	3,614,000 đ	RO	2	ELSB
2CSM277972R1801	E92/50	Hộp cầu chì 50A	1,354,000 đ	RO	2	ELSB
2CSM277132R1801	E92/125	Hộp cầu chì 125A	3,614,000 đ	RO	2	ELSB
2CSM277962R1801	E93/50	Hộp cầu chì 50A	1,916,000 đ	HU	1	ELSB
2CSM277502R1801	E93/125	Hộp cầu chì 125A	5,123,000 đ	HU	1	ELSB
2CSM277952R1801	E93N/50	Hộp cầu chì 50A	2,538,000 đ	HU	1	ELSB
2CSM296532R1801	E93N/125	Hộp cầu chì 125A	7,342,000 đ	HU	1	ELSB
2CD027111R0016	SHD201/16 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 16A	402,000 đ	BG	10	ELSB
2CD027111R0025	SHD201/25 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 25A	424,000 đ	BG	10	ELSB
2CD027111R0032	SHD201/32 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 32A	441,000 đ	BG	10	ELSB
2CD027111R0040	SHD201/40 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 40A	466,000 đ	BG	10	ELSB
2CD027111R0063	SHD201/63 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 63A	555,000 đ	BG	10	ELSB
2CD027211R0016	SHD202/16 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 16A	820,000 đ	BG	5	ELSB
2CD027211R0025	SHD202/25 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 25A	861,000 đ	BG	5	ELSB
2CD027211R0032	SHD202/32 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 32A	926,000 đ	BG	5	ELSB
2CD027211R0040	SHD202/40 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 40A	981,000 đ	BG	5	ELSB
2CD027211R0063	SHD202/63 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 63A	1,166,000 đ	BG	5	ELSB
2CD027311R0016	SHD203/16 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 16A	1,330,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027311R0025	SHD203/25 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 25A	1,400,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027311R0032	SHD203/32 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 32A	1,457,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027311R0040	SHD203/40 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 40A	1,595,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027311R0063	SHD203/63 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 63A	1,832,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027411R0016	SHD204/16 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 16A	1,712,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027411R0025	SHD204/25 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 25A	1,804,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027411R0032	SHD204/32 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 32A	1,942,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027411R0040	SHD204/40 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 40A	2,057,000 đ	BG	1	ELSB
2CD027411R0063	SHD204/63 Switch Disconnecter	Cầu dao cách ly 63A	2,444,000 đ	BG	1	ELSB
2CSM229921R1341	TL1	Cổng tắc cầm biến ánh sáng TL1	4,330,000 đ	BG	1	ELSB
2CSM229931R1341	TLs	Cổng tắc cầm biến ánh sáng TLs	1,476,000 đ	BG	1	ELSB
2CSM229911R1341	TL1POLE	Cổng tắc cầm biến ánh sáng TL1POLE	3,953,000 đ	BG	1	ELSB
2CSM222471R1000	AD1NO-15m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,340,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222461R1000	AD1NO-R-15m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,554,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222451R1000	AD1CO-30m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,042,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222441R1000	AD1CO-R-30m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,419,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222431R1000	AW1CO-R-210m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	3,089,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222421R1000	AD1CO-15m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,042,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM208151R1000	AD1CO-R-15m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,592,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM208141R1000	AW1CO-R-135m	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	3,355,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM208131R1000	AD1-R-15m-72	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng cơ điện	2,129,000 đ	ES	1	ELSB
2CSM222531R1000	DW1	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng kỹ thuật số	6,550,000 đ	IT	1	ELSB
2CSM222521R1000	DW2	Cổng tắc đóng cắt hen giờ dạng kỹ thuật số	8,733,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG113150R4001	VLM-1-150/96	Đồng hồ đo điện áp	1,304,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG113180R4001	VLM-1-250/96	Đồng hồ đo điện áp	1,304,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG113220R4001	VLM-1-500/96	Đồng hồ đo điện áp	1,198,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG123090R4001	VLM-2-40/96	Đồng hồ đo điện áp	3,146,000 đ	IT	1	ELSB

2CSG213180R4001	VLM-2-250/96	Dòng hồ đo điện áp	3,146,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG323260R4001	AMT1-AS/96	Dòng hồ đo dòng điện	1,153,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG331310R4001	FRZ-90/96	Dòng hồ đo tần số	4,581,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG313320R4001	FRZ-240/96	Dòng hồ đo tần số	9,785,000 đ	IT	1	ELSB
15SCA022780R0770	QCV-4	Cổng tắc chẹn áp 4 vị trí	1,612,000 đ	DE	1	ELSB
15CA022780R0850	QCV-7	Cổng tắc chẹn áp 7 vị trí	2,160,000 đ	DE	1	ELSB
15CA022780R0690	QCA-4	Cổng tắc chẹn dòng 4 vị trí	2,077,000 đ	DE	1	ELSB
2CSG251151R4051	M4M 20	Dòng hồ đo năng M4M 20	13,381,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG251141R4051	M4M 20 MODBUS	Dòng hồ đo năng M4M 20 MODBUS	16,054,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG20471R4051	M4M 20 ETHERNET	Dòng hồ đo năng M4M 20 ETHERNET	20,388,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG251131R4051	M4M 20 PROFIBUS	Dòng hồ đo năng M4M 20 PROFIBUS	21,672,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG236831R4051	M4M 20 BACNET	Dòng hồ đo năng M4M 20 BACNET	20,870,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG274761R4051	M4M 30 MODBUS	Dòng hồ đo năng M4M 30 MODBUS	18,255,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG274681R4051	M4M 30 ETHERNET	Dòng hồ đo năng M4M 30 ETHERNET	23,532,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG236791R4051	M4M 30 PROFIBUS	Dòng hồ đo năng M4M 30 PROFIBUS	25,014,000 đ	IT	1	ELSB
2CSG202471R4051	M4M 30 I/O	Dòng hồ đo năng M4M 30 I/O	23,532,000 đ	IT	1	ELSB
15VG235081R4051	M1M 10	Dòng hồ đo năng M1M 10	2,228,000 đ	IN	1	ELSB
15YG207591R4051	M1M 12	Dòng hồ đo năng M1M 12	4,292,000 đ	IN	1	ELSB
15YG207581R4051	M1M 12 Modbus	Dòng hồ đo năng M1M 12 Modbus	4,484,000 đ	IN	1	ELSB
2TAZ662010R2000	M1M 20	Dòng hồ đo năng M1M 20	7,686,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ662012R2000	M1M 20 MODBUS	Dòng hồ đo năng M1M 20 MODBUS	8,874,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ662014R2000	M1M 20 ETHERNET	Dòng hồ đo năng M1M 20 ETHERNET	10,248,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ662012R2001	M1M 20 I/O	Dòng hồ đo năng M1M 20 I/O	10,675,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ663012R2000	M1M 30 MODBUS	Dòng hồ đo năng M1M 30 MODBUS	9,895,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ663014R2000	M1M 30 ETHERNET	Dòng hồ đo năng M1M 30 ETHERNET	11,492,000 đ	CN	1	ELSB
2TAZ663012R2001	M1M 30 I/O	Dòng hồ đo năng M1M 30 I/O	11,786,000 đ	CN	1	ELSB
15LM004100A1200	MISTRAL41fflushtransparentdoor4M	Tủ điện nhựa âm tường 4 đường	509,000 đ	BG	24	ELSB
15LM004100A1201	MISTRAL41fflushtransparentdoor6M	Tủ điện nhựa âm tường 6 đường	533,000 đ	BG	18	ELSB
15LM004100A1202	MISTRAL41fflushtransparentdoor8M	Tủ điện nhựa âm tường 8 đường	670,000 đ	IT	12	ELSB
15LM004100A1203	MISTRAL41fflushtransparentdoor12M	Tủ điện nhựa âm tường 12 đường	827,000 đ	IT	9	ELSB
15LM004100A1204	MISTRAL41fflushtransparentdoor18M	Tủ điện nhựa âm tường 18 đường	1,276,000 đ	IT	6	ELSB
15LM004100A1205	MISTRAL41fflushtransparentdoor24M	Tủ điện nhựa âm tường 24 đường	1,548,000 đ	IT	5	ELSB
15LM004100A1206	MISTRAL41fflushtransparentdoor36M2F	Tủ điện nhựa âm tường 36 đường (loại 2 dây)	2,046,000 đ	BG	12	ELSB
15LM004100A1209	MISTRAL41fflushtransparentdoor54M	Tủ điện nhựa âm tường 54 đường	4,293,000 đ	IT	1	ELSB
15LM004100A1210	MISTRAL41fflushtransparentdoor72M	Tủ điện nhựa âm tường 72 đường	6,313,000 đ	IT	1	ELSB
15SP007715F5650	MCBCover12MGWTS0MISTRAL41W	Tấm che mặt tủ 12 mô đun	172,000 đ	BG	5	ELSB
15SP007717F0100	MISTRAL41W650wallwithoutdoor2M	Tủ điện nhựa lắp nổi 2 đường	351,000 đ	BG	36	ELSB
15SP007717F0220	MISTRAL41W650walltransparentdoor4M	Tủ điện nhựa lắp nổi 4 đường	688,000 đ	BG	24	ELSB
15SP007717F0320	MISTRAL41W650walltransparentdoor6M	Tủ điện nhựa lắp nổi 6 đường	1,091,000 đ	BG	18	ELSB
15SP007717F0420	MISTRAL41W650walltransparentdoor8M	Tủ điện nhựa lắp nổi 8 đường	1,569,000 đ	BG	12	ELSB
15SP007717F0820	MISTRAL41W650walltransparentdoor18M	Tủ điện nhựa lắp nổi 18 đường	2,023,000 đ	BG	9	ELSB
15SP007717F0520	MISTRAL41W650walltransparentdoor24M	Tủ điện nhựa lắp nổi 24 đường	2,517,000 đ	BG	6	ELSB
15SP007717F0920	MISTRAL41W650walltrasp.door36M2F	Tủ điện nhựa lắp nổi 36 đường (loại 2 dây)	4,049,000 đ	BG	5	ELSB
15SP007717F1020	MISTRAL41W650walltransparentdoor54M	Tủ điện nhựa lắp nổi 54 đường	6,610,000 đ	BG	3	ELSB
15SP007717F1120	MISTRAL41W650walltransparentdoor72M	Tủ điện nhựa lắp nổi 72 đường	9,695,000 đ	BG	1	ELSB
15SP007715F5650	MCBCover12MGWTS0MISTRAL41W	Tấm che mặt tủ 12 mô đun	172,000 đ	BG	5	ELSB
M125330000	TERMINALBAR1SHD.4.5MM	Cầu đầu dây (mã hàng gồm 100 cái)	8,418,000 đ	IN	1	ELSB
M125320000	TERMINALBAR1SHD.4.5MMAND3HD.5.6MM	Cầu đầu dây (mã hàng gồm 100 cái)	13,778,000 đ	DE	1	ELSB
M125330000	TERMINALBAR1SHD.4.5MMAND3HD.5.6MM	Cầu đầu dây (mã hàng gồm 100 cái)	17,598,000 đ	IN	1	ELSB
M125340000	TERMINALBAR1SHD.4.5MMAND6HD.5.6MM	Cầu đầu dây (mã hàng gồm 100 cái)	19,251,000 đ	IN	1	ELSB
M125350000	TERMINALBAR1SHD.4.5MMAND6HD.5.6MM	Cầu đầu dây (mã hàng gồm 100 cái)	21,161,000 đ	IN	1	ELSB
15LM004100A1953	Terminalholder8modulesMISTRAL	Đế giữ cầu đầu dây 8 module (mã hàng gồm 100 cái)	5,065,000 đ	BG	1	ELSB
15LM004100A1954	Terminalholder12modulesMISTRAL	Đế giữ cầu đầu dây 12 module (mã hàng gồm 100 cái)	5,946,000 đ	BG	1	ELSB
15LM004100A1955	Terminalholder1modulesMISTRAL	Đế giữ cầu đầu dây 18 module (mã hàng gồm 100 cái)	7,293,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101947R1000	Ind. P&S8216EP6	Phích cắm công nghiệp 2P+E-16A-IP44	293,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101975R1000	Ind. P&S8232EP6	Phích cắm công nghiệp 2P+E-32A-IP44	410,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166742R1000	Ind. P&S8263P6	Phích cắm công nghiệp 2P+E 63A, IP44	1,516,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101956R1000	Ind. P&S8316EP6	Phích cắm công nghiệp 3P+E-16A-IP44	302,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101984R1000	Ind. P&S8332EP6	Phích cắm công nghiệp 3P+E-32A-IP44	422,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166752R1000	Ind. P&S8363P6	Phích cắm công nghiệp 3P+N 63A, IP44	1,568,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101964R1000	Ind. P&S8416EP6	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E-16A-IP44	567,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101992R1000	Ind. P&S8432EP6	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E-32A-IP44	908,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166764R1000	Ind. P&S8463P6	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E 63A, IP44	1,686,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101072R1000	Ind. P&S8216EP6W	Phích cắm công nghiệp 2P+E-16A-IP67	875,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101095R1000	Ind. P&S8232EP6W	Phích cắm công nghiệp 2P+E-32A-IP67	1,226,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166776R1000	Ind. P&S8263P6W	Phích cắm công nghiệp 2P+E 63A, IP67	2,122,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166810R1000	Ind. P&S82125P6W	Phích cắm công nghiệp 2P+E 125A, IP67	6,527,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101080R1000	Ind. P&S8316EP6W	Phích cắm công nghiệp 3P+E-16A-IP67	598,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101103R1000	Ind. P&S8332P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+E-32A-IP67	1,266,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166786R1000	Ind. P&S8363P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+E 63A, IP67	2,193,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166816R1000	Ind. P&S83125P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+E 125A, IP67	6,745,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101089R1000	Ind. P&S8416EP6W	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E-16A-IP67	972,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101112R1000	Ind. P&S8432P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E-32A-IP67	1,360,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166798R1000	Ind. P&S8463P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+N+E 63A, IP67	2,357,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166820R1000	Ind. P&S84125P6W	Phích cắm công nghiệp 3P+E 125A, IP67	7,255,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA102003R1000	Ind. P&S8216EC6	Ổ cắm nối công nghiệp 2P+E-16A-IP44	393,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA102031R1000	Ind. P&S8232EC6	Ổ cắm nối công nghiệp 2P+E-32A-IP44	551,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166840R1000	Ind. P&S8263C6	Ổ cắm nối di động công nghiệp 2P+E 63A, IP44	2,046,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA102012R1000	Ind. P&S8316EC6	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+E-16A-IP44	406,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA102040R1000	Ind. P&S8332C6	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+E-32A-IP44	571,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166850R1000	Ind. P&S8363C6	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+E 63A, IP44	2,115,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA102002R1000	Ind. P&S8416C3	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+N+E-16A-IP44	875,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA102048R1000	Ind. P&S8432C3	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+N+E-32A-IP44	1,121,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166862R1000	Ind. P&S8463C6	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+N+E 63A, IP44	2,273,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101119R1000	Ind. P&S8216EC6W	Ổ cắm nối công nghiệp 2P+E-16A-IP67	1,181,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101142R1000	Ind. P&S8232C6W	Ổ cắm nối công nghiệp 2P+E-32A-IP67	1,653,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166874R1000	Ind. P&S8263C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 2P+E 63A, IP67	2,865,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166918R1000	Ind. P&S82125C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 2P+E 125A, IP67	8,813,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101271R1000	Ind. P&S8316C6W	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+E-16A-IP67	1,121,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101150R1000	Ind. P&S8332C6W	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+E-32A-IP67	1,709,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166894R1000	Ind. P&S8363C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+E 63A, IP67	2,960,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166924R1000	Ind. P&S83125C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+E 125A, IP67	9,107,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA101136R1000	Ind. P&S8416C6W	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+N+E-16A-IP67	1,311,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA101159R1000	Ind. P&S8432C6W	Ổ cắm nối công nghiệp 3P+N+E-32A-IP67	1,836,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA166906R1000	Ind. P&S8463C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+N+E 63A, IP67	3,184,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA166936R1000	Ind. P&S84125C6W	Ổ cắm nối di động công nghiệp 3P+N+E 125A, IP67	9,791,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167646R1000	Ind. P&S8316MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+E 16A, IP44	5,914,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167692R1000	Ind. P&S8232MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 2P+E 32A, IP44	6,801,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167654R1000	Ind. P&S8316MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+E 16A, IP44	6,111,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167700R1000	Ind. P&S8332MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+E 32A, IP44	7,027,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167663R1000	Ind. P&S8416MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+N+E 16A, IP44	6,571,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167709R1000	Ind. P&S8432MV56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+N+E 32A, IP44	7,555,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167824R1000	Ind. P&S8216MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 2P+E 16A, IP67	6,505,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167871R1000	Ind. P&S8232MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 2P+E 32A, IP67	7,481,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167832R1000	Ind. P&S8316MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+E 16A, IP67	6,721,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167879R1000	Ind. P&S8332MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+E 32A, IP67	7,729,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167842R1000	Ind. P&S8416MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+N+E 16A, IP67	7,227,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167888R1000	Ind. P&S8432MV56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp dọc 3P+N+E 32A, IP67	8,311,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167623R1000	Ind. P&S8216MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 2P+E 16A, IP44	6,901,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167669R1000	Ind. P&S8232MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 2P+E 32A, IP44	8,014,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167715R1000	Ind. P&S8316MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 63A, IP67	11,821,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167631R1000	Ind. P&S8316MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 16A, IP44	6,111,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA167677R1000	Ind. P&S8332MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 32A, IP44	7,027,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167721R1000	Ind. P&S8363MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 63A, IP44	12,220,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167640R1000	Ind. P&S8416MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 16A, IP44	6,571,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167686R1000	Ind. P&S8432MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 32A, IP44	7,555,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167727R1000	Ind. P&S8463MH56	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 63A, IP44	13,939,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167801R1000	Ind. P&S8216MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 2P+E 16A, IP67	6,505,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167848R1000	Ind. P&S8232MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 2P+E 32A, IP67	7,481,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167899R1000	Ind. P&S8363MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 2P+E 63A, IP67	14,052,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167809R1000	Ind. P&S8316MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 16A, IP67	6,721,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167856R1000	Ind. P&S8332MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 32A, IP67	7,729,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167899R1000	Ind. P&S8416MH56W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+E 63A, IP67	14,052,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167821R1000	Ind. P&S8432MH511W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 16A, IP67	7,227,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167688R1000	Ind. P&S8432MH511W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 32A, IP67	8,311,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA167908R1000	Ind. P&S8463MH511W	Ổ cắm tích hợp khóa liên động, kiểu lắp ngang 3P+N+E 63A, IP67	15,109,000 đ	CZ	1	ELSB
2CMA193098R1000	Ind. P&S8216R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-16A-IP44	468,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA193212R1000	Ind. P&S8232R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-32A-IP44	653,000 đ	CZ	10	ELSB
2CMA167476R1000	Ind. P&S8263R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 2P+E 63A, IP44	2,425,000 đ			

2CMA193115R1000	Ind. P&S&416R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-16A-IP44	519,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193139R1000	Ind. P&S&432R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-32A-IP44	726,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167484R1000	Ind. P&S&463R56	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+N+E-63A, IP44	2,693,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101213R1000	Ind. P&S&416R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-16A-IP67	1,399,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101236R1000	Ind. P&S&432R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-32A-IP67	1,959,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167306R1000	Ind. P&S&263R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 2P+E-63A, IP67	3,395,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA167246R1000	Ind. P&S&212R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-125A-IP67	10,444,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101221R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-16A-IP67	1,445,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101244R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-32A-IP67	2,022,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167252R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+E-125A, IP67	10,792,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101230R1000	Ind. P&S&416R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-16A-IP67	1,605,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101253R1000	Ind. P&S&432R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-32A-IP67	2,249,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167264R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+N+E-125A, IP67	11,604,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193098R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-16A-IP44	468,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193122R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-32A-IP44	653,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167476R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 2P+E-63A, IP44	2,425,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193106R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-16A-IP44	482,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193130R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-32A-IP44	674,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167498R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+E-63A, IP44	2,506,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193115R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-16A-IP44	519,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193139R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-32A-IP44	726,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167484R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+N+E-63A, IP44	2,693,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101213R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-16A-IP67	1,399,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101236R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-32A-IP67	1,959,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167306R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 2P+E-63A, IP67	3,395,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA167246R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 2P+E-125A-IP67	10,444,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101221R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-16A-IP67	1,445,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101244R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+E-32A-IP67	2,022,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167252R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường, dạng nghiêng 3P+E-125A, IP67	10,792,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101230R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-16A-IP67	1,605,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101253R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tường 3P+N+E-32A-IP67	2,249,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193126R1000	Ind. P&S&216R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 2P+E-16A-IP44	410,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193242R1000	Ind. P&S&232R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 2P+E-32A-IP44	573,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167510R1000	Ind. P&S&263R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 2P+E-63A, IP44	2,122,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193178R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+E-16A-IP44	422,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193250R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+E-32A-IP44	592,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167520R1000	Ind. P&S&363R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+E-63A, IP44	2,193,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193187R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+N+E-16A-IP44	423,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193259R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+N+E-32A-IP44	635,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167532R1000	Ind. P&S&463R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+N+E-63A, IP44	2,357,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101291R1000	Ind. P&S&216R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 2P+E-16A-IP67	1,226,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101308R1000	Ind. P&S&232R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 2P+E-32A-IP67	1,715,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167374R1000	Ind. P&S&263R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 2P+E-63A, IP67	2,971,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101733R1000	Ind. P&S&2125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 2P+E-125A, IP67	9,141,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101296R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+E-16A-IP67	1,266,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101313R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+E-32A-IP67	1,770,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167384R1000	Ind. P&S&363R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+E-63A, IP67	3,069,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101736R1000	Ind. P&S&3125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+E-125A, IP67	9,446,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA101302R1000	Ind. P&S&416R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+N+E-16A-IP67	1,360,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA101319R1000	Ind. P&S&432R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện 3P+N+E-32A-IP67	1,902,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167396R1000	Ind. P&S&463R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+N+E-63A, IP67	3,300,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA167472R1000	Ind. P&S&4125R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng thẳng 3P+N+E-125A, IP67	10,154,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193248R1000	Ind. P&S&242R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 2P+E-16A-IP44	473,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193266R1000	Ind. P&S&232R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 2P+E-32A-IP44	573,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167408R1000	Ind. P&S&263R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 2P+E-63A, IP44	2,122,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193268R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+E-16A-IP44	421,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193274R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+E-32A-IP44	592,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167418R1000	Ind. P&S&363R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 3P+E-63A, IP44	2,193,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA193235R1000	Ind. P&S&416R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+N+E-16A-IP44	454,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA193283R1000	Ind. P&S&432R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+N+E-32A-IP44	637,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167430R1000	Ind. P&S&463R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 3P+N+E-63A, IP44	2,357,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA166996R1000	Ind. P&S&216R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 2P+E-16A-IP67	1,226,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA166948R1000	Ind. P&S&232R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 2P+E-32A-IP67	1,715,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167442R1000	Ind. P&S&263R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 2P+E-63A, IP67	2,971,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA167701R1000	Ind. P&S&316R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+E-16A-IP67	1,266,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA166964R1000	Ind. P&S&332R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+E-32A-IP67	1,770,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167452R1000	Ind. P&S&363R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 3P+E-63A, IP67	3,069,000 đ	CZ	1	ELSR
2CMA167030R1000	Ind. P&S&416R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+N+E-16A-IP67	1,360,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA166982R1000	Ind. P&S&432R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ điện dạng nghiêng 3P+N+E-32A-IP67	1,902,000 đ	CZ	10	ELSR
2CMA167464R1000	Ind. P&S&463R56W	Ổ cắm công nghiệp gần tủ, dạng nghiêng 3P+N+E-63A, IP67	3,300,000 đ	CZ	1	ELSR
CB0A31A011S1010	AC101 1G 1W switch,10AX	Công tắc đơn, một chiều 10A	155,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A021S1010	AC105 1G 2W switch,10AX	Công tắc đơn, hai chiều 10A	201,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A031S1010	AC110 1G 1W switch,20AX	Công tắc đơn, một chiều 20A	186,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A023S1010	AC112 1G 2W switch,10AX	Công tắc đơn, hai chiều 20A	221,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A031S1010	AC102 2G 1W switch,10AX	Công tắc đôi, một chiều 10A	234,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A041S1010	AC106 2G 2W switch,10AX	Công tắc đôi, hai chiều 10A	281,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A033S1010	AC114 2G 1W switch,20AX	Công tắc đôi, một chiều 20A	256,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A043S1010	AC115 2G 2W switch,20AX	Công tắc đôi, hai chiều 20A	291,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A051S1010	AC103 3G 1W switch,10AX	Công tắc ba 1 chiều, 10A	342,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A061S1010	AC107 3G 2W switch,10AX	Công tắc ba 2 chiều, 10A	398,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A052S1010	AC116 3G 1W switch,16AX	Công tắc ba 1 chiều, 16A	367,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A062S1010	AC121 3G 2W switch,16AX	Công tắc ba 2 chiều, 16A	423,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A191S1010	AC104 4G 1W switch,10AX	Công tắc bốn 1 chiều, 10A	467,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A131S1010	AC108 4G 2W switch,10AX	Công tắc bốn 2 chiều, 10A	611,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A192S1010	AC117 4G 1W switch,16AX	Công tắc bốn 1 chiều, 16A	486,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A081S1010	AC161 1G 1W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc đơn 1 chiều, 10A hiển thị LED	261,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A101S1010	AC164 1G 2W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc đơn 2 chiều, 10A hiển thị LED	331,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A083S1010	AC170 1G 1W switch w/LED/DL,20AX	Công tắc đơn 1 chiều, 20A hiển thị LED	291,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A103S1010	AC172 1G 2W switch w/LED/DL,20AX	Công tắc đơn 2 chiều, 20A hiển thị LED	327,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A121S1010	AC162 2G 1W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc đôi 1 chiều, 10A hiển thị LED	363,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A141S1010	AC165 2G 2W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc đôi 2 chiều, 10A hiển thị LED	432,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A123S1010	AC173 2G 1W switch w/LED/DL,20AX	Công tắc đôi 1 chiều, 20A hiển thị LED	421,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A143S1010	AC174 2G 2W switch w/LED/DL,20AX	Công tắc đôi 2 chiều, 20A hiển thị LED	494,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A161S1010	AC163 3G 1W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc ba hiển thị LED 1 chiều, 10A hiển thị LED	549,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A181S1010	AC166 3G 2W switch w/LED/DL,10AX	Công tắc ba hiển thị LED 2 chiều, 10A hiển thị LED	650,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A182S1010	AC175 3G 2W switch w/LED/DL,16AX	Công tắc ba hiển thị LED 2 chiều, 16A hiển thị LED	650,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A31A293R410	AC171WH-G 1G 1W DP switch w/LED/DL w/"M"On"	Công tắc đơn 1 chiều, 2P 20A, dùng cho máy nước nóng	564,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A166S1020	AC208 1G BS SO,13A	Ổ cắm đơn 3 chiều, 13A	508,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A176S1020	AC224 1G BS switched SO,13A	Ổ cắm đơn 3 chiều, 13A, gồm công tắc chuẩn BS	393,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A186S1020	AC229 1G BS switched SO w/Neon,13A	Ổ cắm công tắc đơn 3 chiều, 13A, chuẩn BS, có đèn neon	431,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A216R1420	AC227-G 2G BS switched SO,13A	Ổ cắm công tắc đôi 3 chiều, 13A, chuẩn BS	856,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A265S1020	AC230 2G BS switched SO w/Neon,13A	Ổ cắm công tắc đôi 3 chiều, 13A, chuẩn BS, có đèn neon	767,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A081S1010	AC121 2G SO, 10A	Ổ cắm đôi 10A	269,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A071S1010	AC222 2G switched SO, 10A	Ổ cắm công tắc đôi 10A	451,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A32A121S1010	AC234 2G switched SO w/Neon,10A	Ổ cắm công tắc đôi 10A, có đèn neon	541,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A040S1010	AC321 1G telephone SO,RU11,4-pole UTP	Ổ cắm điện thoại đơn, 4 dây	541,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A050S1010	AC322 2G telephone SO,RU11,4-pole UTP	Ổ cắm điện thoại đôi, 4 dây	877,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A010S1010	AC331 1G computer SO,R445 cat.5e,8-pole UTP	Ổ cắm data đơn, 8 dây, R445 cat.5e	799,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A030S1010	AC333 1G computer SO,R445 cat.5e,8-pole UTP	Ổ cắm data đơn, 8 dây, R445, cat.6	1,468,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A020S1010	AC332 1G computer SO,R445 cat.5e,8-pole UTP	Ổ cắm data đôi, 8 dây, R445, cat.5e	1,248,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A070S1010	AC301 1G TV SO,dead-end feeder	Ổ cắm TV đơn (Cáp thoát trực)	324,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A080S1010	AC303 1G Sat(F-type) SO,isolated	Ổ cắm TV đơn (Kẹp thuật số)	622,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A33A110S1010	AC324 2G TV&telephone SO,UTP	Ổ cắm TV & Tel	820,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A010S1010	AC401 Shaver SO	Ổ cắm dao cạo râu	2,405,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A110S1010	AC419 Emergency Switch,6A	Công tắc khẩn cấp loại AC419	517,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A060S1010	AC423 4 step rotary switch	Bộ điều chỉnh tốc độ quạt	699,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A060S2010	AC413 4 step rotary switch	Bộ điều chỉnh tốc độ quạt	838,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A320S1010	AC422 Speed rotary control	Bộ điều khiển quạt	902,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A320S2010	AC422-S Speed rotary control	Bộ điều khiển quạt	1,082,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A050S1010	AC412 Rotary dimmer	Bộ điều chỉnh độ sáng đèn	1,416,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A050S2010	AC412-S Rotary dimmer	Bộ điều chỉnh độ sáng đèn	1,700,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A020S1010	AC402 Card switch,16A	Ổ cắm chìa khóa	3,005,000 đ	CN	15	ELSR
CB0A34A121S1010	AC429 Push switch w/bell symbol,10A	Nút nhấn chuông	208,000 đ	CN	15	

2TCZ751006R0002	WSD232CL 32A 2P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 2 cực 32A	1,036,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0003	WSD245CL 45A 2P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 2 cực 45A	1,386,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0004	WSD263CL 63A 2P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 2 cực 63A	1,511,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0005	WSD420CL 20A 4P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 4 cực 20A	1,336,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0006	WSD432CL 32A 4P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 4 cực 32A	1,423,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0007	WSD445CL 45A 4P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 4 cực 45A	1,709,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751006R0008	WSD463CL 63A 4P SWITCH-ISOLATOR	Cầu dao chống nước 4 cực 63A	2,073,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751003R0030	WSW101CL WEATHERPROOF 10AX 1W SW	Cầu dao chống nước 1 chiều 10A	799,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751004R0030	WSW102CL WEATHERPROOF 10AX 2W SW	Cầu dao chống nước 2 chiều 10A	899,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ751005R0070	WSW114CL WEATHERPROOF 20AX 2P SW	Cầu dao chống nước 1 chiều, 2 cực, 20A	998,000 đ	CN	60	ELSB
2TCZ752001N0040	WSO123CL WEATHERPROOF 13A UN-SW SOCKET OUT	Ổ cắm chống nước bao gồm công tắc, 13A	1,311,000 đ	CN	60	ELSB